







**BỘ TÀI CHÍNH  
KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**NHỮNG DẤU ẤN TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG  
ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN**

**HÀ NỘI - 2015**



# 25 năm

## **KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Kho bạc Nhà nước:

- 32 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84.4) 62764300; Fax: (84.4) 62764367

Chịu trách nhiệm nội dung:

- Ban Lãnh đạo Kho bạc Nhà nước

Hội đồng biên tập:

- TS. Nguyễn Hồng Hà
- ThS. Trần Kim Vân
- ThS. Phạm Thu Phong
- TS. Trần Quốc Vinh
- ThS. Nguyễn Quang Vinh
- ThS. Nguyễn Việt Hồng
- ThS. Đặng Thị Thủy
- CN. Nguyễn Hữu Thân
- ThS. Lưu Hoàng
- TS. Vũ Đức Chính
- TS. Nguyễn Văn Quang
- ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh
- ThS. Nguyễn Thị Hồng Thủy
- CN. Trần Thị Thanh Mai
- CN. Nghiêm Ngọc Tú

Chịu trách nhiệm xuất bản:

- Phan Ngọc Chính  
Giám đốc kiêm Tổng biên tập Nhà xuất bản Tài chính

Thiết kế mỹ thuật:

- Hồ Xuân Trường  
Tạp chí Tài chính



# NỘI DUNG

**5** LỜI NÓI ĐẦU

**7** PHẦN MỞ ĐẦU:  
CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LÝ VỀ CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC  
BỘ MÁY HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC CÁC THỜI KỲ

**21** PHẦN THỨ NHẤT:  
NHỮNG DẤU ẤN TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN

**87** PHẦN THỨ HAI:  
GIỚI THIỆU VỀ KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

**173** PHẦN THỨ BA:  
THÀNH TÍCH VẺ VANG



**25** năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

# Lời nói đầu

Hệ thống Kho bạc Nhà nước, tiền thân là Nha Ngân khố quốc gia (thuộc Bộ Tài chính) được Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập ngày 29/5/1946, với chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là in, phát hành tiền, quản lý quỹ ngân sách nhà nước và tài sản quý của Nhà nước, giúp Chính phủ giải quyết các nhiệm vụ cấp bách về tài chính, tiền tệ của chính quyền cách mạng. Trong thời kỳ kháng chiến, kiến quốc, Nha Ngân khố quốc gia gánh vác trọng trách lưu thông mạch máu tài chính đến mọi miền kháng chiến đất nước, góp phần quan trọng đưa hai cuộc kháng chiến của dân tộc đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) xác định đổi mới toàn diện nền kinh tế, trong đó đổi mới cơ chế quản lý tài chính - tiền tệ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Trước yêu cầu đó, ngày 1/4/1990, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã ký Quyết định số 07/HĐBT thành lập hệ thống Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính, với chức năng, nhiệm vụ chính là thực hiện quản lý Nhà nước về quỹ ngân sách nhà nước.

Trải qua 25 năm, kể từ ngày tái thành lập đến nay, hệ thống Kho bạc Nhà nước đã không ngừng phát triển và hoàn thiện về chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, chất lượng nguồn lực, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao. Kho bạc Nhà nước đã trở thành một trong những trụ cột chính của nền Tài chính quốc gia, vừa huy động nguồn lực tài chính để phục vụ phát triển đất nước, vừa quản lý, kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động của ngân sách nhà nước của đối tượng thụ hưởng với những công nghệ hiện đại và bộ máy hành chính chuyên nghiệp. Bằng những nỗ lực không ngừng nghỉ, Kho bạc Nhà nước đã khẳng định mình là một trong những tổ chức tiêu biểu của ngành Tài chính luôn “Tiếp nối truyền thống - Phát triển bền vững - Hướng tới tương lai”.

Chào mừng kỷ niệm 70 năm thành lập ngành Tài chính (28/8/1945 - 28/8/2015) và 25 năm thành lập Kho bạc Nhà nước Việt Nam (01/4/1990 - 01/4/2015), xin trân trọng giới thiệu đến bạn đọc cuốn sách: **“Kho bạc Nhà nước Việt Nam - Những dấu ấn trên chặng đường đổi mới và phát triển”**. Ấn phẩm đặc biệt này khái quát quá trình thành lập và phát triển gần 70 năm kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha Ngân khố quốc gia (29/5/1946) đến nay; đồng thời giới thiệu những ý kiến chỉ đạo, đánh giá của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước về hoạt động Kho bạc Nhà nước qua các thời kỳ. Đặc biệt là những bài viết, hình ảnh, tư liệu quý về hoạt động trong 25 năm xây dựng, đổi mới và phát triển của Kho bạc Nhà nước.

Nhân dịp này, Kho bạc Nhà nước xin trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, các địa phương, lãnh đạo Bộ Tài chính đã giúp chúng tôi hoàn thành cuốn sách này. Trong quá trình biên tập, xuất bản do khối lượng tài liệu nhiều nên việc tập hợp, sưu tầm, chọn lọc có thể còn thiếu sót, sơ suất, Ban biên tập rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc.

**Hội đồng biên tập**



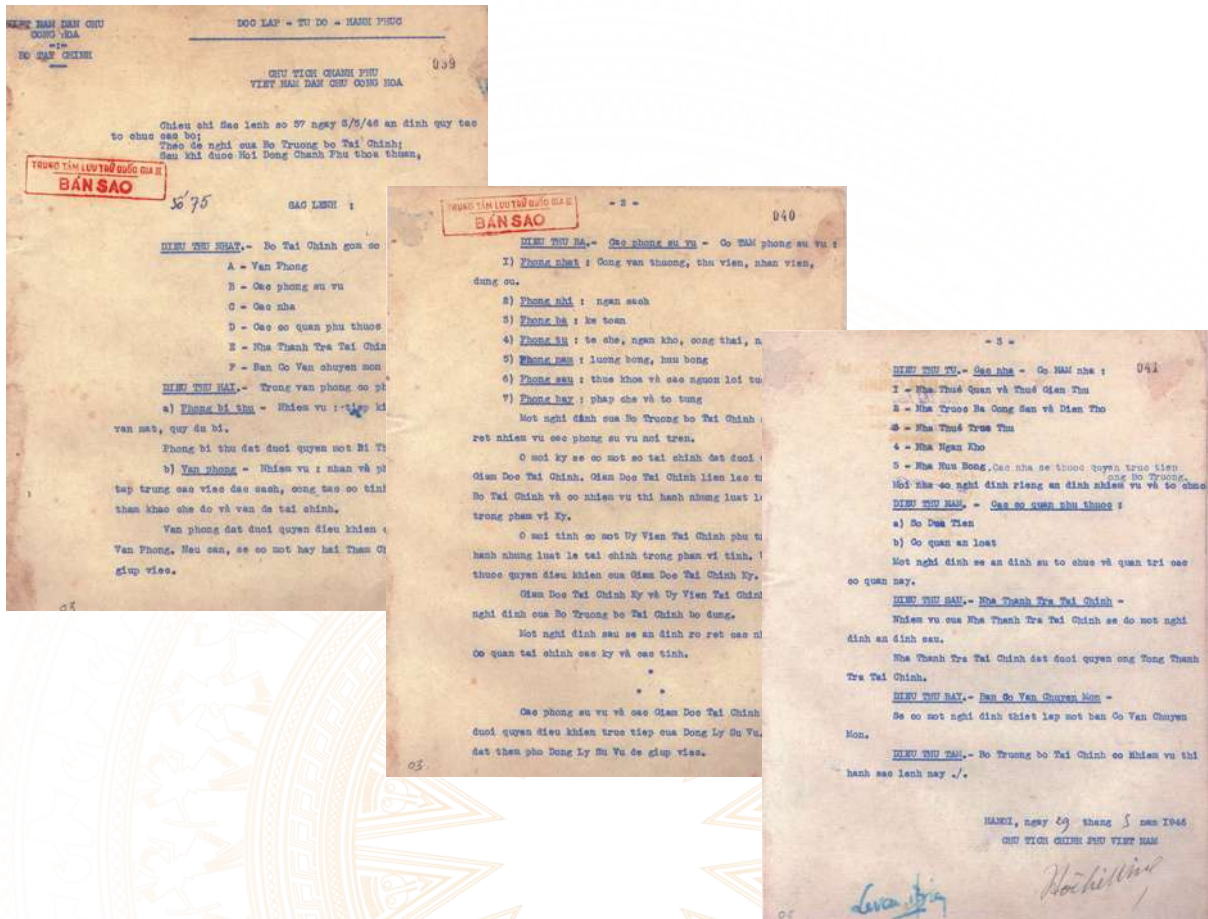


**25** năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**PHẦN MỞ ĐẦU**

**QUY ĐỊNH PHÁP LÝ VỀ CHỨC NĂNG  
NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY HỆ THỐNG  
KHO BẠC NHÀ NƯỚC CÁC THỜI KỲ**



## Sắc lệnh số 75 ngày 29 tháng 5 năm 1946 của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập Nha Ngân khố

Ngày 29/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ban hành Sắc lệnh số 75 thành lập Nha Ngân khố trực thuộc Bộ Tài chính.

Nha Ngân khố có những nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Tập trung các khoản thu về thuế, đảm phụ quốc phòng (ủng hộ quân đội) và tiền thu công phiếu kháng chiến;
- Quản lý và giám sát các khoản cấp phát theo dự toán được duyệt; chịu trách nhiệm xác nhận và thanh toán kinh phí cho các đơn vị sử dụng ngân sách; làm thủ tục quyết toán với cơ quan tài chính;
- Tổ chức phát hành giấy bạc Việt Nam (tiền tài chính) trong toàn quốc;
- Đấu tranh trên mặt trận tiền tệ; thu hẹp và loại bỏ dần việc lưu hành tiền Đông Dương và các loại tiền khác của địch;
- Đấu tranh để thực hiện các nguyên tắc, thể lệ về thu, chi và kế toán đại cương nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính của Nhà nước.



### **Quyết định số 107-TTg ngày 20 tháng 7 năm 1951 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Kho bạc Nhà nước**

Ngày 20/ 7/ 1951, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 107-TTg thành lập Kho bạc Nhà nước (KBNN) thuộc quyền quản trị của Bộ Tài chính và đặt trong Ngân hàng Quốc gia Việt Nam.

Kho bạc Nhà nước có những nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Tập trung các khoản thu của ngân sách quốc gia vào KBNN;
- KBNN các cấp thực hiện chi ngân sách nhà nước theo quyết định của Bộ Tài chính, của KBNN Trung ương và cơ quan nhà nước được ủy quyền;
- Việc điều hòa tiền trong các cấp Kho bạc do KBNN Trung ương và KBNN các cấp được ủy quyền;
- KBNN đôn đốc và kiểm tra các cơ quan thu tiền, cơ quan được ủy nhiệm thu hộ tiền trong việc nộp tiền vào KBNN;
- KBNN Trung ương báo cáo tình hình thu, chi cho Bộ Tài chính; KBNN cấp dưới báo cáo việc thu, chi cho KBNN cấp trên.

### **Quyết định số 113-CP ngày 27 tháng 7 năm 1964 của Hội đồng Chính phủ thành lập Vụ Quản lý quỹ NSNN**

Ngày 27/ 7/1963 Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 113-CP thành lập Vụ Quản lý quỹ ngân sách nhà nước thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các phòng, bộ phận quản lý quỹ ngân sách tại chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, chi điểm Ngân hàng Nhà nước tỉnh và huyện.

Vụ Quản lý quỹ ngân sách nhà nước và các bộ phận quản lý quỹ ngân sách tại Ngân hàng Nhà nước tỉnh và huyện có những nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Đôn đốc việc thu nộp các khoản thu của ngân sách nhà nước (NSNN);
- Giám đốc việc cấp phát các loại vốn theo chế độ, định mức các khoản chi của NSNN;
- Tổ chức theo dõi tình hình thu, chi và thống kê các khoản thu, chi của NSNN để báo cáo Bộ Tài chính và cơ quan tài chính các cấp;
- Giám đốc các cơ quan nhà nước và tổ chức kinh tế trong việc chấp hành các chế độ thu, chi NSNN.

## **Quyết định số 07-HĐBT ngày 04/01/1990 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập hệ thống Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính**

### **Chức năng:**

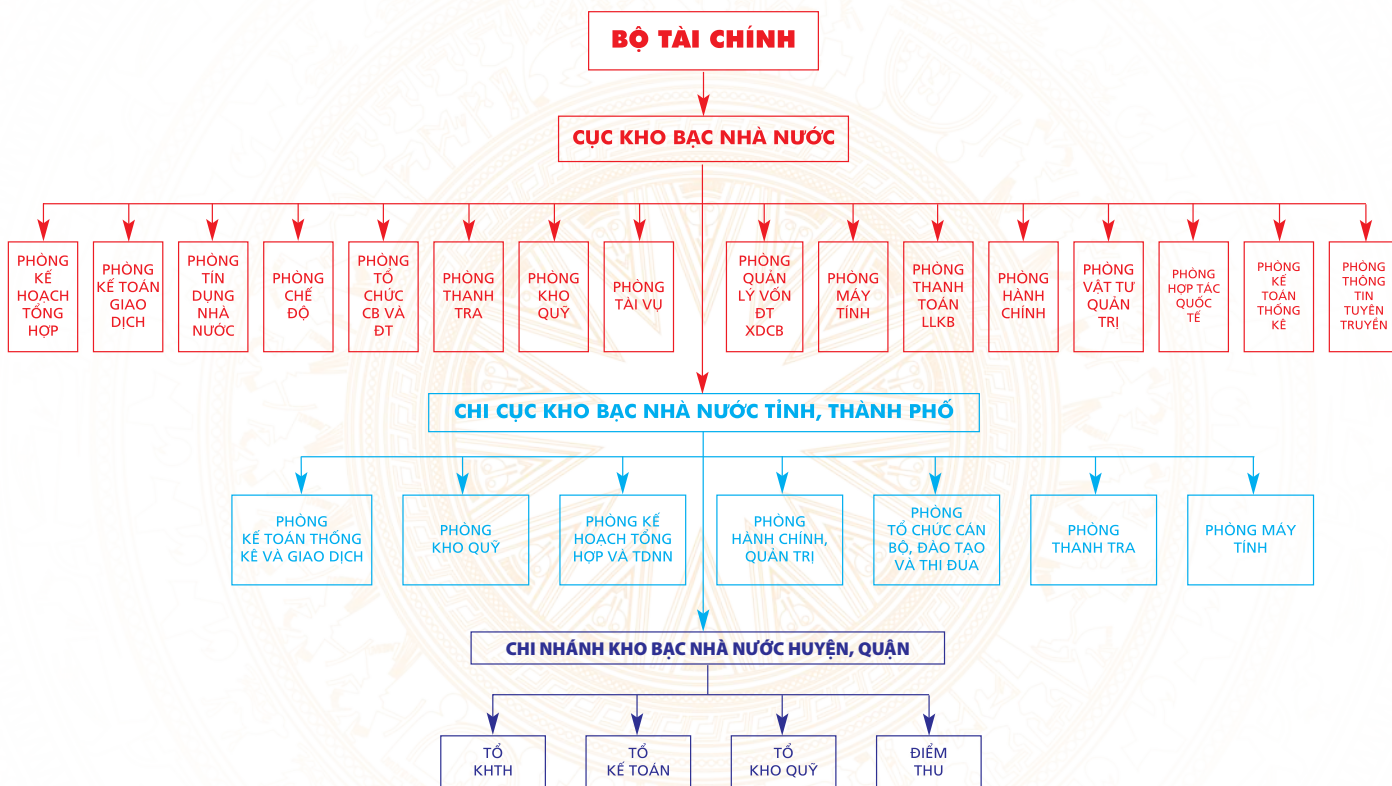
Hệ thống Kho bạc Nhà nước là tổ chức sự nghiệp thuộc ngành tài chính - tín dụng - bảo hiểm nhà nước theo quy định trong bảng phân ngành kinh tế quốc dân hiện hành của Nhà nước. Tiền lương và chi phí hoạt động của hệ thống Kho bạc Nhà nước do ngân sách Trung ương đài thọ. Hệ thống Kho bạc Nhà nước được trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi.

### **Nhiệm vụ chủ yếu:**

1. Quản lý quỹ ngân sách nhà nước và tiền gửi của các đơn vị dự toán.
2. Thực hiện nhiệm vụ tập trung các nguồn thu ngân sách nhà nước, chi vốn ngân sách nhà nước cho các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị theo kế hoạch ngân sách đã được duyệt.
3. Tổ chức quản lý, hạch toán kế toán, hạch toán nghiệp vụ, hạch toán thống kê các hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước, tiền gửi kho bạc và các nguồn vốn tài chính khác của Nhà nước gửi tại Ngân hàng, bao gồm quỹ ngoại tệ tập trung, quỹ dự trữ tài chính nhà nước (kể cả vàng, bạc, kim khí quý, đá quý, ngoại tệ), các tài sản và tiền tạm giữ chờ xử lý, các khoản tịch thu đưa vào tài sản của Nhà nước.
4. Trực tiếp giao dịch với khách hàng (về thu, chi ngân sách) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản của các đơn vị kinh tế, đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc các cấp ngân sách; mở tài khoản và thực hiện các quy định về thanh toán và quản lý tiền mặt của nhà nước.
5. Tổ chức huy động và quản lý các nguồn vốn vay dân và trả nợ dân.



**Tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước  
(giai đoạn 4/1990 - 4/1995)**



**Nghị định số 25-CP ngày 05/4/1995 và Nghị định 145-CP ngày 26/11/1999 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính**

**Chức năng:**

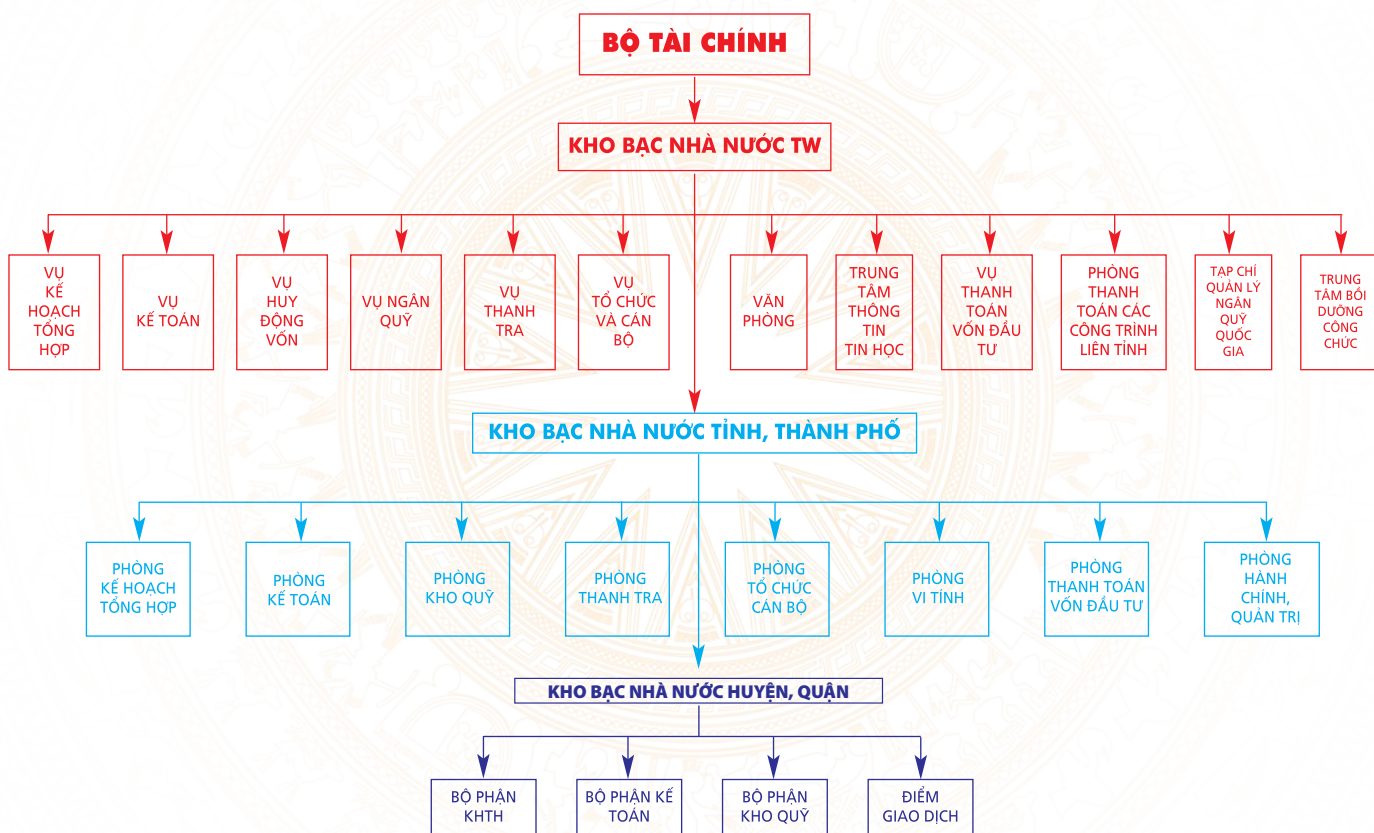
Kho bạc Nhà nước là tổ chức thuộc Bộ Tài chính, có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quỹ ngân sách nhà nước (bao gồm cả quỹ ngoại tệ tập trung của Nhà nước); quỹ dự trữ tài chính nhà nước; tiền, tài sản tạm thu, tạm giữ; huy động vốn cho ngân sách nhà nước và cho đầu tư phát triển.

**Nhiệm vụ chủ yếu:**

1. Soạn thảo các dự án, văn bản pháp quy về quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quỹ dự trữ tài chính nhà nước, tiền và tài sản tạm thu, tạm giữ để Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.
2. Lưu giữ, bảo quản tiền, tài sản và các chứng chỉ có giá trị của Nhà nước, của các cơ quan, đơn vị, cá nhân gửi tại Kho bạc Nhà nước.
3. Tập trung và phản ánh các khoản thu ngân sách nhà nước (bao gồm cả thu viện trợ, vay nợ trong nước và nước ngoài); thực hiện chi trả và kiểm soát chi ngân sách nhà nước; thực hiện điều tiết số thu ngân sách nhà nước cho các cấp ngân sách theo quy định; kiểm soát và thực hiện nhập, xuất các quỹ dự trữ tài chính Nhà nước; tiền, tài sản tạm thu, tạm giữ và các khoản tịch thu đưa vào tài sản Nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền.
4. Tổ chức kế toán, thống kê và báo cáo quyết toán quỹ ngân sách nhà nước, quỹ dự trữ tài chính nhà nước, tiền và tài sản tạm thu, tạm giữ.
5. Tổ chức thanh toán, điều hoà vốn và tiền mặt trong toàn hệ thống Kho bạc Nhà nước; mở tài khoản, kiểm soát tài khoản tiền gửi và thực hành thanh toán, giao dịch bằng tiền mặt, chuyển khoản theo quy định.
6. Tổ chức huy động vốn cho ngân sách nhà nước và cho đầu tư phát triển; thực hiện nhiệm vụ phát hành trái phiếu Chính phủ trong nước và ngoài nước theo quy định.
7. Từ năm 2000, KBNN thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, vó sự nghiệp có tính chất đầu tư và xây dựng thuộc nguồn vốn NSNN.
8. Tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra trong nội bộ hệ thống Kho bạc Nhà nước.
9. Tổ chức quản lý hệ thống thông tin, tin học trong toàn hệ thống Kho bạc Nhà nước.
10. Thực hiện công tác nội bộ ngành thuộc các lĩnh vực quản lý công chức, viên chức, vốn và tài sản thuộc hệ thống Kho bạc Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ về hợp tác quốc tế thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.



**Tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước  
(giai đoạn 4/1995 - 11/2003)**





## **Quyết định số 235/2003/QĐ-TTg ngày 13/11/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính**

### **Vị trí và chức năng:**

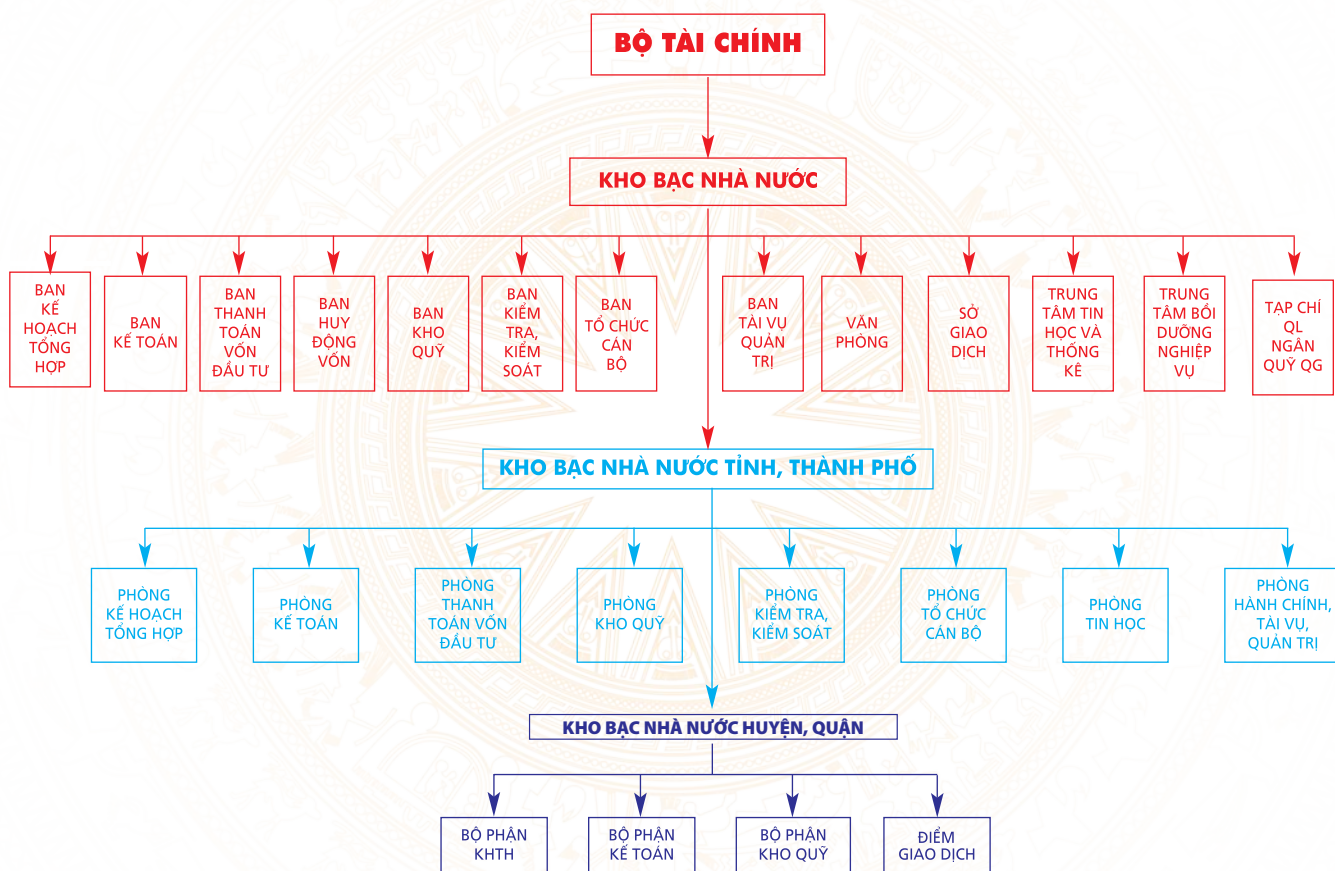
Kho bạc Nhà nước là tổ chức thuộc Bộ Tài chính, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quỹ ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác của Nhà nước được giao theo quy định của pháp luật; thực hiện việc huy động vốn cho Ngân sách Nhà nước, cho đầu tư phát triển qua hình thức phát hành công trái, trái phiếu theo quy định của pháp luật.

### **Nhiệm vụ chủ yếu:**

1. Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý quỹ ngân sách nhà nước và các văn bản khác thuộc lĩnh vực quản lý của Kho bạc Nhà nước trình Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật.
2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược, quy hoạch, kế hoạch sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
3. Quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác của Nhà nước được giao theo quy định của pháp luật (quản lý, kiểm soát các khoản thu, chi ngân sách nhà nước; quản lý các khoản tạm thu, tạm giữ, tịch thu, ký cược, ký quỹ, thế chấp; quản lý tài sản quốc gia quý hiếm và quản lý tiền, tài sản, các loại chứng chỉ có giá được giao quản lý).
4. Tổ chức hạch toán kế toán ngân sách nhà nước, các quỹ và tài sản của Nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định.
5. Thực hiện nghiệp vụ thanh toán và điều hành tồn ngân Kho bạc Nhà nước (mở tài khoản, kiểm soát tài khoản tiền gửi và thực hiện các hoạt động nghiệp vụ của Kho bạc Nhà nước).
6. Tổ chức huy động vốn trong và ngoài nước cho ngân sách nhà nước và đầu tư phát triển thông qua việc phát hành công trái, trái phiếu Chính phủ.
7. Thực hiện một số dịch vụ tín dụng nhà nước theo quy định.
8. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc hệ thống Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.
9. Hiện đại hóa hoạt động Kho bạc Nhà nước (ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ quản lý vào hoạt động của Kho bạc Nhà nước, hiện đại hoá cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống Kho bạc Nhà nước).
10. Thực hiện công tác nội bộ ngành thuộc các lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; hợp tác quốc tế; cải cách hành chính; quản lý kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và tài sản được giao theo quy định của pháp luật.



**Tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước  
(giai đoạn 11/2003 - 8/2009)**



## **Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg ngày 26/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính**

### **Vị trí và chức năng:**

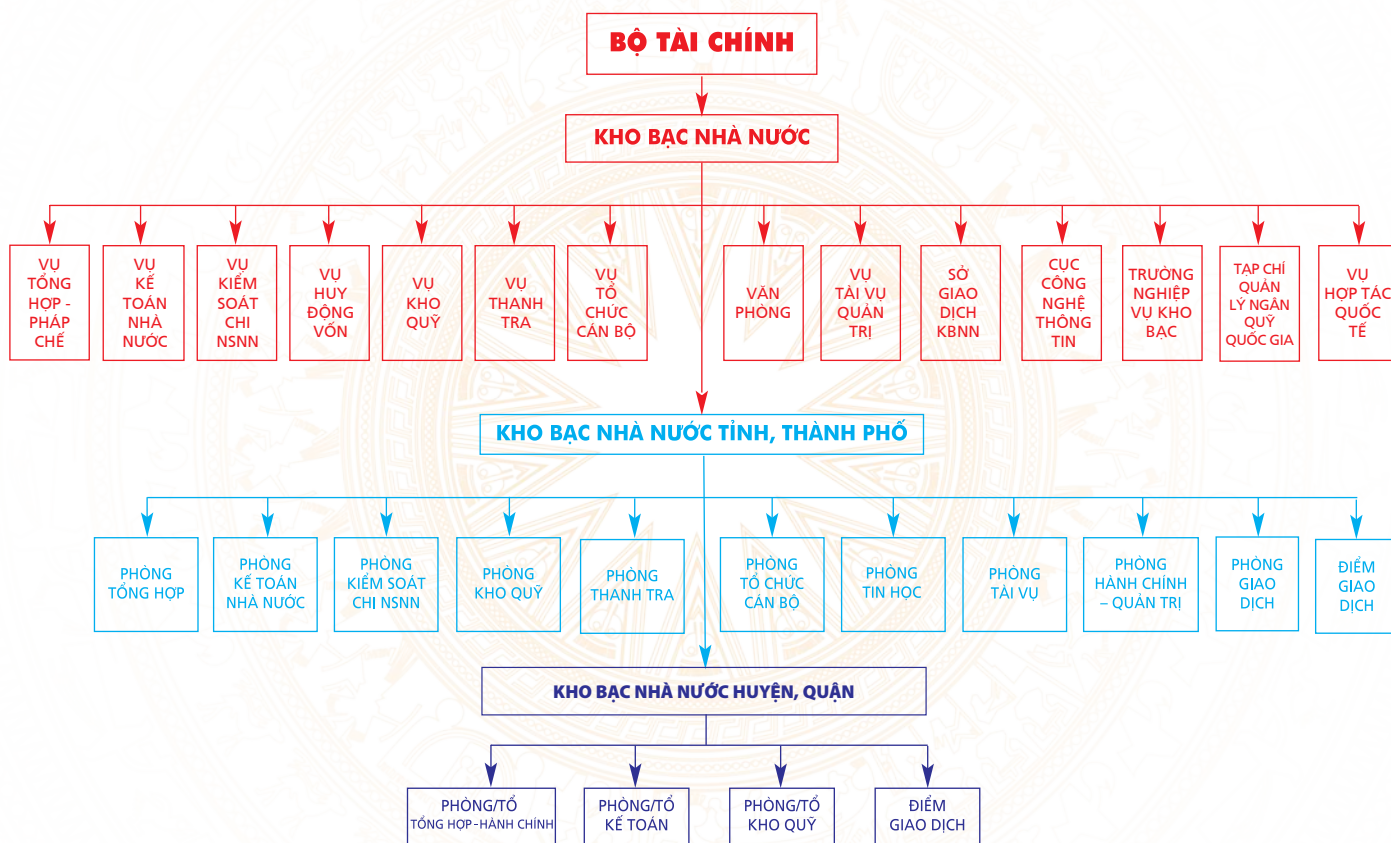
Kho bạc Nhà nước là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về quỹ ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác của Nhà nước được giao quản lý; quản lý ngân quỹ; tổng kế toán nhà nước; thực hiện việc huy động vốn cho ngân sách nhà nước và cho đầu tư phát triển thông qua hình thức phát hành trái phiếu Chính phủ theo quy định của pháp luật.

### **Nhiệm vụ chủ yếu:**

1. Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác thuộc lĩnh vực quản lý của Kho bạc Nhà nước trình Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt hoặc đề Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án thuộc lĩnh vực quản lý của KBNN.
3. Quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác được giao theo quy định của pháp luật (quản lý, kiểm soát các khoản thu, chi ngân sách nhà nước; quản lý các nguồn vốn khác; quản lý quỹ ngoại tệ tập trung, quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác; quản lý các khoản tạm thu, tạm giữ, tịch thu, ký cược, ký quỹ, thế chấp; quản lý tài sản quốc gia quý hiếm và quản lý tiền, tài sản, các loại chứng chỉ có giá được giao quản lý).
4. Tổ chức hạch toán kế toán ngân sách nhà nước, các quỹ và tài sản của Nhà nước, các khoản vay nợ, viện trợ, trả nợ của Chính phủ và chính quyền địa phương; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước theo quy định.
5. Tổ chức quản lý, điều hành ngân quỹ kho bạc nhà nước (mở tài khoản, kiểm soát tài khoản tiền gửi; thực hiện các nghiệp vụ thu, chi, thanh toán của Kho bạc Nhà nước; xây dựng và phát triển hệ thống các công cụ, nghiệp vụ quản lý hiện đại).
6. Tổ chức huy động vốn cho ngân sách nhà nước và đầu tư phát triển thông qua việc phát hành trái phiếu Chính phủ.
7. Tổ chức quản trị và vận hành hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.
8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.
9. Hiện đại hóa hoạt động Kho bạc Nhà nước và thực hiện cải cách hành chính nhà nước.
10. Thực hiện công tác nội bộ ngành thuộc các lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; hợp tác quốc tế; quản lý kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và tài sản được giao theo quy định của pháp luật.



**Tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước  
(giai đoạn 8/2009 đến 5/2015)**



**Định hướng chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy hệ thống Kho bạc Nhà nước để thực hiện Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước theo Quyết định số 138/2007/QĐ-TTg ngày 21/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ**

**Vị trí và chức năng:**

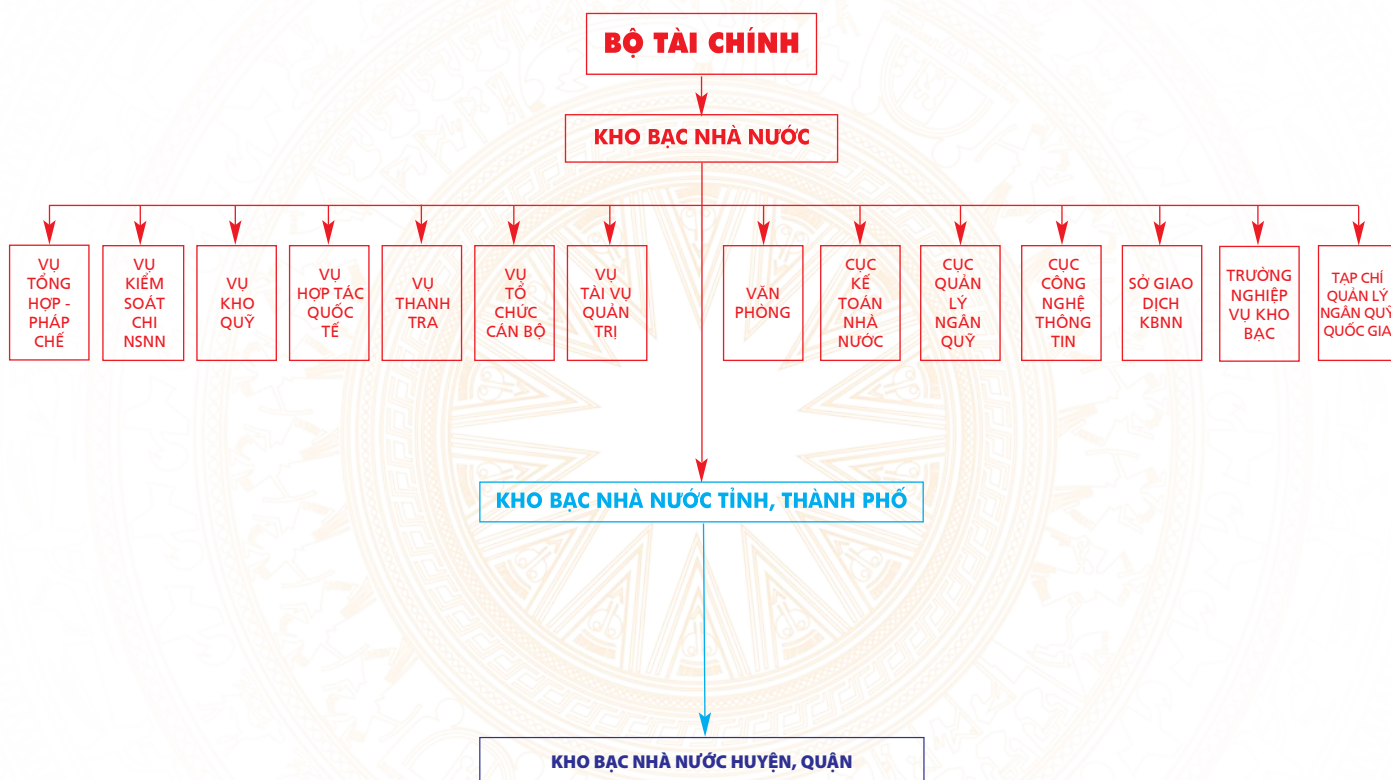
Kho bạc Nhà nước là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về quỹ ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước; quản lý ngân quỹ nhà nước; tổng kế toán nhà nước; huy động vốn cho ngân sách nhà nước và cho đầu tư phát triển thông qua hình thức phát hành trái phiếu Chính phủ theo quy định của pháp luật.

**Nhiệm vụ chủ yếu:**

1. Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác thuộc lĩnh vực quản lý của Kho bạc Nhà nước trình Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt hoặc đề Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác về lĩnh vực quản lý của Kho bạc Nhà nước.
3. Thực hiện quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quỹ tài chính nhà nước được giao theo quy định của pháp luật (quản lý, kiểm soát các khoản thu, chi ngân sách nhà nước; quản lý các nguồn vốn khác; quản lý quỹ ngoại tệ tập trung, quỹ tài chính nhà nước; quản lý các khoản tạm thu, tạm giữ, tịch thu, ký cược, ký quỹ, thế chấp; quản lý tài sản quốc gia quý hiếm và quản lý tiền, tài sản, các loại chứng chỉ có giá được giao quản lý).
4. Tổ chức thực hiện kế toán ngân sách nhà nước, các quỹ và tài sản của Nhà nước, các khoản viện trợ, vay nợ, trả nợ của Chính phủ và chính quyền địa phương (tổ chức hạch toán kế toán; báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước; tổng hợp, lập quyết toán ngân sách nhà nước).
5. Tổ chức thực hiện tổng kế toán nhà nước (tiếp nhận thông tin báo cáo tài chính; tổng hợp thông tin tài chính nhà nước; lập báo cáo tài chính nhà nước).
6. Tổ chức quản lý, điều hành ngân quỹ nhà nước (mở tài khoản, kiểm soát tài khoản tiền gửi; thực hiện các nghiệp vụ thu, chi, thanh toán của Kho bạc Nhà nước; xây dựng và phát triển hệ thống các công cụ, nghiệp vụ quản lý hiện đại).
7. Tổ chức huy động vốn cho ngân sách nhà nước và đầu tư phát triển thông qua việc phát hành trái phiếu Chính phủ.
8. Tổ chức quản trị và vận hành hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.
9. Thanh tra chuyên ngành, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.
10. Hiện đại hóa hoạt động Kho bạc Nhà nước (xây dựng cơ chế, chính sách và quy trình nghiệp vụ phù hợp; ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá cơ sở vật chất của hệ thống Kho bạc Nhà nước).
11. Thực hiện công tác nội bộ ngành thuộc các lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; hợp tác quốc tế; cải cách hành chính; quản lý kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và tài sản được giao theo quy định của pháp luật.



**Tổ chức bộ máy Kho bạc Nhà nước  
(giai đoạn từ 5/2015)**





**25** năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**NHỮNG DẤU ẤN TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG  
ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN**



# Kho bạc Nhà nước đã khẳng định vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển đất nước

(Lược ghi phát biểu của Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết nhân dịp đến thăm và làm việc với Kho bạc Nhà nước ngày 28/3/2010. Đầu đề bài viết do Ban biên soạn đặt)



Chiều ngày 28/3/2010, trong không khí tung bừng phấn khởi kỷ niệm 20 năm thành lập hệ thống Kho bạc Nhà nước và chuẩn bị đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã vinh dự đón Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết tới thăm và làm việc tại trụ sở KBNN (32 Cát Linh, Hà Nội).

Tại buổi thăm và làm việc của Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết, Bộ trưởng Bộ Tài chính Vũ Văn Ninh và Tổng Giám đốc KBNN Nguyễn Thị Nhon đã báo cáo với Chủ tịch Nước về quá trình xây dựng và phát triển của KBNN, những đóng góp của hệ thống KBNN

vào sự lớn mạnh của ngành Tài chính và sự nghiệp xây dựng phát triển đất nước.

Với chức năng quản lý Nhà nước về quỹ ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác của Nhà nước được giao quản lý; quản lý ngân quỹ nhà nước; tổng kế toán nhà nước; thực hiện huy động vốn cho ngân sách nhà nước và cho đầu tư phát triển thông qua hình thức phát hành trái phiếu Chính phủ, hệ thống KBNN luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước và lãnh đạo Bộ Tài chính giao phó. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, KBNN luôn duy trì tốt kỷ cương, kỷ luật, củng cố và hoàn thiện các quy trình giám sát, kiểm tra nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối tiền và tài sản của Nhà nước; coi trọng việc thực hiện mục tiêu hiện đại hoá và cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; nâng cao phẩm chất và trình độ cán bộ để thực hiện tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Phát biểu tại buổi lễ, Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết đánh giá cao những kết quả đạt được của KBNN trong thời gian qua. Chủ tịch Nước khẳng định: Hệ thống KBNN nói riêng và ngành Tài chính nói chung đã có những đóng góp quan trọng góp phần cùng đất nước ta vượt qua cuộc khủng hoảng kinh



tế năm 2009. Hệ thống KBNN đã khẳng định vai trò của mình trong sự nghiệp phát triển đất nước, đặc biệt là vượt qua giai đoạn nền kinh tế Việt Nam phải đối phó với những thách thức từ cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính thế giới. Bên cạnh việc quản lý chặt chẽ hoạt động thu, chi ngân sách, KBNN đã thực hiện tốt nhiệm vụ huy động vốn phục vụ đầu tư phát triển thông qua hình thức phát hành trái phiếu chính phủ, công trái xây dựng Tổ quốc...

Chủ tịch Nước bày tỏ sự phấn khởi khi nhận thấy KBNN đã và đang phát triển theo hướng chính quy, từng bước hiện đại, đội ngũ cán bộ ngày càng trưởng thành. Chủ tịch Nước khẳng định: Sau 20 năm hoạt động, được đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh là một mốc son đáng tự hào của hệ thống KBNN, đội ngũ cán bộ công chức KBNN phải tự tin để vượt qua khó khăn thách thức, đồng thời cần nỗ lực cao nhất để cùng với toàn ngành Tài chính đẩy mạnh sự phát triển của đất nước.

Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết chỉ đạo những việc KBNN cần quan tâm, chú trọng:

*Thứ nhất:* KBNN tiếp tục làm tốt hơn nữa nhiệm vụ quản lý tiền và tài sản Nhà nước. Quản lý cẩn chặt chẽ, khách quan, đúng nguyên tắc nhưng đảm bảo phát huy cao nhất hiệu quả đồng vốn Nhà nước, tạo điều kiện tối

đa cho sự phát triển của đất nước.

*Thứ hai:* Tiếp tục đẩy mạnh huy động vốn để phát triển đất nước. KBNN cần năng động, sáng tạo, nghiên cứu thực tiễn, trên cơ sở đó đề xuất các chủ trương, chính sách hiệu quả để quản lý chặt chẽ nguồn vốn, đồng thời huy động tối đa nguồn lực cho sự phát triển của đất nước.

*Thứ ba:* Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực vì nguồn nhân lực quyết định mọi sự thành công của ngành Tài chính nói chung và hệ thống KBNN nói riêng. Cần mở rộng đào tạo cán bộ cả trong nước và ngoài nước, tích cực hội nhập để tăng cường hiểu biết về các nước trên thế giới, học tập kinh nghiệm để trau dồi kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ, nâng cao năng lực đáp ứng đòi hỏi của công việc.

Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết đã ghi lưu bút vào Sổ vàng truyền thống của KBNN: “Hoan nghênh Kho bạc Nhà nước đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kho bạc Nhà nước xứng đáng đón nhận phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước trao tặng: Huân chương Hồ Chí Minh. Chúc các đồng chí vững bước tiến lên”.

Cũng trong buổi làm việc này, Chủ tịch Nước Nguyễn Minh Triết đã thăm Phòng truyền thống, Trung tâm dữ liệu hệ thống và trồng cây lưu niệm tại trụ sở KBNN.



# Hệ thống Kho bạc Nhà nước xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước và nhân dân

(Bài phát biểu của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng nhân dịp đến thăm và làm việc với Kho bạc Nhà nước ngày 26/8/2013. Đầu đề bài viết do Ban biên soạn đặt)



Hôm nay tôi rất vui mừng và phấn khởi có dịp đến thăm và làm việc với KBNN. Trước tiên, tôi nhiệt liệt biểu dương và đánh giá cao tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu và những thành tích mà toàn ngành Tài chính nói chung và hệ thống KBNN nói riêng đã đạt được trong thời gian vừa qua, các đồng chí đã góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Như các đồng chí đã biết, những năm gần đây, kinh tế thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, bất ổn và tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro. Trong khi nhu cầu chi của NSNN cho đầu tư phát triển và cho an sinh xã hội ngày càng gia

tăng nên việc cân đối thu – chi của NSNN gặp rất nhiều khó khăn.

Tôi đánh giá cao những nỗ lực của ngành Tài chính trong những năm vừa qua, mặc dù kinh tế thế giới cũng như nước ta ở vào giai đoạn khó khăn, song ngành Tài chính đã chủ động, tích cực tham mưu, đề xuất các giải pháp cho Quốc hội, Chính phủ đưa ra nhiều chính sách nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, huy động các nguồn lực tài chính nhằm ổn định và phát triển nền kinh tế đất nước.

Đối với hệ thống KBNN, các đồng chí đã có đóng góp công sức rất lớn cùng với toàn ngành Tài chính trong việc hoàn thành nhiệm vụ thu cho NSNN hàng năm; tổ chức quản lý, kiểm soát chi tiêu của ngân sách đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí; giữ vững được kỷ cương, kỷ luật trong công tác quản lý tài chính, ngân sách. Các đồng chí đã làm tốt nhiệm vụ huy động vốn cho NSNN và cho đầu tư phát triển bằng việc phát hành tín phiếu, trái phiếu chính phủ, điều đó có ý nghĩa to lớn trong việc thúc đẩy sự phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển nền kinh tế, phục vụ các mục tiêu quan trọng mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Tôi hoan nghênh và biểu dương những tấm



gương tiêu biểu, tận tâm với công việc, xứng đáng với lời dạy của Bác Hồ: “Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư”. Đặc biệt, các đồng chí đã xây dựng và giữ gìn được truyền thống đoàn kết gắn bó chặt chẽ trong toàn ngành, toàn hệ thống - đây là tài sản hết sức quý báu, là nhân tố quan trọng quyết định mọi kết quả và thành tích của các đồng chí trong thời gian qua.

Trong suốt 23 năm qua, các đồng chí đã có bước phát triển nhanh, bền vững và toàn diện từ việc hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng cơ sở vật chất và từng bước hiện đại hoá các mặt hoạt động, để phục vụ ngày càng có hiệu quả công tác quản lý kinh tế, tài chính và ngân sách của đất nước. Các đồng chí đã có Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hiện đang tích cực triển khai thực hiện, đây là kim chỉ nam, là định hướng để KBNN tiếp tục phát triển lớn mạnh hơn nữa trong thời gian tới.

Để thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò, nhiệm vụ to lớn của ngành Tài chính nói chung, của KBNN nói riêng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tôi mong muốn toàn ngành Tài chính nói chung, toàn hệ thống KBNN nói riêng hết sức quan tâm làm tốt một số nội dung sau:

*Một là*, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đặt ra cho ngành Tài chính nói chung và hệ thống KBNN nói riêng trong giai đoạn tới rất nặng nề. Cùng với đó là việc quản lý sử dụng sao cho hiệu quả nhất các nguồn lực ấy để phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, đưa kinh tế đất nước phát triển nhanh, ổn định, bền vững.

*Hai là*, ngành Tài chính nói chung và hệ thống KBNN nói riêng cần phải đẩy nhanh

tiến trình cải cách và hiện đại hóa. Các đồng chí đã có Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020, do vậy cần phải tập trung đầu tư và phát triển nguồn nhân lực để xây dựng và triển khai thành công các đề án cơ chế chính sách lớn, đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra. Việc hiện đại hóa công tác quản lý và các hoạt động của ngành Tài chính, của hệ thống KBNN phải gắn liền với cải cách thủ tục hành chính để phục vụ các hoạt động của đời sống kinh tế, xã hội và nhân dân ngày càng tốt hơn.

*Ba là*, Đảng, Nhà nước và nhân dân đã tin tưởng giao cho hệ thống KBNN quản lý một khối lượng rất lớn tiền và tài sản, các đồng chí phải có trách nhiệm quản lý cho tốt, cho an toàn và sử dụng cho hiệu quả nhất. Mỗi đồng tiền mà các đồng chí đang quản lý là sự đóng góp từ mồ hôi, công sức nhân dân. Mỗi đồng tiền được chi đúng, chi có hiệu quả sẽ góp phần làm cho kinh tế - xã hội thêm phát triển; quốc phòng, an ninh thêm vững chắc. Do vậy, cán bộ, công chức Kho bạc dù ở bất kỳ vị trí nào đều có những vai trò nhất định, đóng góp nhất định vào nhiệm vụ xây dựng một nền tài chính quốc gia phát triển ổn định, tự chủ, vững mạnh để phục vụ cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước chúng ta ngày càng giàu mạnh.

*Bốn là*, từ các bài học thực tiễn cho thấy công tác cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi nhiệm vụ, do vậy tôi mong muốn các đồng chí phải luôn trân trọng giữ gìn và phát huy tốt truyền thống đoàn kết nội bộ mà hệ thống KBNN đã xây dựng và vun đắp trong suốt 23 năm qua. Đoàn kết phải được xây dựng trên nguyên tắc tập trung - dân chủ, thường xuyên làm

tốt công tác tự phê bình và phê bình, thực hiện tốt dân chủ cơ sở, công khai và minh bạch. Có đoàn kết mới thống nhất được ý chí và hành động tạo ra sức mạnh tổng hợp để hoàn thành một cách tốt nhất mọi nhiệm vụ được giao như Bác Hồ đã dạy: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công”.

*Năm là*, ngành Tài chính, hệ thống KBNN cần phải tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua yêu nước. Các đồng chí phải thường xuyên phát động các phong trào thi đua gắn với thực tiễn hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; lựa chọn và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong toàn hệ thống nhằm khích lệ cán bộ, công chức thi đua học tập, lao động sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn,

thách thức hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Nhân dịp đến thăm và làm việc với KBNN, tôi mong muốn ngành Tài chính nói chung, hệ thống KBNN nói riêng luôn phát huy những truyền thống tốt đẹp, phát huy những kết quả và thành tích đã đạt được, lập nhiều thành tích hơn nữa trong thời gian tới để ngày càng xứng đáng hơn nữa với sự tin tưởng của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Cuối cùng, tôi thân ái gửi đến toàn thể cán bộ, công chức ngành Tài chính và hệ thống KBNN, cùng tất cả các đồng chí có mặt ở đây hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và tiếp tục phấn đấu đạt được nhiều thành tích to lớn hơn nữa để phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước.



# Nỗ lực của hệ thống Kho bạc Nhà nước góp phần quan trọng vào thành công chung của ngành Tài chính và của cả nước

*(Lược ghi phát biểu của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh nhân dịp đến thăm Kho bạc Nhà nước ngày 6/2/2014. Đầu đề bài viết do Ban biên soạn đặt)*



Sáng ngày 6/2/2014 tại Hà Nội, Kho bạc Nhà nước đã tổ chức buổi khai xuân đầu năm mới Giáp Ngọ. Tập thể cán bộ công chức cơ quan KBNN vui mừng được đón Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh và lãnh đạo Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ đến thăm và chúc Tết tại KBNN.

Phát biểu khai xuân, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh vui mừng trước những kết quả nổi bật của hệ thống KBNN trong thực hiện nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Quốc hội và Chính phủ giao cho hệ thống KBNN năm qua. Đồng chí trân trọng ghi nhận và đánh giá cao

những nỗ lực của toàn thể đội ngũ cán bộ công chức hệ thống KBNN.

Chia sẻ với tập thể cán bộ công chức cơ quan KBNN, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh cho rằng, năm 2013 đã qua, ngành Tài chính nói chung và Kho bạc nói riêng đã rất nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, Quốc hội giao... “Trong khi đa số cán bộ công chức tại các cơ quan, đơn vị trên phạm vi cả nước đã được nghỉ Tết thì tại hệ thống KBNN, cán bộ công chức KBNN vẫn làm việc cả thứ bảy, chủ nhật để xử lý hết những phần việc cuối cùng trong năm, phục vụ đến người khách hàng cuối cùng... Những nỗ lực lớn của hệ thống KBNN đã đóng góp quan trọng vào thành công chung của toàn ngành Tài chính và của cả nước trong năm qua” - Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh nhấn mạnh.

Theo Phó Thủ tướng, năm 2014 và những năm tiếp theo mở ra nhiều hứa hẹn, triển vọng của nền kinh tế đất nước nhưng cũng dự báo có không ít khó khăn và thách thức. Phó Thủ tướng mong rằng tập thể cán bộ công chức hệ thống KBNN tiếp tục nỗ lực phấn đấu và quyết liệt triển khai nhiệm vụ ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm để cùng toàn ngành Tài chính hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, Quốc hội giao, xứng đáng với truyền thống tốt đẹp của hệ thống KBNN.

# Kho bạc Nhà nước tiếp tục cải cách, hiện đại hóa lên một tầm cao mới

*Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng*



**S**ự ra đời của hệ thống KBNN đã đánh dấu bước đột phá quan trọng trong công cuộc đổi mới của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực tài chính – ngân sách. Qua 25 xây dựng và phát triển, hệ thống KBNN đã đạt được những thành tựu khá quan trọng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đã tập trung nhanh, đầy đủ, đúng quy định các khoản thu cho NSNN; kiểm soát chi chặt chẽ và thanh toán, chi trả đầy đủ, kịp thời các nhu cầu chi tiêu của NSNN; huy động một lượng vốn lớn cho NSNN và cho đầu tư phát triển; cung cấp thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác về tình hình tài chính – ngân sách cho các cơ quan trung ương và cấp ủy chính quyền địa

phương, góp phần tích cực vào nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả sử dụng NSNN cũng như đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Với những kết quả đã đạt được, thay mặt Ban Cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ Tài chính, tôi nhiệt liệt biểu dương và ghi nhận những thành tích, kết quả mà tập thể cán bộ công chức, viên chức trong hệ thống KBNN đã tích cực phấn đấu và đạt được trong 25 xây dựng và phát triển.

Để thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế xã hội, Chiến lược phát triển ngành tài chính đến năm 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020, nhiệm vụ của ngành tài chính, trong đó có KBNN trong thời gian tới là rất lớn với nhiều thách thức. Nhiệm vụ đặc biệt quan trọng là phải tham mưu, thực hiện các cơ chế, giải pháp đồng bộ, thực hiện có hiệu quả chính sách tài chính quốc gia, động viên và quản lý có hiệu quả các nguồn lực tài chính phục vụ mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Mục tiêu của KBNN trong giai đoạn tới là: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các mặt hoạt động để phát triển toàn diện và bền vững trên cơ sở hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ KBNN phù hợp với yêu cầu cải cách tài chính công và cải cách hành chính quốc gia, xây



dựng nên công nghệ kho bạc hiện đại, nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Trước yêu cầu ngày càng cao về cải cách, hiện đại hóa, phục vụ có hiệu quả sự phát triển kinh tế - xã hội trong tiến trình hiện đại hóa đất nước, đòi hỏi hệ thống KBNN phải tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, tăng cường đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Bộ Tài chính giao, đặc biệt cần làm tốt một số công việc trọng tâm sau:

*Trước hết*, cần tập trung chuẩn bị (về khuôn khổ pháp lý; hạ tầng công nghệ thông tin; đội ngũ cán bộ,...) để thực hiện tốt Luật NSNN (sửa đổi). Trong đó, trọng tâm là tập trung đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các nguồn thu; quản lý, kiểm soát chặt chẽ và thanh toán chi trả đầy đủ các khoản chi của NSNN; phản ánh kịp thời, chính xác tình hình và sự biến động của NSNN, cung cấp đầy đủ, nhanh chóng thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính và các cấp chính quyền địa phương; khẳng định vai trò của KBNN là một công cụ quản lý tài chính quan trọng và hữu hiệu, thực hiện vai trò giám sát, kiểm soát các nguồn thu, chi quỹ NSNN theo đúng quy định. Trong quản lý quỹ NSNN, KBNN cần tiếp tục hoàn thiện quy trình, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong khâu thu nộp NSNN và trong giải ngân vốn để tạo thuận lợi cho người nộp thuế và các đơn vị chi tiêu NSNN; đồng thời, cũng cần có các giải pháp quyết liệt để tăng cường giám sát và chống được việc phân bổ, sử dụng vốn không đúng mục đích, chi tiêu sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

*Hai là*, tập trung các nguồn lực để nhanh chóng đẩy mạnh hiện đại hóa công nghệ thông

tin KBNN. Thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống để phát triển công nghệ thông tin KBNN phù hợp với sự phát triển chung của nền kinh tế trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào tất cả các mặt hoạt động nghiệp vụ KBNN (quản lý quỹ NSNN, quản lý ngân quỹ, tổng kế toán...) cũng như công tác quản trị điều hành nội bộ hệ thống; việc cung cấp, trao đổi thông tin không chỉ dừng lại trong nội bộ KBNN hoặc giữa KBNN – cơ quan thuế - cơ quan hải quan – ngân hàng, mà còn tiến tới mở rộng đến các Bộ, ngành liên quan, các đơn vị sử dụng ngân sách, đối tượng nộp thuế... Có như vậy, thì hệ thống công nghệ thông tin của KBNN với nòng cốt là hệ thống TABMIS mới thực sự trở thành hạt nhân trong hệ thống thông tin tài chính tích hợp, đảm bảo phát huy hiệu quả cao và từ đó cung cấp đầy đủ, kịp thời hơn các báo cáo tài chính nhà nước phục vụ cho việc quản lý, điều hành của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính và các cấp chính quyền địa phương.

*Ba là*, không ngừng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, coi công tác cán bộ là hạt nhân của mọi lĩnh vực, có ảnh hưởng quyết định đến sự thành công hay thất bại của mọi hoạt động. Để thực hiện tốt Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020 với chức năng, nhiệm vụ mới được giao, hệ thống KBNN phải xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực chuyên môn cao, am hiểu sâu kiến thức quản lý chi tiêu công, quản lý ngân quỹ nhà nước, kế toán nhà nước, có trình độ ngoại ngữ, tin học phù hợp với nhiệm vụ của ngành trong thời kỳ cải cách, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; cần tiếp tục có những bước đột phá trong khâu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, trong đó chú trọng mở rộng hợp tác quốc tế để tổ chức đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao của



KBNN về quản lý ngân quỹ, tổng kế toán và một số lĩnh vực khác. Bên cạnh đó, hệ thống KBNN phải thường xuyên tra cứu dồi dào đức nghề nghiệp cho cán bộ công chức KBNN, tránh hiện tượng tiêu cực, tha hóa trong hệ thống; phấn đấu xây dựng đội ngũ cán bộ KBNN có phẩm chất, tâm huyết và có trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Bốn là*, KBNN cần thảo luận kỹ để khẩn trương triển khai chức năng, nhiệm vụ mới được Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo duy trì ổn định, hoàn thiện và thể chế hóa các chức năng, nhiệm vụ mới phù hợp với xu hướng cải cách nền hành chính quốc gia, quản lý hành chính công, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực mà hệ thống KBNN đã xác định là mục tiêu phấn đấu. KBNN phải

tính toán đề ra các giải pháp, quy chế, quy định cụ thể để triển khai chức năng, nhiệm vụ mới một cách sát sao, đặc biệt là chức năng về quản lý ngân quỹ nhà nước và Tổng kế toán nhà nước, nhằm tăng cường năng lực, hiệu quả và tính công khai, minh bạch trong quản lý các nguồn lực tài chính của Nhà nước.

*Năm là*, KBNN cần tiếp tục tích cực và chủ động hơn trong cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình nghiệp vụ, lề lối làm việc; đồng thời, tăng cường ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin hiện đại vào các mặt hoạt động nghiệp vụ, đặc biệt là quản lý quỹ NSNN và tổ chức thanh toán. Rà soát, hoàn thiện và chuẩn hóa các cơ chế chính sách, quy trình nghiệp vụ KBNN, nâng cao chất lượng thể chế một cách đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người nộp thuế và các đơn vị giao dịch.



## 25 năm xây dựng và phát triển hệ thống Kho bạc Nhà nước

*Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước Nguyễn Hồng Hà*



**H**ệ thống KBNN trực thuộc Bộ Tài chính được tái thành lập và đi vào hoạt động theo Quyết định số 07/HĐBT ngày 4/1/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Qua 25 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, hệ thống KBNN đã liên tục phấn đấu, góp phần cùng với toàn ngành tài chính đạt được nhiều kết quả tích cực trong hoạch định chính sách, quản lý phân phối nguồn lực của đất nước, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy nền kinh tế đạt và duy trì tốc độ tăng trưởng khá cao; đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới và lành mạnh hoá nền tài chính quốc gia

thông qua việc tập trung nhanh, đầy đủ nguồn thu cho NSNN, đáp ứng kịp thời các nhu cầu chi tiêu của NSNN, thực hiện các chính sách xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng; huy động một lượng vốn lớn cho đầu tư phát triển kinh tế; kế toán và cung cấp thông tin chính xác về tình hình thu, chi NSNN, góp phần đặc biệt vào việc nâng cao chất lượng quản lý và điều hành tài chính - ngân sách của Quốc hội, Chính phủ và chính quyền các cấp...

- Về quản lý quỹ NSNN: KBNN đã không ngừng cải tiến quy trình, hình thức thu nộp NSNN, đảm bảo tập trung đầy đủ, kịp thời và hạch toán chính xác số thu cho ngân sách các cấp. Đặc biệt trong những năm qua, KBNN đã phối hợp với cơ quan Thuế, Hải quan đưa các ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thu nộp NSNN; đến nay đã triển khai tại tất cả các đơn vị KBNN trên toàn quốc và với gần 30 ngân hàng thương mại. Qua đó, cải cách và hiện đại hóa công tác hành thu NSNN và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế (giảm thiểu thời gian và thủ tục nộp NSNN; mở rộng không gian, thời gian cho người nộp thuế; người nộp thuế được tiếp cận các phương thức thu nộp hiện đại,...).

KBNN đã thực hiện kiểm soát chi NSNN với khối lượng lên tới hàng trăm ngàn tỷ đồng mỗi năm; đồng thời, thường xuyên hoàn thiện

cơ chế, quy trình kiểm soát chi NSNN qua KBNN như: thống nhất chức năng kiểm soát chi trên cả 2 lĩnh vực là chi thường xuyên và chi đầu tư; triển khai thực hiện kiểm soát cam kết chi NSNN; thực hiện kiểm soát chi NSNN “một cửa” qua KBNN; thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm soát chi NSNN... Qua đó, đã ngăn chặn và từ chối thanh toán nhiều khoản chi NSNN chưa đúng chế độ quy định với khối lượng lên tới hàng trăm tỷ đồng mỗi năm, góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng NSNN; đồng thời, nâng cao tính tự giác, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật tài chính của tất cả các cơ quan, đơn vị.

- Về quản lý ngân quỹ KBNN và huy động vốn cho NSNN: KBNN đã làm tốt công tác quản lý điều hành ngân quỹ trong toàn hệ thống, luôn đảm bảo đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhu cầu thanh toán, chi trả của NSNN và các đơn vị giao dịch; đồng thời, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi, kịp thời hỗ trợ cho NSNN khi nguồn thu chưa tập trung kịp. Bên cạnh đó, KBNN đã từng bước cải cách, hiện đại hóa công tác phát hành trái phiếu Chính phủ, từ chỗ chỉ thực hiện bán lẻ trái phiếu kho bạc, đến nay KBNN đã tổ chức, phát hành trái phiếu Chính phủ theo hướng chuyên nghiệp, phù hợp với các thông lệ tốt trên thế giới; tính thanh khoản trái phiếu Chính phủ được cải thiện (thông qua việc phát hành trái phiếu Chính phủ theo lô lớn; hoán đổi trái phiếu Chính phủ nhằm tái cơ cấu danh mục trái phiếu Chính phủ trên thị trường); kỳ hạn trái phiếu Chính phủ phát hành được đa dạng hóa đáp ứng nhu cầu các nhà đầu tư; cơ chế điều hành lãi suất bám sát diễn biến thị trường, phù hợp với định hướng điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước và từng bước

trở thành lãi suất định hướng trên thị trường vốn. Qua đó, đã thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của thị trường trái phiếu Chính phủ.

- Về công nghệ thông tin (CNTT) và cải cách thủ tục hành chính: Hầu hết các hoạt động nghiệp vụ KBNN đã và đang được tin học hóa, hiện đại hóa như: triển khai thành công trên toàn quốc hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS); triển khai dự án Hiện đại hóa thu NSNN và tổ chức phối hợp thu với các ngân hàng thương mại; triển khai thanh toán song phương điện tử với các ngân hàng thương mại trên phạm vi toàn quốc và từng bước tham gia thanh toán điện tử liên ngân hàng với NHNN; triển khai hệ thống DMFAS cho công tác quản lý nợ trong nước; nâng cấp hệ thống quản lý tài chính và kế toán nội bộ theo phương án hạch toán tập trung tại KBNN tỉnh,... Bên cạnh đó, KBNN đã thường xuyên quan tâm và chú trọng công tác cải cách hành chính; coi đây là khâu đột phá then chốt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản và giảm thiểu thủ tục, rút ngắn thời gian giao dịch của khách hàng.

- Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực: KBNN đã không ngừng củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao phẩm chất và trình độ cán bộ để thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn chính trị được giao. Qua 25 năm xây dựng và phát triển, KBNN đã được Chính phủ, Bộ Tài chính tin tưởng giao cho chức năng, nhiệm vụ ngày càng lớn (ngoài ngoài chức năng truyền thống là quản lý quỹ NSNN và huy động vốn, thì KBNN được giao bổ sung 2 chức năng quan trọng là: Tổng kế toán Nhà nước và quản lý ngân quỹ nhà nước); lực lượng cán bộ KBNN cũng không ngừng phát triển và lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng (cụ thể, năm 1990 có trên 7.400 cán



bộ, thì đến nay đã có trên 14.500 cán bộ; tỷ trọng cán bộ có trình độ đại học và trên đại học cũng tăng từ 16,7% lên 72,4%, trong đó có hàng trăm cán bộ có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ); phẩm chất đạo đức, tinh thần phục vụ, văn minh, văn hoá nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ cũng được KBNN thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, giáo dục để phục vụ tốt khách hàng và nhân dân.

Những kết quả trên đã từng bước xác lập vai trò, vị thế của KBNN trong hệ thống quản lý tài chính – ngân sách; đồng thời, cũng đã được Đảng và Nhà nước ghi nhận bằng nhiều hình thức khen thưởng cao quý. Đặc biệt năm 2010, hệ thống KBNN được vinh dự đón nhận Huân chương Hồ Chí Minh, phần thưởng vô cùng cao quý của Đảng và Nhà nước tặng thưởng do “có công lao to lớn, có nhiều thành tích xuất sắc, góp phần vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc”.

Để tiếp tục phát huy các kết quả, thành tích đã đạt được; đồng thời, thực hiện tốt mục tiêu Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020, góp phần cùng ngành tài chính thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước giai đoạn 2015 – 2020, trong thời gian tới, bên cạnh việc cần tiếp tục thực hiện ngày càng tốt hơn các nhiệm vụ chuyên môn, chính trị thường xuyên, hệ thống KBNN cần tập trung tổ chức triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

*Một là*, tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ phù hợp với xu hướng cải cách tài chính công và Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020; đồng thời, tổ chức triển khai có hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ mới về tổng kế toán nhà nước; thanh tra chuyên ngành,... đảm bảo hoạt động của hệ thống luôn được ổn định, đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế - xã hội của nước ta.

- Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành quỹ NSNN, các quỹ tài chính nhà nước được giao quản lý theo hướng đơn giản, hiện đại, công khai, minh bạch, đảm bảo quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020. Qua đó, khẳng định vị trí của KBNN là một công cụ quản lý tài chính, thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện các khoản thu, chi các quỹ theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước theo quy định của Luật NSNN (sửa đổi), đảm bảo quản lý ngân quỹ nhà nước an toàn và hiệu quả; gắn kết quản lý ngân quỹ nhà nước với quản lý nợ để giảm chi phí nợ vay và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Xây dựng và phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ phù hợp với mức độ phát triển của nền kinh tế, đồng bộ với sự phát triển của các hợp phần khác của thị trường tài chính, đảm bảo an toàn hệ thống và từng bước tiếp cận với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế để trái phiếu Chính phủ trở thành một kênh huy động vốn quan trọng, an toàn và hiệu quả cho NSNN và cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục tham gia hoàn thiện khung pháp lý về chức năng tổng kế toán nhà nước theo quy định của Luật Kế toán (sửa đổi), đặc biệt là việc xây dựng các báo cáo tài chính nhà nước nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, toàn diện về tình hình NSNN, tài chính nhà nước, tình hình công nợ và tài sản của Nhà nước và phù hợp với chuẩn mực quốc tế; đồng thời, chuẩn bị các nội dung cần thiết khác để thực hiện tốt chức năng tổng kế toán nhà nước.

*Hai là*, tập trung các nguồn lực tài chính, nhân lực,... để hoàn thành và triển khai các dự án CNTT trọng điểm của hệ thống KBNN

giai đoạn 2016 - 2020, đảm bảo CNTT của KBNN phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Lấy CNTT làm bước đột phá trong hiện đại hóa và cải cách hoạt động KBNN; đồng thời, kết hợp chặt chẽ giữa hiện đại hóa CNTT với việc hoàn thiện các chính sách, quy trình nghiệp vụ để từng bước tạo nên công nghệ kho bạc hiện đại, cụ thể: cung cấp đầy đủ các dịch vụ công trực tuyến của KBNN để hình thành kho bạc điện tử; triển khai đầy đủ các ứng dụng CNTT phục vụ các chức năng quản lý của KBNN (quản lý quỹ NSNN; quản lý ngân quỹ; huy động vốn và tổng kế toán); hoàn thiện và nâng cấp hạ tầng CNTT của KBNN theo mô hình ảo hóa và điện toán đám mây; ứng dụng CNTT cho tất cả các mảng quản trị nội bộ của KBNN, đảm bảo toàn bộ các hoạt động điều hành nội bộ được thực hiện trên môi trường mạng,...

*Ba là*, hoàn thiện tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực để đủ sức triển khai thực hiện được các mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ được Nhà nước giao trong giai đoạn tới, cụ thể:

- Tổ chức triển khai và kiện toàn mô hình tổ chức mới theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của hệ thống KBNN

trực thuộc Bộ Tài chính, đảm bảo tổ chức bộ máy tinh gọn, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả và chuyên nghiệp.

- Chú trọng bồi dưỡng đào tạo, nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ KBNN, coi đây là yếu tố cơ bản quyết định đến sự phát triển và bền vững của hệ thống KBNN; đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ,... để xây dựng đội ngũ cán bộ tinh thông về chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức vững vàng, đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị đã được Đảng và Chính phủ giao.

*Bốn là*, tập trung đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, lấy chất lượng cao trong quản lý và phục vụ các đơn vị giao dịch là mục tiêu của công tác cải cách hành chính KBNN. Tiến hành rà soát và hoàn thiện cơ chế, quy trình thủ tục trong thu, chi NSNN theo hướng: đơn giản hóa và giảm thiểu thủ tục hành chính, đảm bảo tính công khai, rõ ràng và minh bạch; giảm chi phí thời gian và vật chất cho các đơn vị, cá nhân khi thực hiện thu, chi tại KBNN; xây dựng và thực hiện cơ chế “một cửa” trong giao dịch với khách hàng,... nhằm tạo thuận lợi nhất cho tất cả đơn vị, cá nhân khi giao dịch tại KBNN.



# Kho bạc Nhà nước hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ theo chiến lược phát triển đến năm 2020

**T**rong những năm vừa qua, hệ thống KBNN đã không ngừng lớn mạnh, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước. KBNN đã khẳng định vị trí, vai trò không thể thiếu của mình trong hệ thống các công cụ quản lý tài chính – ngân sách từ trung ương đến địa phương. Các chức năng, nhiệm vụ của KBNN ngày càng hoàn thiện theo Chiến lược phát triển KBNN đến 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Mục tiêu tổng quát của Chiến lược phát triển KBNN đến 2020 là: *“Xây dựng KBNN hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển ổn định, vững chắc trên cơ sở cải cách thể chế chính sách, hoàn thiện tổ chức bộ máy, gắn với hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực để thực hiện tốt các chức năng: quản lý quỹ NSNN, các quỹ tài chính nhà nước và các quỹ khác của Nhà nước được giao quản lý; quản lý ngân quỹ; tổng kế toán nhà nước; thực hiện việc huy động vốn cho NSNN và cho đầu tư phát triển thông qua hình thức phát hành trái phiếu chính phủ theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường năng lực, hiệu quả và tính công khai, minh bạch trong quản lý các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Đến năm 2020, các hoạt động KBNN được thực hiện trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại và hình thành Kho bạc điện tử”*.

Với mục tiêu đó, hệ thống KBNN đã thực hiện những cải cách và hiện đại hoá, hoàn thiện các chức năng, nhiệm vụ đặt ra trong chiến lược với những kết quả cụ thể như sau:

## 1. Quản lý quỹ NSNN và các quỹ tài chính nhà nước

- Về quản lý thu NSNN: KBNN đã chủ trì xây dựng và trình Bộ ban hành các quy định pháp lý về thu NSNN qua KBNN và phối hợp thu NSNN, triển khai thực hiện quy trình thu NSNN theo dự án Hiện đại hoá thu NSNN nhằm cải cách quy trình thu NSNN theo hướng đơn giản về thủ tục hành chính, giảm thiểu thời gian và thủ tục nộp tiền cho người nộp thuế; đồng thời, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin điện tử tiên tiến vào quy trình quản lý thu NSNN. Đến nay, Dự án đã tiến hành xong việc nâng cấp theo mô hình tập trung (TCS tập trung) tại tất cả các địa phương trên cả nước và công tác phối hợp thu NSNN đã được triển khai tại 63 tỉnh, thành phố với gần 700 đơn vị KBNN quận, huyện; đồng thời, triển khai phối hợp thu với các NHTM nhà nước (ngân hàng mà KBNN có mở tài khoản) và NHTM cổ phần (ngân hàng mà KBNN không mở tài khoản).

Qua triển khai, dự án Hiện đại hoá thu NSNN và tổ chức phối hợp thu NSNN với các NHTM, đã thu được một số kết quả đáng khích lệ như: thực hiện kế toán số thu NSNN nhanh chóng, chính xác; hỗ trợ việc theo dõi tình trạng thu nộp tiền thuế, phí của cơ quan thu; thống nhất dữ liệu và giảm thiểu việc nhập liệu tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo dữ liệu được nhập một nơi và sử dụng ở nhiều nơi; khắc phục tình trạng chùng từ chuyển từ ngân hàng về bị thiếu hoặc sai thông tin; đơn giản hóa và cải cách thủ

tục hành chính trong quy trình thu nộp NSNN và tạo thuận lợi cho người nộp thuế (như người nộp thuế có thể lựa chọn địa điểm nộp tiền phù hợp nhất với mình nơi có trụ sở KBNN hoặc chi nhánh/điểm giao dịch của ngân hàng thương mại; nộp ngoài giờ hành chính; qua đó, giúp người nộp có thể tiếp cận thêm được các dịch vụ thu nộp NSNN văn minh, hiện đại khác như Internet, ATM,...); hạn chế thanh toán bằng tiền mặt qua KBNN.

- Về quản lý chi NSNN: Cùng với việc cải cách công tác thu NSNN qua KBNN, việc quản lý chi NSNN cũng đã được đổi mới với nhiều nội dung quan trọng như việc sửa đổi bổ sung Luật NSNN; xây dựng và tổ chức triển khai Đề án cam kết chi; cơ chế một cửa trong kiểm soát chi NSNN; xây dựng cơ chế và triển khai thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm soát chi NSNN qua KBNN; thống nhất đầu mối và quy trình kiểm soát chi NSNN, qua góp phần ngăn chặn tình trạng nợ đọng thanh toán, đặc biệt là trong lĩnh vực đầu tư XDCB; nâng cao kỷ luật tài chính của tất cả các đơn vị (cơ quan tài chính; đơn vị sử dụng NSNN; KBNN); đơn giản hóa thủ tục, nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát chi. KBNN đã triển khai kiểm soát cam kết chi tại tất cả các đơn vị KBNN trên toàn quốc, hỗ trợ đắc lực cho việc kiểm soát chi tiêu của các đơn vị dự toán, chủ đầu tư, góp phần ngăn chặn tình trạng nợ đọng thanh toán, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật tài chính không chỉ đối với cơ quan tài chính, KBNN, mà còn đối với cả các đơn vị dự toán, chủ đầu tư. Với việc ban hành quy trình kiểm soát chi “một cửa theo nguyên tắc: mỗi giao dịch viên là “một cửa” góp phần thực hiện cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho các đơn vị giao dịch.

## **2. Quản lý ngân quỹ và nợ Chính phủ**

- Cùng với việc xây dựng Nghị định quản

lý ngân quỹ, KBNN cũng đang nghiên cứu xây dựng quy định pháp lý về dự báo luồng tiền, quản lý rủi ro ngân quỹ để trình cấp có thẩm quyền ban hành ngay sau khi Nghị định của Chính phủ về quản lý ngân quỹ có hiệu lực thi hành. Bên cạnh đó, KBNN cũng đang tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác như xây dựng hệ thống tài khoản Kho bạc tập trung thông qua việc triển khai thanh toán điện tử liên ngân hàng (với NHNN) và thanh toán song phương điện tử (với 04 ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước). KBNN đã hoàn thành công tác triển khai mở rộng TTSPĐT tại 4 NHTM mà KBNN đang có mở tài khoản bằng VNĐ; đồng thời, triển khai TTĐTLNH tại 7 đơn vị KBNN có mở tài khoản tại NHNN.

- Công tác huy động vốn cũng được cải cách thông qua việc xây dựng và triển khai thành công đề án “Tái cơ cấu hàng hóa trên thị trường trái phiếu Chính phủ”, theo đó, hoán đổi các trái phiếu chính phủ (TPCP) có cùng kỳ hạn, giảm số lượng mã trái phiếu niêm yết nhỏ lẻ, tăng quy mô niêm yết một mã, hỗ trợ cho thanh khoản của thị trường. Bên cạnh đó, cơ chế phát hành, thanh toán trái phiếu tiếp tục được hoàn thiện nhiều nội dung cải cách như: quy trình tổ chức thực hiện đấu thầu, bảo lãnh phát hành TPCP được quy định rõ ràng, lịch biểu tổ chức đấu thầu được ấn định cụ thể, cho phép tín phiếu ngắn hạn được giao dịch trên thị trường thứ cấp tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, bước đầu hình thành các tổ chức đại lý cấp 1... từ đó giúp cho thị trường TPCP từng bước được chuẩn hóa, công khai, minh bạch hơn.

Công tác tổ chức phát hành TPCP đã có những bước cải tiến mới: Tập trung phát hành TPCP theo phương thức đấu thầu, không tổ chức phát hành theo hình thức bán lẻ, thí điểm thành công và triển khai phát hành trái phiếu



theo lô lớn, quy mô 1 mã tăng từ 2.000 tỷ đồng lên 6.000 – 8.000 tỷ đồng. Cơ chế điều hành lãi suất đã có nhiều đổi mới, lãi suất trái phiếu Chính phủ bám sát diễn biến thị trường và phù hợp với định hướng điều hành chính sách tiền tệ của NHNN, đảm bảo được quyền lợi của người đầu tư cũng như nhu cầu vốn của NSNN và từng bước trở thành lãi suất định hướng trên thị trường vốn.

### 3. Công tác kế toán

Sau gần 10 năm triển khai, cuối năm 2013, KBNN đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thành việc triển khai hệ thống TABMIS. Là hệ thống tập trung với nhiều cải cách trong quy trình nghiệp vụ, chế độ kế toán theo hướng chuyển từ kế toán tiền mặt sang tiền mặt có điều chỉnh, hệ thống báo cáo TABMIS đã cung cấp thông tin về tình hình thu, chi NSNN, vay nợ viện trợ kịp thời chính xác hơn, đáp ứng tốt hơn yêu cầu quản lý. Cụ thể: (i) Hệ thống báo cáo của TABMIS bao gồm các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị được tổng hợp số liệu theo nhiều tiêu thức dựa trên cơ sở dự kết hợp của các phân đoạn của COA đa chiều. Hiện hệ thống TABMIS cung cấp được 44 báo cáo theo các mẫu biểu tiêu chí do Vụ NSNN chủ trì, phối hợp với KBNN xây dựng, cơ bản đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin cho cơ quan tài chính, KBNN để quản lý, điều hành NSNN. (ii) Chế độ kế toán; các cơ chế, quy định liên quan đến công tác kế toán như quy định về đăng ký và sử dụng tài khoản tại KBNN, quy chế bảo quản, lưu trữ và tiêu hủy tài liệu kế toán; hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác TABMIS đều được nghiên cứu xây dựng mới và liên tục cập nhật điều chỉnh để phù hợp với trong quá trình triển khai TABMIS và sau khi hoàn thành triển khai diện rộng đưa TABMIS đi vào vận hành, khai thác sử dụng ổn định. Qua đó, từng bước cải cách công tác kế toán nhà nước theo định

hướng Chiến lược phát triển KBNN đã đặt ra.

KBNN đã nghiên cứu xây dựng và được Bộ Tài chính phê duyệt đề án Tổng Kế toán Nhà nước theo Quyết định số 1188/QĐ-BTC ngày 30/5/2014. Theo đó, dự kiến đến năm 2020 sẽ hoàn thành việc triển khai kế toán Nhà nước với trọng tâm là việc xây dựng các báo cáo Tài chính Nhà nước. Hệ thống báo cáo này sẽ cung cấp thông tin về tình hình tài sản và nguồn hình thành tài sản của Nhà nước; thông tin đánh giá về hiệu quả điều hành NSNN và kết quả hoạt động thu chi NSNN hàng năm; phản ánh thực chất tiềm lực TCNN thông qua thông tin về tổng tài sản, tổng nghĩa vụ phải trả của Nhà nước,...

Bên cạnh các kết quả đạt được nêu trên, KBNN cũng đã thực hiện những cải cách đồng bộ về hệ thống thanh toán, về công nghệ thông tin, về tổ chức bộ máy, về công tác kiểm tra, thanh tra..

- KBNN trình Bộ ban hành Thông tư quy định quản lý thu, chi tiền mặt qua KBNN góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác thanh toán bằng tiền mặt qua KBNN theo hướng: giảm bớt và đơn giản hóa các thủ tục hành chính; thực hiện nguyên tắc thanh toán trực tiếp bằng chuyển khoản từ KBNN cho người cung ứng hàng hóa, dịch vụ; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào lĩnh vực thanh toán, đặc biệt là việc kết nối, trao đổi thông tin thu NSNN với hệ thống ngân hàng thương mại; phát triển và đa dạng hóa các nghiệp vụ thu, chi NSNN không dùng tiền mặt tại KBNN. Hoàn thành triển khai thanh toán điện tử liên ngân hàng (với NHNN) tại 7 KBNN tỉnh, thành phố và đang tiếp tục triển khai theo lộ trình phù hợp; triển khai thanh toán song phương điện tử với ngân hàng thương mại mà KBNN có mở tài khoản. Như vậy, KBNN đã cơ bản hình thành hệ thống tài khoản thanh toán tập trung (TSA),



tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động cải cách quản lý ngân quỹ trong thời gian tới; đồng thời, đảm bảo các giao dịch thu, chi được an toàn, nhanh chóng và chính xác.

- KBNN đã ban hành Quyết định để triển khai Chương trình giám sát từ xa công tác quản lý tài chính và kế toán nội bộ trong hệ thống KBNN, khung kiểm soát quản lý rủi ro hoạt động nghiệp vụ kho quỹ trong hệ thống KBNN, khung kiểm soát quản lý rủi ro trong công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư và khung kiểm soát quản lý rủi ro đối với hoạt động kế toán NSNN áp dụng cho tiếp tục nghiên cứu xây dựng khung kiểm soát quản lý rủi ro của một số hoạt động nghiệp vụ khác như: quản lý tài chính nội bộ, kiểm soát chi thường xuyên,... Sau khi các đề án này hoàn thành sẽ giúp cho hệ thống KBNN tăng cường kiểm soát các rủi ro có thể xảy ra và có giải pháp ngăn chặn kịp thời.

KBNN đã khẩn trương triển khai xây dựng tổ chức bộ máy và hoạt động thanh tra chuyên ngành KBNN. Đến nay, đã hoàn thành việc xây dựng và trình Bộ Tài chính ban hành Quy chế hoạt động thanh tra chuyên ngành KBNN.

- Công nghệ thông tin KBNN đã có bước phát triển đột phá với việc xây dựng hệ thống TABMIS làm xương sống cho hệ thống thông tin KBNN, đáp ứng yêu cầu cải cách tài chính – ngân sách. Hệ thống TABMIS đã thể hiện tính hiệu quả rõ rệt trong việc cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về thu, chi NSNN trên phạm vi toàn quốc, trên từng địa bàn; về tình hình tồn ngân quỹ của từng đơn vị KBNN; về các khoản tạm thu, tạm giữ, các quỹ tài chính... Qua đó, góp phần cho việc điều hành của Lãnh đạo Bộ Tài chính và các cấp lãnh đạo được kịp thời, linh hoạt và hiệu quả hơn. Dự án TABMIS tạo ra nền tảng thông tin ngân sách – kho bạc ổn định và mạnh mẽ, có khả năng giao diện với các phần mềm quản lý tài chính khác như: quản lý

thu thuế, quản lý nợ, cơ sở dữ liệu tập trung, hệ thống thanh toán,... để tạo thành một hệ thống thông tin tài chính tích hợp, giúp cho việc tăng cường tính minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý và khả năng hội nhập về quản lý tài chính công; góp phần quan trọng trong cải cách tài chính - ngân sách nói chung và Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020 nói riêng.

- KBNN đã chủ trì nghiên cứu và trình Bộ, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg ngày 26/8/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức KBNN với đầy đủ 3 chức năng là: quản lý quỹ NSNN và các quỹ tài chính nhà nước; quản lý ngân quỹ; tổng kế toán nhà nước và huy động vốn. Cùng với việc kiện toàn tổ chức bộ máy, hiện đại hóa quy trình quản lý nghiệp vụ, công tác đào tạo, đào tạo lại là một trong những nhiệm vụ chính trị thường xuyên được tập trung chỉ đạo thực hiện thống nhất trong hệ thống. KBNN cũng đang thực hiện xác định vị trí việc làm và xây dựng khung biên chế định mức đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc, đồng thời xác định cơ cấu cán bộ, công chức một cách phù hợp nhằm thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại công chức để từng bước đáp ứng mục tiêu Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020 theo hướng: tăng tỷ trọng công chức làm chuyên môn nghiệp vụ, giảm dần tỷ trọng công chức làm kiểm ngân, công chức có trình độ sơ cấp hoặc chưa qua đào tạo.

Hiện nay, KBNN đang trình Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg ngày 26/8/2009, trên cơ sở đó tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ theo Chiến lược phát triển KBNN đến 2020, khẳng định vững chắc vai trò, vị thế trong hoạt động tài chính của nhà nước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, nhà nước giao phó.



## Kho bạc Nhà nước thực hiện cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước, hướng tới mục tiêu an toàn và hiệu quả

**T**ừ khi thành lập hệ thống KBNN, quỹ NSNN và các quỹ tài chính nhà nước, tài khoản của các đơn vị sử dụng NSNN,... được quản lý qua KBNN đã tạo tiền đề cho việc thống nhất quản lý các nguồn lực tài chính của Nhà nước và hình thành một nguồn vốn khá lớn trong nền kinh tế.

Ngân quỹ nhà nước (được hình thành từ tồn quỹ NSNN, các quỹ tài chính nhà nước gửi tại KBNN và tiền gửi của các đơn vị, tổ chức kinh tế tại KBNN) được quản lý theo nguyên tắc tập trung, thống nhất trong toàn hệ thống KBNN, không phân biệt nguồn hình thành và đối tượng sử dụng, đã góp phần vào việc quản lý ngân quỹ nhà nước an toàn và đáp ứng đầy đủ, kịp thời các nhu cầu thanh toán, chi trả của NSNN và các đơn vị giao dịch trên phạm vi cả nước. Bên cạnh đó, thông qua việc quản lý, điều hành tập trung ngân quỹ nhà nước, nên đã tạo ra một lượng vốn tạm thời nhàn rỗi, được sử dụng để tạm ứng cho NSNN khi nguồn thu chưa tập trung kịp; hỗ trợ đầu tư hạ tầng cơ sở của một số dự án nằm trong kế hoạch năm của địa phương cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để thu hút nguồn vốn đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước,... Qua đó, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp

hóa, hiện đại hóa chung của đất nước.

Tuy vậy, công tác quản lý ngân quỹ nhà nước trong thời gian qua mới chỉ tập trung chú trọng đến mục tiêu đảm bảo an toàn, đáp ứng đầy đủ nhu cầu thanh toán, chi trả của NSNN và các đơn vị giao dịch với KBNN, chưa tính đến mục tiêu hiệu quả (tức là ngân quỹ nhà nước phải được sử dụng để tạo thêm nguồn thu cho NSNN) và chức năng quản lý ngân quỹ nhà nước chưa được triển khai một cách đầy đủ tại KBNN. Điều này được thể hiện ở một số điểm như: chưa kết hợp chặt chẽ công tác quản lý ngân quỹ nhà nước với quản lý NSNN, nên dẫn đến tình trạng tại một số thời điểm vẫn còn tồn ngân quỹ nhà nước, song Chính phủ vẫn phải đi vay; chưa có cơ chế pháp lý cụ thể để thực hiện đầu tư ngân quỹ nhà nước (khi ngân quỹ nhà nước tạm thời dư thừa) hoặc vay bù đắp thiếu hụt tạm thời ngân quỹ nhà nước (khi ngân quỹ nhà nước bị thiếu hụt) nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân quỹ nhà nước,...

Vi vậy, để đổi mới công tác quản lý ngân quỹ nhà nước đảm bảo mục tiêu vừa an toàn, vừa hiệu quả nhằm nâng cao hiệu sử dụng các nguồn lực tài chính chính phủ theo định hướng cải cách tài chính công, Chiến lược phát triển ngành tài chính và Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020, KBNN đã và đang phối hợp với các đơn vị triển khai nhiều nội dung để tiến hành cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước và gắn kết quản lý ngân quỹ nhà nước với quản lý nợ như:

(i) *Xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý ngân quỹ nhà nước, bao gồm: Bổ sung 1 điều khoản quy định về quản lý ngân quỹ nhà nước tại Luật NSNN – sửa đổi; xây dựng dự thảo Nghị định về quản lý ngân quỹ nhà nước; xây dựng dự thảo các Thông tư hướng dẫn thực hiện,...*

(ii) *Xây dựng và triển khai các công cụ để thực hiện quản lý ngân quỹ nhà nước theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, bao gồm: xây dựng hệ thống tài khoản thanh toán tập trung của KBNN thông qua việc triển khai thanh toán song phương điện tử với hệ thống ngân hàng thương mại (nội dung này đến nay đã được KBNN cơ bản hoàn thành) và thanh toán điện tử liên ngân hàng với NHNN (nội dung này đã được KBNN triển khai thí điểm và dự kiến sẽ triển khai mở rộng trong thời gian tới); xây dựng hệ thống dự báo luồng tiền.*

(iii) *Hoàn thiện tổ chức bộ máy về quản lý ngân quỹ nhà nước theo hướng chuyên nghiệp và phù hợp với thông lệ chung của thế giới, bao gồm:*

- Xây dựng và hình thành đơn vị chuyên trách thực hiện chức năng quản lý ngân quỹ nhà nước
- Cục Quản lý ngân quỹ nhà nước theo quy định tại Quyết định sửa đổi Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg ngày 21/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của hệ thống KBNN trực thuộc Bộ Tài chính.

- Bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý ngân quỹ nhà nước; đồng thời, tìm kiếm và tranh thủ các nguồn tài trợ để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu quản lý đặt ra. Đặc biệt trong thời gian qua KBNN đã phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức đào tạo về quản lý ngân quỹ nhà nước tại Newzealand để tạo nguồn nhân lực có chất

lượng cao, sẵn sàng triển khai ngay các công việc sau khi Luật NSNN (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực.

Với những kết quả đã đạt được trong thời gian qua, để tiếp tục góp phần cùng với toàn ngành tài chính thực hiện tốt định hướng cải cách tài chính và Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020, góp phần vào việc thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 của đất nước, trong 5 năm tới, công tác quản lý ngân quỹ nhà nước cần tiếp tục cải cách, đổi mới toàn diện trên tất cả các phương diện (cơ chế chính sách và quy trình nghiệp vụ; các công cụ phục vụ quản lý ngân quỹ nhà nước; tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý ngân quỹ nhà nước); đồng thời, cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước phải hướng tới các chuẩn mực, thông lệ tiên tiến trên thế giới, đáp ứng yêu cầu hợp tác và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực tài chính công nói chung và quản lý ngân quỹ nhà nước nói riêng.

Trên cơ sở quan điểm và định hướng nêu trên, mục tiêu công tác quản lý ngân quỹ nhà nước trong giai đoạn tiếp theo là: Đổi mới công tác quản lý ngân quỹ nhà nước theo quy định của Luật NSNN (sửa đổi), đảm bảo quản lý ngân quỹ nhà nước an toàn và hiệu quả; gắn kết quản lý ngân quỹ nhà nước với quản lý nợ để giảm chi phí nợ vay và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính của Nhà nước. Một số chỉ tiêu cụ thể:

→ Xây dựng và ban hành đầy đủ, đồng bộ các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật NSNN (sửa đổi) về quản lý ngân quỹ nhà nước, bao gồm: Nghị định của Chính phủ quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước; các Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật NSNN (sửa đổi) và Nghị định của Chính phủ về quản lý ngân quỹ nhà nước. Qua đó, tạo hành lang pháp lý hỗ trợ



hoạt động cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước theo hướng an toàn và hiệu quả.

→ Xây dựng và triển khai các công cụ quản lý ngân quỹ nhà nước, bao gồm: hệ thống tài khoản thanh toán tập trung của KBNN; hệ thống dự báo dòng tiền theo ngày và theo tháng.

→ Xây dựng và triển khai mô hình đơn vị quản lý ngân quỹ nhà nước theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; đồng thời, chuẩn bị đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý ngân quỹ nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng.

Để thực hiện mục tiêu trên, hệ thống KBNN cần triển khai thực hiện tốt một số nội dung chủ yếu sau:

**Một là, về xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý:** Trên cơ sở điều khoản quy định về quản lý ngân quỹ nhà nước đã được quy định tại Luật NSNN (sửa đổi), cần xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các văn bản hướng dẫn để triển khai thực hiện, bao gồm:

(i) Xây dựng và trình Bộ Tài chính, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước. Trong đó, quy định rõ phạm vi, đối tượng, mục tiêu và các nguyên tắc quản lý ngân quỹ nhà nước; các quy định cụ thể liên quan đến hoạt động nghiệp vụ quản lý ngân quỹ nhà nước (tài khoản thanh toán tập trung, dự báo luồng tiền, đầu tư ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi, đi vay bù đắp thiếu hụt tạm thời ngân quỹ nhà nước, quản lý rủi ro liên quan đến hoạt động quản lý ngân quỹ nhà nước,...); phân định rõ trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong công tác quản lý ngân quỹ nhà nước, đặc biệt là giữa Bộ Tài chính và NHNN).

(ii) Xây dựng và trình Bộ Tài chính ban hành các Thông tư hướng dẫn về chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước như: Thông tư hướng dẫn chung

về chế độ quản lý ngân quỹ nhà nước; Thông tư hướng dẫn chế độ dự báo luồng tiền; Thông tư hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tập trung của hệ thống KBNN.

(iii) Xây dựng và triển khai thực hiện các quy trình nghiệp vụ hướng dẫn trong nội bộ hệ thống KBNN.

**Hai là, xây dựng và triển khai các công cụ phục vụ cho hoạt động cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước, cụ thể:**

- Về hệ thống tài khoản thanh toán tập trung: Tiếp tục phối hợp với NHNN để xử lý một số vấn đề còn vướng mắc trong thanh toán điện tử liên ngân hàng với NHNN (về hạn mức nợ rỗng; về chuẩn thông tin dữ liệu trong thanh toán điện tử liên ngân hàng, đặc biệt là về dữ liệu thu NSNN,...), làm cơ sở để triển khai mở rộng trong thời gian tới. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai thanh toán song phương điện tử đối với các tài khoản bằng ngoại tệ của KBNN tại ngân hàng thương mại theo lộ trình đã được Bộ Tài chính phê duyệt. Phấn đấu trong năm 2015, hoàn thành việc triển khai thanh toán điện tử liên ngân hàng (với NHNN) và thanh toán song phương điện tử đối với các tài khoản ngoại tệ (với ngân hàng thương mại) để hình thành hệ thống tài khoản thanh toán tập trung (cả bằng nội tệ và ngoại tệ) của KBNN.

Qua đó, điện tử hóa công tác thanh toán, đảm bảo việc thanh toán các khoản thu, chi của NSNN và các đơn vị giao dịch được nhanh chóng, chính xác và an toàn; đồng thời, từng bước tập trung ngân quỹ về trung ương, nâng cao khả năng thanh khoản của toàn hệ thống. Từ đó, góp phần quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính của Nhà nước cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; hỗ trợ NHNN trong việc kiểm soát tổng phương tiện thanh toán trong nền kinh tế và thực hiện các chính sách tiền tệ có hiệu quả.

- Về xây dựng và triển khai hệ thống dự báo luồng tiền: Cùng với việc xây dựng quy định pháp lý, đặc biệt là quy định về trách nhiệm của các đơn vị có liên quan trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ cho công tác dự báo luồng tiền, cần xây dựng và triển khai hạ tầng công nghệ thông tin đầy đủ và đồng bộ để triển khai thực hiện, bao gồm: Cổng thông tin điện tử của KBNN để tiếp nhận và tổng hợp thông tin dự báo từ các đơn vị; chương trình theo dõi, phân tích số liệu lịch sử về thu, chi ngân quỹ nhà nước; chương trình khai thác, kết xuất dữ liệu dự báo từ các hệ thống có liên quan (như hệ thống TABMIS; hệ thống cơ sở dữ liệu của dự án Hiện đại hóa thu NSNN; hệ thống quản lý nợ; hệ thống thanh toán tập trung của KBNN)... Qua đó, đảm bảo dự báo chính xác các luồng thu, chi qua KBNN để xây dựng phương án quản lý, điều hành ngân quỹ nhà nước phù hợp.

**Ba là, xây dựng đơn vị chuyên trách thực hiện quản lý ngân quỹ nhà nước theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, cụ thể:**

- Hoàn thiện và ổn định mô hình tổ chức Cục Quản lý ngân quỹ nhà nước theo quy định tại Quyết định sửa đổi Quyết định số 108/2009/QĐ-TTg về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của hệ thống KBNN trực thuộc Bộ Tài chính; đồng thời, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để vận hành đầy đủ chức năng quản lý ngân quỹ nhà nước khi Luật NSNN (sửa đổi).

- Bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý ngân quỹ nhà nước, đảm bảo đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước trong thời gian tới. Trong đó, tập trung vào một số nội dung như: thuê chuyên gia tư vấn để tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn trong nước hoặc hỗ trợ kỹ thuật cho cán bộ; tổ chức các đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm

quản lý ngân quỹ nhà nước tại các nước đã thực hiện thành công công tác này; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức khóa đào tạo có chất lượng cao về quản lý ngân quỹ nhà nước tại nước ngoài,....

**Bốn là, về hạ tầng công nghệ thông tin:** Xây dựng và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng tốt nhất các yêu cầu cải cách quản lý ngân quỹ, đặc biệt các hoạt động để hỗ trợ việc hiện đại hóa thanh toán và xây dựng tài khoản thanh toán tập trung; dự báo luồng tiền; các chương trình ứng dụng để thực hiện các giao dịch đầu tư/đi vay ngân quỹ nhà nước hoặc quản lý và kiểm soát các rủi ro đối với hoạt động quản lý ngân quỹ,...

**Năm là, hoàn thiện công tác huy động vốn cho NSNN và cho đầu tư phát triển để hỗ trợ công tác cải cách quản lý ngân quỹ nhà nước, cụ thể:** Xây dựng và phát triển thị trường trái phiếu phù hợp với mức độ phát triển của nền kinh tế và đồng bộ với sự phát triển của các hợp phần khác của thị trường tài chính, đảm bảo phát triển thị trường TPCP một cách bền vững, an toàn và từng bước tiếp cận với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế. Ưu tiên phát triển thị trường trái phiếu, làm nền tảng cho sự phát triển của thị trường tài chính nói chung và thị trường tiền tệ nói riêng. Phấn đấu tăng tỷ trọng dư nợ trái phiếu/GDP từ 18% vào năm 2011 lên khoảng 38% vào năm 2020 (trong đó, dư nợ trái phiếu Chính phủ đạt khoảng 22% GDP và trái phiếu chính phủ bảo lãnh đạt khoảng 8% GDP); kéo dài kỳ hạn trung bình của trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 – 2020 lên khoảng từ 6 – 8 năm; tăng tỷ trọng TPCP, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh do các công ty bảo hiểm, quỹ hưu trí, công ty quản lý quỹ nắm giữ từ mức 12% năm 2011 lên mức 20% năm 2020.



# Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc, hướng đến mục tiêu tổng kế toán nhà nước

Ngày 30/5/2014, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ký ban hành Quyết định số 1188/QĐ-BTC về việc phê duyệt Đề án Tổng Kế toán nhà nước. Như vậy, sau khi hoàn thành triển khai và chính thức vận hành Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS) trên phạm vi toàn quốc (tháng 10/2012), KBNN tiếp tục được giao nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng và triển khai Mô hình Tổng kế toán nhà nước, với mục tiêu cung cấp thông tin tài chính nhà nước từ năm 2020.

## 1. Một số đặc điểm chính của hệ thống TABMIS

Việc triển khai hệ thống TABMIS nhằm thực hiện mục tiêu cải cách, xây dựng và ban hành cơ chế chính sách mới, từng bước áp dụng các chuẩn mực và thông lệ quốc tế trong hoạt động quản lý tài chính công; thực hiện hiện đại hoá công nghệ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

**Về đối tượng áp dụng**, các đơn vị áp dụng hệ thống bao gồm các đơn vị trong hệ thống KBNN; các đơn vị, bộ phận thuộc cơ quan tài chính các cấp tham gia TABMIS; Các cơ quan tài chính ở các Bộ, ngành trong trường hợp tham gia trực tuyến trên TABMIS (áp dụng đối với quy trình phân bổ dự toán).

**Về tổ chức hệ thống thông tin**, cấu trúc của TABMIS được thiết lập bao gồm các phân hệ: Sổ Cái, quản lý phân bổ ngân sách, quản lý thu, quản lý chi, cam kết chi, quản lý ngân quỹ. Ngoài ra trên hệ thống cũng được thiết lập và vận hành các quy

trình nghiệp vụ, ví dụ: quy trình chuyển nguồn NSNN và quy trình khai thác báo cáo.

Đây là hệ thống thông tin kế toán NSNN có quy mô rất lớn, được thiết lập tập trung trên phạm vi toàn quốc, với hơn 14.000 người dùng, tại hơn 700 đơn vị hoạt động, trải khắp 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Hệ thống được triển khai từ năm 2009, theo hình thức cuốn chiếu, hoàn thành vào cuối năm 2012. Hiện nay đang được vận hành và khai thác ổn định, có thể cung cấp báo cáo NSNN các cấp theo các kỳ ngày, tháng, năm hoặc vào các thời điểm đột xuất theo yêu cầu quản lý.

**Về thông tin báo cáo đầu ra**, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán NSNN quy định trong kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS là các thông tin được tổng hợp, phản ánh tình hình thu, chi, vay nợ của NSNN, thuyết minh các chỉ tiêu kinh tế tài chính nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN trong một kỳ kế toán hoặc một niên

độ ngân sách.

Các báo cáo này có nhiệm vụ cung cấp những chỉ tiêu kinh tế, tài chính nhà nước cần thiết cho các cơ quan chức năng và chính quyền nhà nước các cấp. Cung cấp những số liệu cần thiết, đáng tin cậy để kiểm tra tình hình thực hiện NSNN, thực hiện chế độ kế toán, chấp hành các chế độ, chính sách của Nhà nước và các ngành kinh tế. Báo cáo tài chính còn cung cấp các số liệu chủ yếu làm cơ sở để phân tích, đánh giá tình hình và kết quả hoạt động của NSNN các cấp, của từng đơn vị KBNN và của toàn bộ hệ thống NSNN và các đơn vị KBNN giúp cho việc chỉ đạo, điều hành hoạt động NSNN và hoạt động nghiệp vụ KBNN có hiệu quả.

Việc hoàn thành triển khai hệ thống TABMIS đánh dấu sự thành công của Bộ Tài chính trong việc cải cách cơ chế, chính sách và ứng dụng công nghệ thông tin. Các thông tin báo cáo do hệ thống TABMIS cung cấp, ngoài việc được thực hiện định kỳ, còn được cung cấp nhanh chóng khi có yêu cầu đột xuất, bên cạnh việc thể hiện dưới dạng các mẫu biểu chung theo quy định còn được truy vấn và trình bày linh hoạt theo yêu cầu cụ thể, phục vụ thiết thực công tác điều hành NSNN của Lãnh đạo các cấp. Các số liệu về thu NSNN do TABMIS cung cấp luôn được đối chiếu, khớp đúng với số liệu của các cơ quan Thuế và Hải quan.

Điểm nổi bật, trong thời gian các năm qua, trong điều kiện NSNN gặp một số khó khăn cần có sự điều hành thường xuyên, liên tục của Bộ Tài chính, hệ thống TABMIS đã thể hiện tính hiệu quả cao trong việc cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về thu, chi NSNN trên phạm vi toàn

quốc, trên từng địa bàn; về tình hình tồn ngân quỹ của từng đơn vị KBNN; về các khoản thu phạt, tạm thu, tạm giữ, các quỹ tài chính,... Có thể nói các thông tin này góp phần hỗ trợ quan trọng trong việc phân tích, dự báo và đưa ra các quyết định điều hành nền kinh tế và NSNN của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## **2. Nhu cầu về thông tin tài chính nhà nước (TCNN)**

Các thông tin về kế toán nhà nước hiện nay đang được thực hiện và phản ánh tại các đơn vị KBNN, các đơn vị chi tiêu NSNN, các quỹ tài chính, các doanh nghiệp có vốn nhà nước,... Đối với KBNN, hiện nay đang thực hiện chức năng quản lý quỹ NSNN và các quỹ tài chính khác, tổ chức hệ thống thông tin theo ngành dọc từ Trung ương đến địa phương, thực hiện cung cấp thông tin kịp thời về tình hình thu, chi quỹ NSNN, tình hình vay nợ và trả nợ vay của Chính phủ (trong nước và ngoài nước) và các quỹ TCNN. Đối với các đơn vị kế toán Nhà nước khác đều đã được tổ chức công tác kế toán, thực hiện theo quy định của các chế độ kế toán tương ứng, vì vậy, về cơ bản tại các đơn vị này đã phản ánh đầy đủ các đối tượng của kế toán nhà nước. Tuy nhiên, do mục tiêu của các chế độ kế toán hiện nay chủ yếu hướng đến thông tin quyết toán NSNN nên các đơn vị này không được yêu cầu lập đầy đủ các báo cáo tình hình tài chính.

Chính vì vậy, xét về góc độ thông tin TCNN, công tác kế toán tại KBNN và các đơn vị kế toán nhà nước khác hiện nay còn một số đặc điểm tồn tại sau đây:

(1) Chưa tổ chức thực hiện lập và trình bày báo cáo TCNN của Chính phủ trên phạm vi toàn quốc, của chính quyền địa



phương trên từng địa bàn. Các thông tin TCNN hiện đang được phản ánh ở các đơn vị khác nhau, tuy nhiên các thông tin này chưa được tổng hợp chung thành báo cáo TCNN của Chính phủ hoặc của chính quyền địa phương. Vì vậy, việc tổ chức thông tin TCNN chưa được thực hiện đồng bộ, nhất quán về phạm vi, nội dung và phương pháp, chưa mang lại hiệu quả cao nhất cho việc sử dụng và phân tích số liệu phục vụ công tác quản lý vĩ mô.

(2) Chưa tổ chức một bộ máy kế toán nhà nước chuyên trách ở cấp Chính phủ, từng cấp chính quyền địa phương để tiếp nhận, phân loại và tổng hợp các thông tin TCNN, cung cấp cho các cơ quan, đơn vị có liên quan để phân tích và sử dụng trong quản lý điều hành và tổ chức hoạt động kinh tế.

(3) Mặc dù đã triển khai thành công hệ thống TABMIS, tuy nhiên về góc độ TCNN, chưa triển khai và vận hành hệ thống thông tin TCNN tập trung để tổng hợp, cung cấp và phân tích thông tin kế toán tài chính một cách đầy đủ, phù hợp và có hiệu quả về tổng tài sản và nguồn lực nhà nước, tình hình hoạt động tài chính của Chính phủ và các chính quyền địa phương.

Nguyên nhân của những tồn tại nêu trên là do hiện nay chưa có quy định về lập báo cáo TCNN trong Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn. Vì vậy, chưa có đơn vị nào chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện lập và trình bày báo cáo TCNN của Chính phủ trên phạm vi toàn quốc, của chính quyền địa phương trên từng địa bàn. Để có thể đưa ra các quyết sách phù hợp, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có nhu cầu được cung cấp thông tin báo cáo khác nhau

không chỉ từ NSNN mà còn từ TCNN. Từ đó mới có đủ căn cứ để đánh giá hiệu quả chi tiêu công, phân tích khả năng tài chính của đất nước, của từng địa phương, đánh giá hiệu quả của các cơ chế, chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

**3. Triển khai Tổng kế toán nhà nước để cung cấp thông tin toàn diện về TCNN**

**3.1. Hình thức báo cáo TCNN**

Để lập báo cáo TCNN cần tổ chức, vận hành các yếu tố liên quan nhằm đạt mục tiêu tổ chức công tác tổng hợp và trình bày thông tin báo cáo TCNN của Chính phủ trên phạm vi toàn quốc và của chính quyền địa phương trên từng địa bàn. Về mặt hình thức, báo cáo TCNN của Chính phủ hoặc từng địa bàn có thể được trình bày như là báo cáo tài chính của một đơn vị kế toán, một doanh nghiệp. Theo đó các báo cáo được lập trên phạm vi toàn quốc, từng địa bàn bao gồm:

Báo cáo tình hình TCNN: Cung cấp thông tin về tình hình hiện có và biến động so với kỳ trước của toàn bộ tài sản và nguồn hình thành tài sản của Nhà nước.

Báo cáo kết quả hoạt động: Phản ánh và đánh giá hiệu quả điều hành NSNN, kết quả hoạt động thu, chi NSNN và các hoạt động khác của Chính phủ (hoặc địa phương) trên cơ sở dồn tích trong 1 năm tài chính (phù hợp với năm ngân sách).

Báo cáo lưu chuyển luồng tiền: Phản ánh dòng tin thuộc NSNN cùng với các thông tin vận động của luồng tin tại các đơn vị thuộc lĩnh vực Nhà nước,... cung cấp thông tin phục vụ các chính sách tiền tệ và điều hành ngân quỹ.

Báo cáo tình hình biến động tài sản nhà nước: Phản ánh dưới hình thức giá trị tình



hình tăng, giảm; chênh lệch giữa tổng tài sản Nhà nước và tổng nghĩa vụ phải trả của Nhà nước... để có thông tin đánh giá thực chất tiềm lực TCNN.

Các thuyết minh báo cáo tài chính: Phân tích các số liệu và đánh giá cụ thể kết quả của hoạt động tài chính và điều hành ngân sách trên bình diện chung và trong từng lĩnh vực, phục vụ cho việc hoạch định và đưa ra các chính sách kinh tế vĩ mô trên phạm vi toàn quốc và các khu vực.

### **3.2. Nội dung báo cáo TCNN**

Báo cáo TCNN phản ánh toàn bộ thông tin về TCNN, gồm: Tình hình tài sản thuộc sở hữu của Nhà nước; Kết quả hoạt động (thường xuyên, đầu tư, tài chính) của Chính phủ, của cơ quan đơn vị Nhà nước từ trung ương đến địa phương; Nguồn lực, nghĩa vụ tài chính hiện hữu và tiềm năng của Nhà nước; Các thông tin thuyết minh về tình hình huy động và sử dụng NSNN của Chính phủ, các cấp chính quyền địa phương, hiệu quả sử dụng tài sản thuộc sở hữu Nhà nước.

Như vậy xét về góc độ tài sản, thông tin TCNN cung cấp về mặt giá trị toàn bộ tài sản Nhà nước trên phạm vi toàn quốc, từng địa bàn. Các tài sản này bao gồm đất đai, nhà cửa, phương tiện vận tải, cầu cống, công trình, đường xá,... Các tài sản này được theo dõi theo nguyên giá và khấu hao, từ đó, có thể đánh giá hiệu quả không chỉ về chấp hành NSNN mà còn về các hoạt động đầu tư, sử dụng nguồn lực của Nhà nước.

Xét về góc độ nguồn vốn, thông tin TCNN không chỉ phản ánh các khoản thu NSNN, mà còn phản ánh nguồn hình thành tài sản, từ đó đánh giá hiệu quả đầu tư, chi tiêu công, kể cả đối với các hoạt động

thuộc các năm ngân sách trước kia.

Về mặt trình bày kỹ thuật thông tin, các thông tin báo cáo được phản ánh trên cơ sở dồn tích, giúp cho người sử dụng không chỉ nắm được về các tài sản, nguồn lực và nghĩa vụ hiện tại mà dự kiến được tiềm năng trong tương lai về mặt tài chính của Nhà nước. Từ đó, có thể có những phương án, kế hoạch phù hợp liên quan đến điều hành NSNN, ra các quyết sách về tài chính, tiền tệ ở cấp độ vĩ mô trong dài hạn.

### **3.3. Trách nhiệm lập báo cáo TCNN**

- Đơn vị trách nhiệm lập báo cáo TCNN: KBNN; KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi tắt là tỉnh) có nhiệm vụ:

+ Tiếp nhận thông tin báo cáo tài chính của các đơn vị kế toán nhà nước theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức tổng hợp thông tin TCNN về tình hình tài sản nhà nước; nguồn lực và nghĩa vụ của nhà nước; tình hình hoạt động, kết quả thu chi NSNN; vốn nhà nước tại các doanh nghiệp và các tài sản, nguồn lực, nghĩa vụ khác của Nhà nước;

+ Lập báo cáo TCNN của Chính phủ và chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Đơn vị cung cấp thông tin TCNN để lập báo cáo TCNN, bao gồm các cơ quan đơn vị thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước, được cấp và sử dụng vốn Nhà nước:

+ Đơn vị cấp dưới lập thông tin báo cáo TCNN theo quy định của chế độ kế toán, nộp cho đơn vị cấp trên;

+ Đơn vị cấp trên tiếp nhận và tổng hợp báo cáo tài chính của đơn vị theo mẫu biểu quy định; nộp cho Kho bạc nhà nước đồng cấp.



**3.4. Lộ trình triển khai**

Căn cứ đối tượng thông tin báo cáo, việc lập báo cáo tài chính được thực hiện theo trình tự sau:

*Năm 2016:* Ngoài thông tin NSNN, sẽ tổng hợp thêm các thông tin phải thu và các phần thu về thuế, phí, lệ phí hiện đang được theo dõi tại Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan.

*Năm 2017:* Bổ sung thêm thông tin về tài sản nhà nước, tình hình hàng tồn kho, các nguồn vốn quỹ của các đơn vị HCSN; Chủ đầu tư.

*Năm 2018:* Bổ sung thêm thông tin của các quỹ tài chính; tài sản của Nhà

nước; vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trong đó thông tin về tài sản nhà nước bao gồm các tài sản do nhà nước đầu tư, đang được sử dụng công ích, chưa có trong báo cáo của các đơn vị kế toán nhà nước hiện nay.

*Năm 2019:* Thông tin về tài sản được xác lập sở hữu Nhà nước. Đây là các tài sản dưới hình thức tài nguyên quốc gia, quyền khai thác vùng trời, mặt đất, vùng biển...các tài sản này sẽ được nghiên cứu kỹ để trình bày báo cáo phù hợp với thông lệ quốc tế phù hợp với điều kiện thực tế.

*Năm 2020:* Trình bày đầy đủ thông tin về TCNN.



# Hiện đại hóa trong hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước

*Để thực hiện tốt chức năng quản lý quỹ NSNN, kiểm soát các khoản chi NSNN, đòi hỏi KBNN phải thường xuyên cải tiến, đổi mới, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ, công nghệ quản lý, công nghệ thông tin và đội ngũ cán bộ. Trong nhiều năm qua, hệ thống KBNN đã triển khai xây dựng, vận hành nhiều công nghệ quản lý, công nghệ thông tin nhằm hiện đại hoá các hoạt động nghiệp vụ. Các hệ thống này với các chức năng, tiện ích khác nhau nhưng đều hướng đến thực hiện mục tiêu hiện đại hoá hoạt động KBNN và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.*

## **I. Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS)**

Hệ thống TABMIS được xây dựng và triển khai căn cứ theo Quyết định 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010; Quyết định số 211/2004/QĐ-TTg ngày 14/12/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt định hướng phát triển ngành Tài chính đến năm 2010.

Để triển khai thực hiện, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1269/QĐ-BTC ngày 22/4/2004 phê duyệt kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin ngành tài chính đến năm 2010 với mục tiêu là: “Xây dựng hệ thống thông tin quản lý tài chính tích hợp thống nhất từ trung ương đến địa phương, đảm bảo tin học hóa toàn bộ các quy trình nghiệp vụ: hỗ trợ tốt công tác chỉ đạo, điều hành và hoạch định chính sách; cung cấp số liệu kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công tác thống kê và phân tích, dự báo; mở rộng các dịch vụ điện tử phục vụ các cơ

quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội và công dân. Đến năm 2010, hệ thống thông tin ngành tài chính phải đạt trình độ tương đương với các nước tiên tiến trong khu vực; ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống hải quan bắt kịp chuẩn hội nhập khu vực vào năm 2006”.

Qua gần 10 năm nghiên cứu, xây dựng và triển khai, hệ thống TABMIS đã được thiết lập và tổ chức vận hành, đạt các mục tiêu hiện đại hoá công tác quản lý tài chính, ngân sách nhà nước, từ khâu lập dự toán, thực hiện ngân sách, báo cáo ngân sách và tăng cường trách nhiệm giải trình ngân sách; chuẩn hóa các quy trình ngân sách và kho bạc, hỗ trợ kỹ thuật thực hiện đổi mới phương thức cung cấp thông tin về ngân sách và kho bạc một cách kịp thời, chính xác, nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính công; hạn chế tiêu cực trong việc sử dụng ngân sách; đảm bảo an ninh tài chính trong quá trình phát triển và hội nhập quốc tế.

*Về mục tiêu cải cách cơ chế, quy trình nghiệp vụ, thực hiện cải cách cơ chế, quy trình*



quản lý ngân sách theo hướng đơn giản, minh bạch hoá cơ chế quản lý ngân sách của các cấp trong bối cảnh NSNN của Việt Nam thực hiện theo cơ chế lồng ghép, tăng cường phân cấp song vẫn thống nhất trong cơ chế quản lý. Thực hiện cam kết chi, theo dõi các khoản phải trả, thực hiện một bước tiến tới kế toán dồn tích trong quản lý NSNN. Thống nhất quy trình phân bổ dự toán chi đầu tư và chi thường xuyên; phân bổ và giao dự toán chi kinh phí uỷ quyền. Thời gian chỉnh lý của các cấp ngân sách được rút ngắn lại trong phạm vi 1 tháng, áp dụng cho tất cả các cấp ngân sách, trong thời gian này chỉ làm thủ tục chuyển từ tạm ứng sang thanh toán; thanh toán khối lượng công việc đã hoàn thành trước ngày 31/12 đối với dự toán năm trước; thực hiện điều chỉnh số liệu kế toán; không thực hiện kéo dài thời gian chi của ngân sách năm trước cũng như bổ sung dự toán năm trước. Thực hiện kế toán vay nợ một cách toàn diện, theo đó phản ánh trên tài khoản vay nợ toàn bộ các khoản nợ của Chính phủ (trừ nợ dự phòng) vào hệ thống kế toán nhà nước. Thực hiện tài khoản thanh toán tập trung, hướng đến quản lý ngân quỹ với việc xây dựng khuôn khổ pháp lý về quản lý ngân quỹ với các nghiệp vụ về dự báo luồng tiền, đầu tư ngân quỹ để đảm bảo tính an toàn và hiệu quả ngân quỹ nhà nước.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc. Theo đó, hệ thống kế toán đồ áp dụng cho TABMIS được theo dõi đa chiều, với 12 phân đoạn với 43 ký tự: mã quỹ, mã tài khoản kế toán, mã nội dung kinh tế, mã cấp ngân sách, mã đơn vị có quan hệ với ngân sách, mã địa bàn hành chính, mã chương và cấp quản lý, mã ngành kinh tế, mã chương trình mục tiêu, mã KNNN, mã nguồn chi NSNN và 1

phân đoạn dự phòng.

Về góc độ công nghệ, hệ thống TABMIS được xây dựng với mô hình hệ thống thông tin tập trung, cơ sở dữ liệu tập trung toàn quốc, thông qua hạ tầng truyền thông ngành Tài chính từ Trung ương đến quận huyện, sử dụng phần mềm ứng dụng chuẩn ORACLE với sự tùy chỉnh phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý đặc thù của Việt Nam. Hệ thống có khả năng hướng tới mở rộng kết nối đến các Bộ, ngành chủ quản và đơn vị sử dụng ngân sách thành quy trình thực hiện ngân sách khép kín, hiện đại, đồng thời phát triển các giao diện với các chương trình ứng dụng khác, nhằm hình thành hệ thống thông tin quản lý tài chính Chính phủ.

## 2. Hệ thống quản lý thu, nộp Thuế (TCS)

Hệ thống quản lý thu, nộp Thuế được triển khai với mục tiêu hoàn thiện quy trình và nâng cao hiệu quả quản lý thu, nộp thuế giữa cơ quan Thuế - Kho bạc Nhà nước - Hải quan - Tài chính được nghiên cứu, xây dựng và triển khai từ năm 2006, theo hai giai đoạn chính như sau:

### (1) Giai đoạn năm 2006 đến năm 2010:

- Về mặt cơ chế, chính sách, đã tiến hành xây dựng quy trình nghiệp vụ cho người nộp thuế khi thực hiện nghĩa vụ đối với NSNN; đồng thời xây dựng các quy định cho việc trao đổi thông tin giữa các ngành Thuế, Kho bạc, Hải quan, Tài chính. Ngày 19/5/2009, Bộ Tài chính đã có Quyết định số 1027/QĐ-BTC ban hành Quy trình quản lý thu NSNN nhằm thực hiện Dự án hiện đại hóa thu, nộp NSNN.

- Về mặt chương trình ứng dụng, hệ thống được xây dựng và triển khai theo mô hình phân tán, với sự tham gia của cơ quan Thuế (53 điểm cấp tỉnh/thành phố, 533 điểm cấp quận/huyện); cơ quan KBNN (53 điểm cấp tỉnh/thành phố, 513 điểm cấp quận/huyện); cơ quan Hải quan (32 điểm cấp tỉnh/thành

phố, 194 điểm cấp quận/huyện); cơ quan Tài chính (36 điểm cấp tỉnh/thành phố, 229 điểm cấp quận/huyện).

**(2) Giai đoạn năm 2010 đến năm 2013:**

- Về cơ chế chính sách, tiếp tục xây dựng hoàn thiện quy trình nghiệp vụ của dự án nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cấp giai đoạn 2, thay thế quy trình truyền nhận bằng kê, chứng từ giấy bằng quy trình truyền nhận bằng kê, chứng từ điện tử có gắn chữ ký số theo Quyết định số 654/QĐ-BTC ngày 02/4/2013 của Bộ Tài chính. Quy trình nghiệp vụ mới đã cụ thể hóa các quy định về mục đích, phạm vi, trách nhiệm và các công việc cụ thể của từng ngành, từng đơn vị tham gia vào quá trình truyền nhận dữ liệu bằng kê, chứng từ điện tử có gắn chữ ký số, là cơ sở pháp lý thực hiện các bước hướng dẫn nghiệp vụ chi tiết cho các đơn vị.

- Về chương trình ứng dụng, hệ thống được xây dựng và triển khai theo mô hình tập trung. Đến tháng 04/2013, tất cả các tỉnh/thành phố trên cả nước đã được tiến hành triển khai nâng cấp đồng bộ và toàn diện hệ thống trao đổi thông tin giữa các ngành Thuế - KBNN - Hải quan - Tài chính. Thành công của dự án góp phần đơn giản hóa và cải cách triệt để thủ tục hành chính trong quy trình thu nộp, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với NSNN. Người nộp thuế thay vì lập 4 liên giấy nộp tiền vào ngân sách chỉ cần lập 1 liên bằng kê nộp thuế theo mẫu đơn giản. Các đơn vị liên quan đã giảm thiểu được tối đa thời gian nhập liệu do dữ liệu về người nộp thuế được các cơ quan liên quan kết xuất truyền sang. Khi thực hiện quy trình trao đổi số thu này, các cơ quan Tài chính sử dụng chung nguồn dữ liệu, do đó, đã thống nhất được dữ liệu giữa các cơ quan, loại bỏ được tình trạng chênh lệch, sai sót về số thu trước đây. Qua đó, dự án đã giúp các cơ quan Tài

chính, cơ quan Hải quan và cơ quan Thuế nắm được các số thu, số đã phân chia ngân sách... trên từng địa bàn để có biện pháp chỉ đạo điều hành kịp thời và hiệu quả.

**3. Hệ thống thanh toán điện tử Liên kho bạc (LKB)**

Sau khi Tổng Giám đốc KBNN ban hành Quyết định số 46/QĐ-KBNN ngày 09/02/2006 về việc quy định tạm thời về Quy trình nghiệp vụ thanh toán điện tử KBNN, hệ thống Thanh toán điện tử LKB đã được triển khai và đi vào hoạt động từ 1/5/2006, đánh dấu một bước tiến trong việc cải cách quy trình nghiệp vụ và thanh toán của KBNN. Các hoạt động nghiệp vụ, sử dụng chữ ký điện tử, quy trình giao diện với hệ thống kế toán nghiệp vụ được thiết lập và xử lý trên hệ thống, đã đánh dấu một bước đáng ghi nhận của KBNN trong hoạt động hiện đại hóa công tác nghiệp vụ. Thanh toán điện tử LKB đã thể hiện sự tiến bộ hơn so với phương thức thanh toán LKB cũ, thay đổi từ phương pháp nghiệp vụ đến ý thức, trách nhiệm của cán bộ vận hành trong hệ thống, theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả.

Từ đầu năm 2009, TABMIS bắt đầu được triển khai rộng sau giai đoạn thí điểm, cùng với hoạt động triển khai rộng chương trình TCS đã đặt ra những yêu cầu mới về nghiệp vụ, ứng dụng đối với thanh toán điện tử LKB. Thanh toán điện tử LKB đã được nghiên cứu tiếp tục nâng cấp để có khả năng giao diện với TABMIS và các chương trình ứng dụng liên quan khác, phù hợp với các yêu cầu triển khai, đáp ứng giai đoạn quá độ của KBNN trong công cuộc hiện đại hóa và cải cách quản lý tài chính công.

Về mặt nghiệp vụ, thanh toán điện tử LKB đảm bảo được các yêu cầu cơ bản của công tác thanh toán: nhanh, an toàn, chính xác và tự



động hoá tối đa, giảm thiểu chi phí lao động của cán bộ kế toán. Công tác hỗ trợ, đảm bảo kỹ thuật được thực hiện tốt, không phát sinh sai sót, trực trặc ảnh hưởng đến sự vận hành thông suốt và an toàn của hệ thống. Đặc biệt, vào thời điểm quyết toán năm, khối lượng giao dịch tăng đột biến, thanh toán điện tử LKB vẫn vận hành thông suốt, đáp ứng các yêu cầu về kỷ luật thanh toán, yêu cầu nghiệp vụ trong việc quyết toán NSNN và hoạt động nghiệp vụ KBNN.

Trong thời gian tới thanh toán điện tử LKB tiếp tục được nghiên cứu, ứng dụng theo hướng tập trung, nhằm đáp ứng được các yêu cầu xử lý nghiệp vụ kịp thời, an toàn, thuận tiện, chính xác; kết nối với các hệ thống thông tin, thanh toán khác một cách đồng bộ, hiệu quả.

**4. Hệ thống thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu NSNN**

Thực hiện định hướng cải cách quản lý ngân quỹ và phát triển hệ thống thanh toán KBNN trong chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020; trên cơ sở thỏa thuận hợp tác thanh toán song phương điện tử giữa KBNN và các ngân hàng thương mại, trong năm 2013 và 2014, KBNN đã cùng với 4 hệ thống ngân hàng thương mại (Vietinbank; BIDV; Agribank; Vietcombank) và nhà thầu (Seatech; FPT - FIS) phối hợp, xây dựng và triển khai thành công hệ thống thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu NSNN.

Thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu là chương trình ứng dụng cho phép thực hiện xử lý các nghiệp vụ thanh toán giữa các đơn vị KBNN và ngân hàng thương mại nơi KBNN mở tài khoản thanh toán hoặc tài khoản chuyên thu, được thực hiện qua mạng máy tính. Cuối ngày, toàn bộ các khoản thu, chi phát sinh trong ngày của tài khoản thanh

toán và tài khoản chuyên thu của KBNN cấp huyện được kết chuyển về tài khoản tiền gửi của Sở giao dịch KBNN tại hội sở chính ngân hàng thương mại cùng hệ thống. Tài khoản thanh toán của KBNN cấp huyện được để lại số dư không lớn hơn hạn mức dư nợ do KBNN quy định cho từng đơn vị KBNN cấp huyện trong từng thời kỳ.

Đến hết tháng 9/2014, KBNN đã chính thức hoàn thành triển khai diện rộng thành công và đi vào vận hành hệ thống thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu NSNN trên toàn quốc với 4 hệ thống ngân hàng thương mại (Vietinbank; BIDV; Agribank; Vietcombank) cho hơn 700 KBNN cấp huyện trong hệ thống KBNN và Sở Giao dịch KBNN, đồng thời triển khai thành công thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu tại 45 đơn vị KBNN tỉnh đang có tài khoản chuyên thu tại các ngân hàng thương mại.

Việc triển khai thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu thành công đã chuyển từ việc điều hành ngân quỹ nhà nước phân tán theo từng tài khoản của các đơn vị KBNN địa phương sang điều hành tập trung theo tài khoản chính của KBNN (TW) tại từng hệ thống ngân hàng. Qua đó, một mặt nâng cao được khả năng thanh khoản của toàn hệ thống KBNN, đáp ứng được đầy đủ các nhu cầu chi tiêu của NSNN và các đơn vị giao dịch, làm tiền đề cho việc thực hiện cải cách quản lý ngân quỹ theo hướng hiệu quả của KBNN theo Chiến lược phát triển KBNN đến năm 2020. Mặt khác, việc điện tử hóa giao dịch thanh toán đã thay thế hoàn toàn phương thức thanh toán thủ công bằng chứng từ giấy theo phiên trước đây, đảm bảo nhanh hơn, chính xác và an toàn hơn; làm giảm đáng kể lao động thủ công trong các khâu của công tác kế toán, thanh toán của KBNN và các ngân

hàng thương mại, góp phần cải cách công tác kế toán thanh toán, cải cách thủ tục hành chính. Ngoài ra, hệ thống thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu được triển khai thành công đã tạo tiền đề để mở rộng các khả năng kết nối và tạo điều kiện phát triển dịch vụ thanh toán cho NSNN thông qua các kênh thanh toán như internetbanking, thu qua các máy chấp nhận thẻ (POS)... tạo điều kiện thuận tiện cho người nộp thuế, góp phần giảm thất thu NSNN; tăng cường công tác thanh toán không dùng tiền mặt.

### **5. Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng**

Thanh toán điện tử liên ngân hàng là hệ thống thanh toán và thanh toán bù trừ đa phương do NHNN chủ trì, được triển khai rộng đến hầu hết các hệ thống ngân hàng từ 2008. Đây là một hệ thống thanh toán lớn của NHNN, được triển khai rộng đến hầu hết các hệ thống ngân hàng và tổ chức cung cấp dịch vụ thanh toán từ năm 2008. Về góc độ nghiệp vụ, thanh toán điện tử liên ngân hàng là một hệ thống thanh toán trực tiếp (giá trị cao) và thanh toán bù trừ (giá trị thấp) đa phương, do Sở Giao dịch NHNN làm chủ trì, thanh toán trên cơ sở các đơn vị ngân hàng và tổ chức thanh toán tham gia mở tài khoản tiền gửi tại Sở Giao dịch NHNN. Mỗi đơn vị mở tài khoản có thể thanh toán cho chính nó hoặc đại diện cho nhiều đơn vị khác, làm đầu mối thanh toán với NHNN.

Hiện nay, các thành viên tham gia thanh toán điện tử liên ngân hàng áp dụng quy trình nghiệp vụ quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-NHNN ngày 09/11/2010 của NHNN quy

định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử Liên ngân hàng.

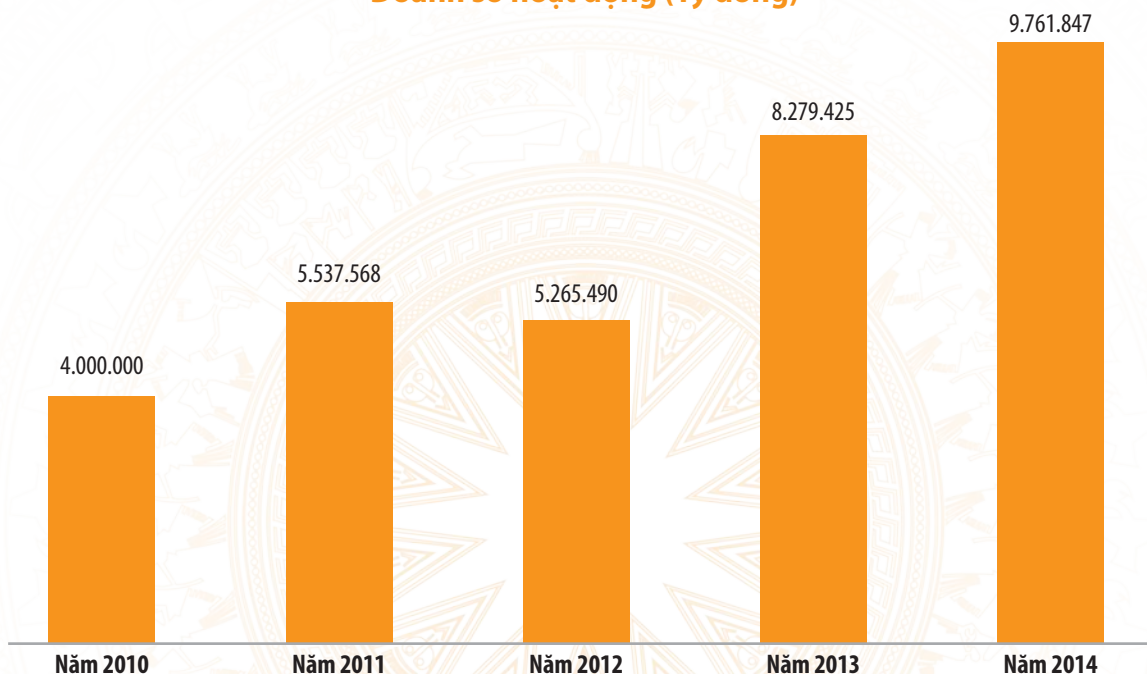
Ngày 19/04/2010, theo Quyết định số 636/KBNN-KTNN ngày 12/4/2010 của Tổng Giám đốc KBNN, KBNN triển khai và áp dụng thí điểm quy trình nghiệp vụ thanh toán điện tử liên ngân hàng cho 2 đơn vị Kho bạc là Văn phòng KBNN Hải Phòng và Sở Giao dịch KBNN. Trên cơ sở những kết quả đạt được trong giai đoạn triển khai thí điểm, đến nay đã triển khai thành công tại các đơn vị khác như: KBNN Bà Rịa – Vũng Tàu, KBNN Hà Nội, KBNN Hồ Chí Minh, KBNN Cần Thơ và KBNN Đà Nẵng.

Cuối năm 2014, với việc nâng cấp hệ thống giao diện thanh toán điện tử liên ngân hàng, hệ thống giao diện thanh toán điện tử liên ngân hàng sẽ đáp ứng yêu cầu phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của các chứng từ điện tử thanh toán điện tử liên ngân hàng và lựa chọn hệ thống cần giao diện đến trước khi chuyển Lệnh thanh toán sang TABMIS hoặc TCS, đồng thời phục vụ cho việc đối chiếu số liệu thanh toán điện tử liên ngân hàng giữa thành viên và các đơn vị thành viên của hệ thống KBNN tham gia thanh toán điện tử liên ngân hàng (đối chiếu thanh toán điện tử liên ngân hàng trong nội bộ hệ thống KBNN). Như vậy, các đơn vị tham gia thanh toán điện tử liên ngân hàng sẽ tác nghiệp trên 2 chương trình ứng dụng là Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, Hệ thống giao diện thanh toán điện tử liên ngân hàng. Dự kiến trong năm 2015, KBNN sẽ tiếp tục triển khai thanh toán điện tử liên ngân hàng đến các đơn vị còn lại trên cả nước.

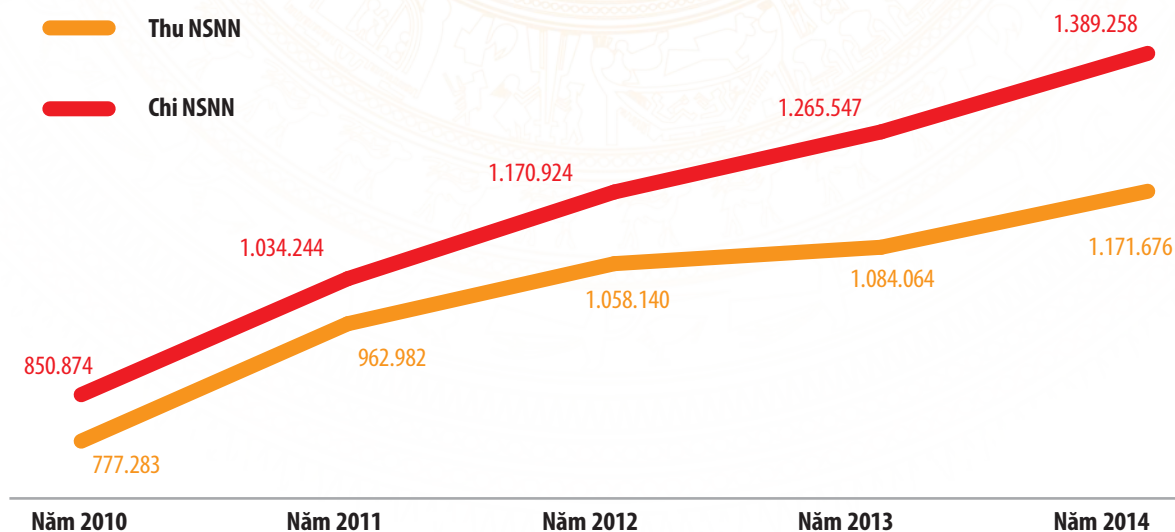


**MỘT SỐ BẢNG BIỂU, SỐ LIỆU TIÊU BIỂU  
MINH HỌA HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC  
KHO BẠC NHÀ NƯỚC**

**Doanh số hoạt động (Tỷ đồng)**

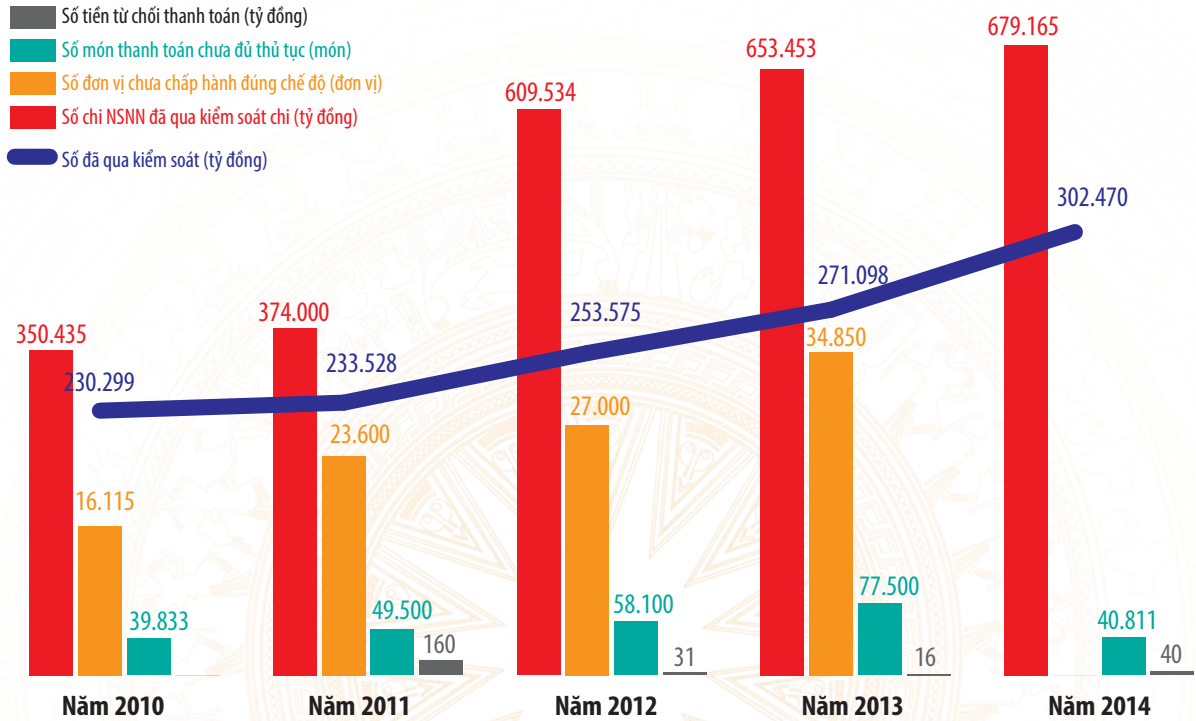


**Thu - chi NSNN qua Kho bạc Nhà nước (Tỷ đồng)**

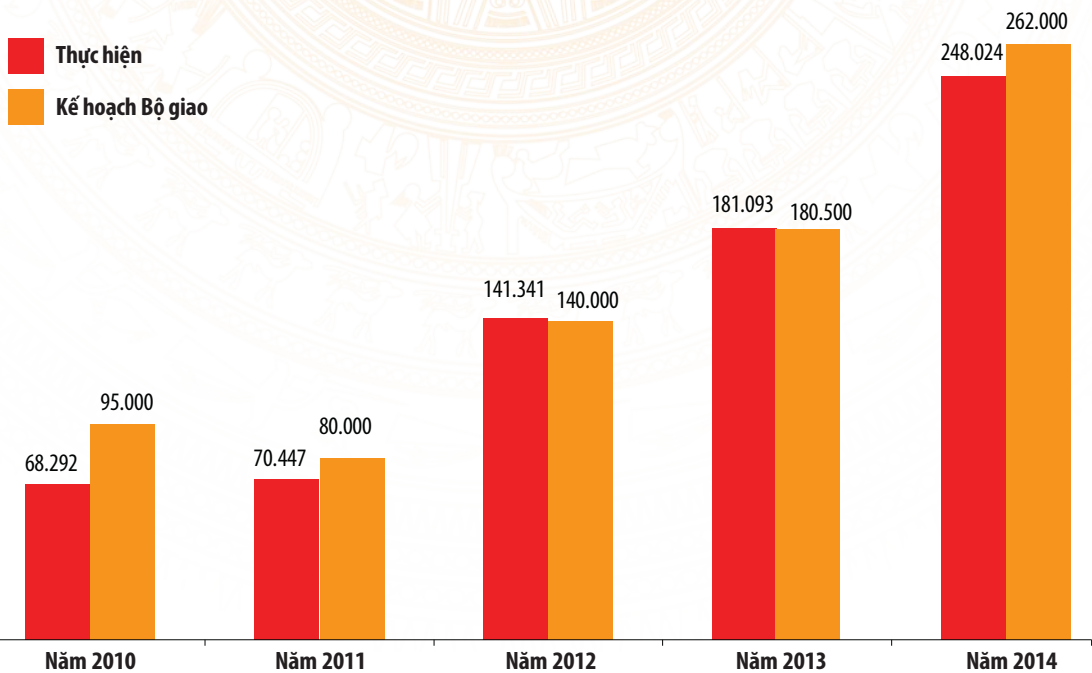




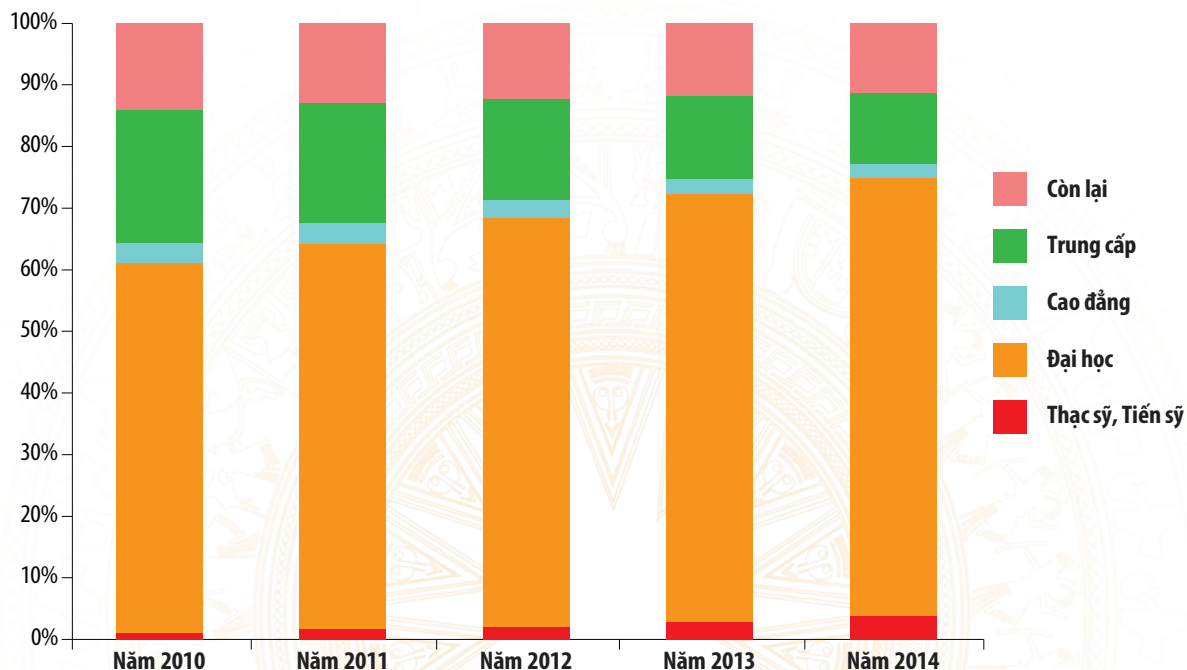
Kiểm soát chi NSNN qua Kho bạc Nhà nước



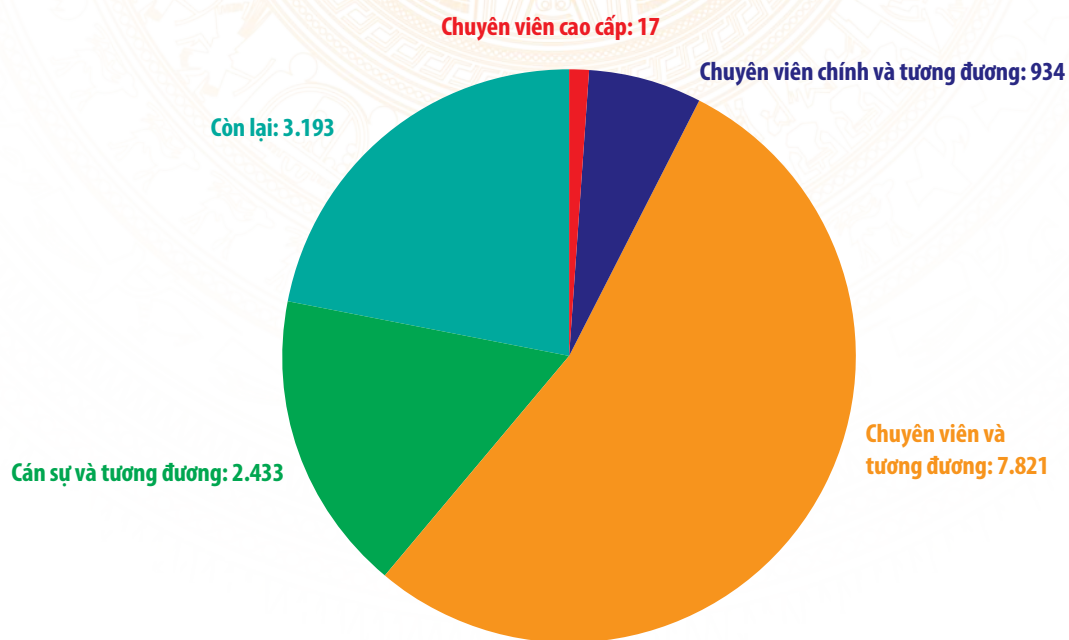
Kết quả huy động vốn cho NSNN qua Kho bạc Nhà nước (Tỷ đồng)



**Trình độ đào tạo về chuyên môn của công chức, viên chức hệ thống KBNN**



**Cơ cấu ngạch công chức, viên chức hệ thống Kho Bạc Nhà nước năm 2014**



## LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC THĂM VÀ



*Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình thăm và làm việc với KBNN năm 1995*



*Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tham gia mua công trái giáo dục tại KBNN Hà Nội năm 2003*



## LÀM VIỆC VỚI HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC



*Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải tham gia mua trái phiếu Chính phủ tại KBNN Hà Nội năm 2003*



*Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng thăm và làm việc với KBNN năm 1998*



*Chủ tịch nước Trần Đức Lương thăm và làm việc với KBNN năm 2000*



*Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm và làm việc tại KBNN năm 2010*

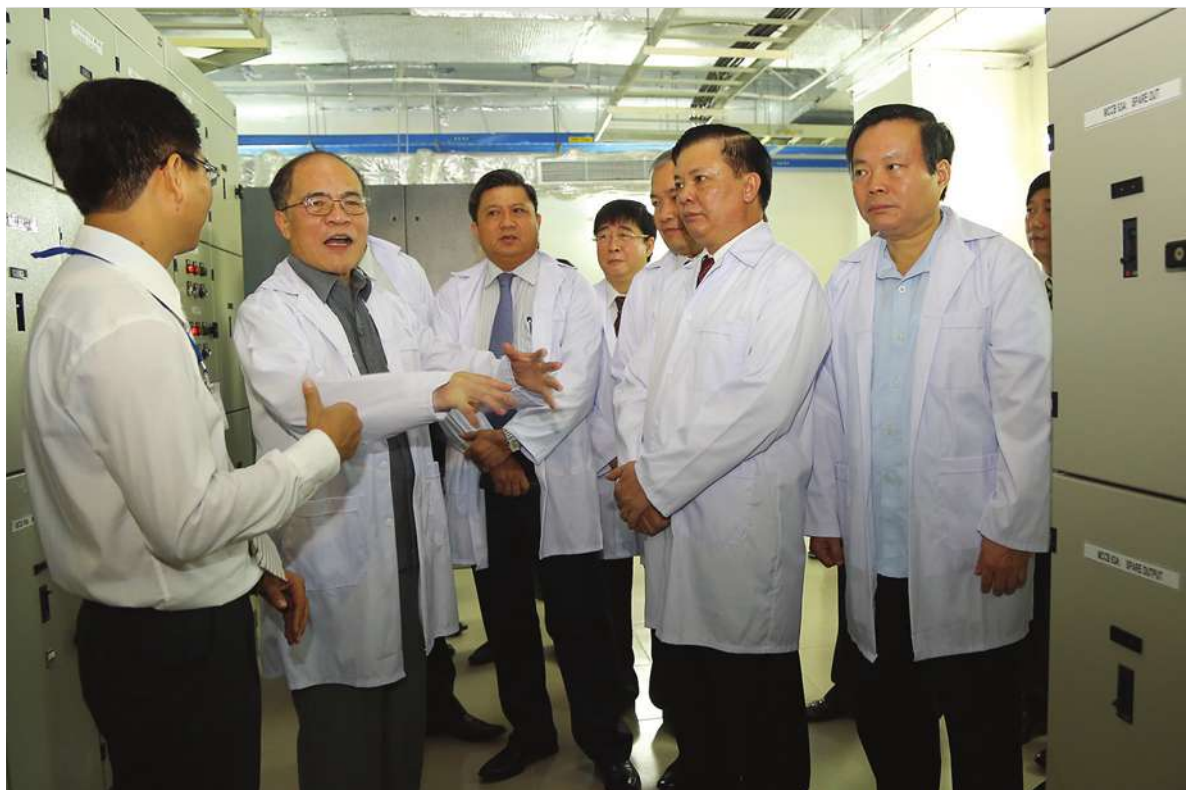




*Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An tham gia mua công trái giáo dục năm 2003*



*Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng thăm Phòng truyền thống KBNN năm 2013*



*Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng thăm trung tâm dữ liệu KBNN năm 2013*



*Chủ tịch UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phạm Thế Duyệt tiếp nhận ủng hộ của KBNN dành cho đồng bào bị bão lụt năm 2007*





**25** năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**NHỮNG DẤU ẤN TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN**



## MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG



*Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng phát biểu tại KBNN năm 2013*



*Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Sinh Hùng thăm và làm việc tại KBNN Đắk Nông năm 2005*



## CỦA HỆ THỐNG KHO BẠC NHÀ NƯỚC



*Bộ trưởng Bộ Tài chính Vương Đình Huệ phát biểu tại Hội nghị giao ban Giám đốc KBNN tỉnh, thành phố năm 2012*



*Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng thăm và chúc tết CBCC KBNN Xuân Giáp Ngọ 2014*



*Lễ khởi động triển khai thí điểm hệ thống TABMIS tại Hải Phòng năm 2007*



*Bà Victoria Kwakwa - Giám đốc Ngân hàng thế giới tại Việt Nam đến thăm và đánh giá hiệu quả hệ thống TABMIS tại KBNN Hà Nội năm 2012*





*Lễ ký kết nghiệm thu hệ thống TABMIS năm 2013*



*Hội nghị đánh giá công tác kế toán năm 2001*



*Hội thảo về báo cáo tài chính nhà nước năm 2014*



*Hội nghị Kế toán trưởng nghiệp vụ KBNN khu vực phía Nam năm 2014*





*Hội thảo thông tin kế toán tài chính kho bạc năm 2013*



*Lễ ký kết phối hợp thu NSNN giữa KBNN - Ngân hàng Công thương Việt Nam - Tổng cục Hải quan năm 2009*



*Hội nghị thanh toán song phương điện tử và phối hợp thu NSNN năm 2013*



*Tọa đàm giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản khu vực phía Bắc năm 2014*





*Hội thi tài năng nghiệp vụ kế toán, thanh toán vốn đầu tư hệ thống KBNN năm 2004*



*Hội thảo Đề án cải cách quản lý ngân quỹ tại Vĩnh Phúc năm 2011*





*Hội nghị tin học KBNN lần thứ IV tại Hải Dương năm 2006*



*Hội nghị thành viên thị trường trái phiếu Chính phủ năm 2015*





*Hội thi nghiệp vụ Kho quỹ KBNN năm 2010*



*Ký kết Quy chế phối hợp thực hiện Thông tư liên tịch số 40 tại KBNN Yên Bái năm 2007*



*Hội nghị triển khai công tác Thanh tra chuyên ngành KBNN khu vực phía Bắc năm 2014*



*Hội nghị triển khai công tác Kế toán nội bộ tập trung khu vực phía Nam năm 2014*





*Đoàn Bộ Tài chính Việt Nam làm việc tại Bộ Tài chính Mỹ về Báo cáo tài chính Nhà nước năm 2013*



*Lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa KBQG Lào và KBNN Việt Nam năm 2010*



*Đoàn KBNN Việt Nam làm việc tại Tổng cục Tài chính công - Cộng hòa Pháp năm 2015*



*Đoàn Bộ Tài chính Cu Ba thăm và chụp ảnh lưu niệm tại Phòng truyền thống KBNN năm 2012*





*Lễ bế giảng khóa đào tạo ngoại ngữ thuộc kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực hợp tác giữa KBNN với Học viện Tài chính và Đại học Victoria of Wellington - New Zealand năm 2014*



*Lễ khai mạc kỳ thi tuyển dụng công chức KBNN năm 2014*



*Giao dịch tại KBNN Thành phố Hồ Chí Minh*



*Giao dịch một cửa tại KBNN Thừa Thiên Huế*





*Hoạt động nghiệp vụ tại KBNN Lâm Đồng*



*Giao dịch tại KBNN Kiên Giang*





*Đại hội chi bộ đầu tiên của Cục KBNN nhiệm kỳ 1990-1991*



*BCH Đảng bộ cơ quan KBNN TW nhiệm kỳ 2010 -2015*





*BCH Công đoàn KBNN nhiệm kỳ 2014 - 2018*



*BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh KBNN nhiệm kỳ 2013 - 2015*



*CBCB hệ thống KBNN cùng ngành Tài chính quyền góp xây dựng Khu hành lễ Nghĩa trang Liệt sỹ Quốc gia Đường 9 năm 2014*



*Hội thi thuyết trình tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về đạo đức công vụ trong ngành Tài chính do Đảng ủy cơ quan KBNN TW tổ chức năm 2013*





*KBNN tổ chức hoạt động về nguồn tại Nha Ngân khố Quốc gia - năm 2015*



Lễ cắt băng khánh thành Trường mầm non Họa mi - Tân Lâm tại Quảng Trị năm 2013



Đoàn đại biểu nữ cán bộ công chức KBNN dâng hương tại mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp năm 2015





*CBCC hệ thống KBNN trao tặng UBND xã Tân Trào - Sơn Dương - Tuyên Quang quỹ khuyến học trị giá 3 tỷ đồng năm 2013*



*CBCC hệ thống KBNN trao tặng Cảnh sát biển vùng II số tiền 1 tỷ đồng năm 2014*



*Đoàn KBNN thăm và tặng quà tại Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng Người có công số 2 Hà Nội năm 2014*



*BCH Đoàn Thanh niên KBNN và KBNN Hòa Bình thăm và tặng quà cho lớp giáo dục đặc biệt tại Hòa Bình năm 2015*





Hội thao KBNN tổ chức tại Hải Phòng - năm 2010



Đội bóng đá KBNN tham gia giải bóng đá thường niên Đoàn Thanh niên Bộ Tài chính năm 2015





**25** năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**PHẦN THỨ HAI**

**GIỚI THIỆU VỀ KHO BẠC  
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

## BAN LÃNH ĐẠO KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUA CÁC THỜI KỲ



**Ông Nguyễn Sinh Hùng**

Cục trưởng  
(4/1990 - 9/1992)



**Bà Lê Thị Băng Tâm**

Phó Cục trưởng (4/1990 - 9/1992)  
Cục trưởng - Tổng Giám đốc  
(10/1992 - 12/1995)



**Ông Nguyễn Văn Quát**

Tổng Giám đốc  
(01/1996 - 02/2001)



**Ông Vũ Văn Ninh**

Thứ trưởng Bộ Tài chính  
kiêm Tổng Giám đốc  
(02/2001 - 03/2001)





**Ông Đặng Văn Thanh**

Phó Cục trưởng  
(4/1990 - 10/1994)  
Tổng Giám đốc  
(3/2001 - 11/2002)



**Ông Phạm Sỹ Danh**

Phó Tổng Giám đốc  
(3/2002 - 11/2002)  
Tổng Giám đốc  
(12/2002 - 6/2008)



**Bà Nguyễn Thị Nhon**

Tổng Giám đốc  
(7/2008 - 5/2012)



**Ông Nguyễn Hồng Hà**

Tổng Giám đốc  
(Từ 6/2012)



**Ông Hà Đức Trụ**  
Phó Cục trưởng  
(04/1990-04/1995)  
Phó Tổng Giám đốc  
(04/1995-10/2002)



**Ông Trần Xuân Hà**  
Phó Cục trưởng  
(02/1993-04/1995)  
Phó Tổng Giám đốc  
(04/1995-09/1998)



**Ông Nguyễn Đình Sơn**  
Phó Cục trưởng  
(11/1994-04/1995)  
Phó Tổng Giám đốc  
(04/1995-12/2007)



**Ông Trần Xuân Trí**  
Phó Tổng Giám đốc  
(11/1998-04/2008)



**Ông Nguyễn Đình Khôn**  
Phó Tổng giám đốc  
(01/1999 – 03/2006)



**Ông Nguyễn Văn Trọng**  
Phó Tổng Giám đốc  
(01/2000 – 10/2004)



**Ông Nguyễn Thế Lâm**  
Phó Tổng Giám đốc  
(10/2000-03/2006)



**Ông Trần Sỹ Thanh**  
Phó Tổng Giám đốc  
(12/2005 – 08/2008)





**Bà Trần Minh Hằng**  
Phó Tổng Giám đốc  
(12/2005-05/2014)



**Ông Tạ Anh Tuấn**  
Phó Tổng Giám đốc  
(11/2007-06/2014)



**Ông Trần Quốc Vinh**  
Phó Tổng Giám đốc  
(Từ 11/2007)



**Ông Nguyễn Đại Trí**  
Phó Tổng Giám đốc  
(05/2009-12/2014)



**Ông Nguyễn Quang Vinh**  
Phó Tổng Giám đốc  
(Từ 12/2012)



**Bà Trần Kim Vân**  
Phó Tổng Giám đốc  
(Từ 09/2013)



**Ông Nguyễn Việt Hồng**  
Phó Tổng Giám đốc  
(Từ 07/2014)



**Bà Đặng Thị Thủy**  
Phó Tổng Giám đốc  
(Từ 01/2015)



# 25 năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

## BAN LÃNH ĐẠO KHO BẠC NHÀ NƯỚC HIỆN NAY



**Ông Nguyễn Hồng Hà**  
Tổng Giám đốc



**Ông Trần Quốc Vinh**  
Phó Tổng Giám đốc



**Ông Nguyễn Quang Vinh**  
Phó Tổng Giám đốc



**Bà Trần Kim Vân**  
Phó Tổng Giám đốc



**Ông Nguyễn Việt Hồng**  
Phó Tổng Giám đốc



**Bà Đặng Thị Thủy**  
Phó Tổng Giám đốc



## VỤ TỔNG HỢP - PHÁP CHẾ

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; quản lý quỹ ngoại tệ tập trung và các quỹ khác do KBNN quản lý; công tác quản lý ngân quỹ, công tác pháp chế, công tác thống kê trong hệ thống KBNN; Chiến lược phát triển, quy hoạch, kế hoạch của KBNN.
- Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị KBNN trong việc thực hiện các quy định về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; quản lý quỹ ngoại tệ tập trung và các quỹ khác do KBNN quản lý; công tác quản lý ngân quỹ, công tác pháp chế, công tác thống kê trong hệ thống KBNN.
- Là đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển hệ thống KBNN đến năm 2020.
- Tổ chức quản lý, điều hành ngân quỹ KBNN; Quản lý Quỹ ngoại tệ tập trung.
- Tổng hợp báo cáo thống kê KBNN; tổng hợp, phân tích các chỉ tiêu về tình hình hoạt động nghiệp vụ KBNN; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.
- Là đầu mối trong công tác cải cách và kiểm soát thủ tục hành chính của hệ thống KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Bằng khen của Chính phủ
- 05 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 01 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 12 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 15 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 47 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 17 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Lưu Hoàng  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 05/2007)



Ông Nguyễn Văn Quang  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 10/2012)



Ông Vũ Mạnh Dũng  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 11/2013)



## VỤ KẾ TOÁN NHÀ NƯỚC

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn chế độ kế toán nhà nước, chế độ thanh toán trong hệ thống KBNN.
- Nghiên cứu xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện chức năng Tổng kế toán nhà nước.
- Quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN.
- Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện chế độ kế toán nhà nước, chế độ thanh toán trong hệ thống KBNN.
- Tổ chức thực hiện công tác tổng hợp thông tin, số liệu, báo cáo. Xác nhận số liệu thu, chi ngân sách qua hệ thống KBNN.
- Thực hiện chức năng quản lý, điều hành hoạt động của hệ thống TABMIS và các hệ thống thanh toán theo nhiệm vụ được giao.
- Tổng hợp, phân tích tình hình thực hiện công tác kế toán, thanh toán của KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
01 Huân chương Lao động hạng Ba  
01 Cờ thi đua của Chính phủ  
04 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
10 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

03 Huân chương Lao động hạng Ba  
06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
48 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính  
91 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
54 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Vũ Đức Chính  
Vụ trưởng  
(Từ 7/2009)



Ông Bùi Tiền Thắng  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 4/2008)



Bà Đoàn Thu Thủy  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 10/2010)



Bà Nguyễn Thị Hoài  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 5/2012)



Ông Hoàng Trung Lương  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 1/2015)

## VỤ KIỂM SOÁT CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Nghiên cứu xây dựng các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn về công tác kiểm soát chi NSNN và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư, xây dựng, vốn chương trình mục tiêu quốc gia thuộc nguồn vốn ngân sách Trung ương và các nguồn vốn khác được giao quản lý.
- Tham gia ý kiến với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng chế độ quản lý tài chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và kiểm soát chi NSNN.
- Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị KBNN trong việc thực hiện kiểm soát chi NSNN.
- Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện kiểm soát chi NSNN.
- Tổng hợp quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư, xây dựng, vốn chương trình mục tiêu quốc gia thuộc nguồn vốn ngân sách Trung ương và các nguồn vốn khác được giao quản lý.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 05 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 01 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sỹ thi đua toàn quốc
- 17 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 53 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 39 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Vũ Đức Hiệp  
Vụ trưởng  
(Từ 4/2013)



Ông Trần Mạnh Hà  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 5/2011)



Ông Vũ Hoàng Nam  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 4/2014)



## VỤ HUY ĐỘNG VỐN

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Tham gia xây dựng, hướng dẫn cơ chế chính sách liên quan đến công tác huy động vốn.
- Tổ chức phát hành, thanh toán các loại, trái phiếu Chính phủ.
- Thực hiện các nghiệp vụ trên thị trường tài chính để nâng cao hiệu quả công tác huy động vốn của Kho bạc Nhà nước.
- Tổng hợp, báo cáo, phân tích tình hình và kết quả huy động vốn.
- Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị KBNN trong việc thực hiện công tác phát hành, thanh toán trái phiếu Chính phủ.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ thi đua của Chính phủ
- 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 06 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sỹ thi đua toàn quốc
- 11 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 57 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 12 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Bà Trần Thị Huệ  
Vụ trưởng  
(Từ 7/2011)



Bà Trịnh Thị Vân Anh  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 5/2007)



Bà Nguyễn Thị Hải Vân  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 8/2010)

## VỤ KHO QUỸ

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn của KBNN về nghiệp vụ quản lý tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý, quản lý an toàn kho, quỹ trong hệ thống KBNN.
- Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện nghiệp vụ tiền mặt, giấy tờ có giá, tài sản quý và an toàn kho, quỹ của các đơn vị KBNN.
- Phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn tiền, tài sản tại KBNN các cấp.
- Thực hiện quản lý các tài sản quốc gia quý hiếm theo quy định.
- Thực hiện công tác quản lý vàng bạc, kim khí quý, đá quý được giao quản lý.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ thi đua của Chính phủ
- 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 07 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 05 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 08 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 25 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính



Ông Nguyễn Hữu Thân  
Vụ trưởng  
(Từ 7/2014)



Ông Lê Khánh Toàn  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 3/2006)



Ông Trần Bá Toàn  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 8/2008)



## VỤ THANH TRA

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đối với các đơn vị sử dụng NSNN trong việc chấp hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của KBNN.
- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ được giao đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng giám đốc KBNN.
- Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các sai phạm trong lĩnh vực quản lý nhà nước của KBNN theo quy định của pháp luật.
- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tổ chức công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hệ thống KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
01 Huân chương Lao động hạng Ba  
01 Cờ thi đua của Chính phủ  
03 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
09 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

04 Huân chương Lao động hạng Ba  
10 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
21 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính  
71 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
90 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Trương Phác Quân  
Vụ trưởng  
(Từ 3/2013)



Ông Nguyễn Hải Đường  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 2/2004)



Bà Nguyễn Thị Mai Dung  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 5/2007)



Ông Vũ Duy Minh  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 4/2008)



Ông Cao Cự Nhân  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 8/2013)

## VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Xây dựng chiến lược phát triển về tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức KBNN; dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của hệ thống KBNN.
- Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, công tác tuyển dụng, quản lý công chức, viên chức; công tác tiền lương; công tác đào tạo bồi dưỡng và thi đua khen thưởng trong hệ thống KBNN.
- Quản lý tổ chức bộ máy của hệ thống KBNN; tham mưu việc thành lập, sáp nhập và giải thể các đơn vị, tổ chức thuộc KBNN.
- Quản lý và phân bổ chỉ tiêu biên chế, lao động; thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức; quản lý quỹ tiền lương, nâng bậc lương, quản lý ngạch công chức, viên chức.
- Đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi việc và giải quyết chế độ chính sách đối với công chức, viên chức; thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
- Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cử công chức, viên chức KBNN đi đào tạo, bồi dưỡng, học tập, nghiên cứu, khảo sát ở trong và ngoài nước. Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua của Bộ Tài chính
- 08 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 35 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính



Ông Viên Văn Dũng  
Vụ trưởng  
(Từ 8/2014)



Trần Thị Hồng Thủy  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 10/2004)



Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 5/2008)



Ông Vũ Hải Sơn  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 4/2013)



## VĂN PHÒNG

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Trình Tổng Giám đốc KBNN ban hành quy chế làm việc, chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm của KBNN; các văn bản hướng dẫn về công tác văn thư, lưu trữ, tuyên truyền và triển khai ISO trong hệ thống KBNN.
- Giúp Tổng Giám đốc KBNN theo dõi, đôn đốc, điều phối các hoạt động của các đơn vị thuộc và trực thuộc KBNN trong việc thực hiện các chương trình công tác, chấp hành quy chế làm việc của KBNN và chế độ báo cáo theo quy định.
- Là đầu mối phối hợp với các đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của KBNN; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cho các buổi họp, làm việc của Lãnh đạo KBNN với các đơn vị trong và ngoài hệ thống, các cuộc họp giao ban, hội nghị sơ kết, tổng kết... đầu mối tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền trong hệ thống KBNN.
- Trực tiếp thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, lễ tân, trực tổng đài tại cơ quan KBNN; là đầu mối quản lý, vận hành cổng Thông tin điện tử KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ thi đua của Chính phủ
- 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 03 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 15 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua toàn quốc



Ông Nguyễn Mạnh Cường  
Phó Chánh Văn phòng  
(Từ 6/2014)



Ông Võ Song Tùng  
Phó Chánh Văn phòng  
(Từ 8/2010)



Ông Nguyễn Bá Tri  
Phó Chánh Văn phòng  
(Từ 9/2011)



Ông Đỗ Bảo Ngọc  
Phó Chánh Văn phòng  
(Từ 4/2014)



## VỤ TÀI VỤ QUẢN TRỊ

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Dự thảo các văn bản quy định và hướng dẫn về quản lý tài chính, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu, trang thiết bị và sử dụng tài sản, quản lý tài chính và đầu tư xây dựng cơ bản nội bộ.
- Xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch mua sắm, sửa chữa tài sản, hiện đại hoá cơ sở vật chất kỹ thuật; dự toán ngân sách hàng năm của hệ thống KBNN.
- Tổ chức hạch toán kế toán, thống kê, báo cáo quyết toán của hệ thống KBNN theo chế độ quy định. Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính nội bộ tại cơ quan KBNN.
- Quản lý quy hoạch, quy mô xây dựng, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư XDCB trong hệ thống KBNN; Thực hiện thẩm tra hồ sơ dự án, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư XDCB.
- Tổ chức quản lý tài sản theo tiêu chuẩn, định mức; tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất về tài sản của hệ thống KBNN; Tổ chức thực hiện việc mua sắm và sửa chữa lớn tài sản theo phân cấp.
- Hướng dẫn và kiểm tra công tác quản lý tài chính, quản lý đầu tư XDCB nội bộ, quản lý tài sản và công tác bảo vệ trong hệ thống KBNN.
- Thực hiện công tác quản trị tại cơ quan KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 04 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua của Bộ Tài chính
- 07 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 12 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc
- 42 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính
- 114 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 118 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Huy Vị  
Vụ trưởng  
(Từ 01/2014)



Ông Bùi Mạnh Quân  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 07/2007)



Ông Phan Quốc Khánh  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 7/2007)



Bà Trần Thị Mai Hương  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 01/2014)



## SỞ GIAO DỊCH

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Tổ chức thu các khoản thu NSNN theo quy định; kiểm soát chi NSNN và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật. Tổ chức công tác hạch toán kế toán về thu, chi NSNN, các quỹ và tài sản của Nhà nước được giao quản lý, các khoản vay nợ, viện trợ, trả nợ của Chính phủ theo quy định.
- Tổ chức thực hiện các nghiệp vụ giao dịch, thanh toán, các quy trình nghiệp vụ; hướng dẫn khách hàng trong việc mở và sử dụng tài khoản tại Sở Giao dịch.
- Quản lý và làm chủ tài khoản tiền gửi của KBNN tại Ngân hàng Nhà nước, các Ngân hàng Thương mại theo uỷ quyền của Tổng Giám đốc KBNN.
- Tổ chức thực hiện chi NSNN bằng ngoại tệ; mua, bán ngoại tệ theo lệnh của cấp có thẩm quyền.
- Tiếp nhận và chuyển tồn ngân KBNN trong hệ thống theo quyết định của Tổng Giám đốc KBNN.
- Kiểm soát và thực hiện nhập, xuất quỹ dự trữ tài chính thuộc NSTW, các quỹ tài chính khác của Nhà nước được giao quản lý theo lệnh của cấp có thẩm quyền.
- Thực hiện công tác thông tin, báo cáo, điện báo định kỳ và đột xuất.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
01 Huân chương Lao động hạng Ba  
09 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

07 Huân chương Lao động hạng Ba  
40 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính  
84 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
42 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Thái Hà  
Giám đốc  
(Từ 1/2015)



Bà Lê Thị Thanh Thủy  
Phó Giám đốc  
(Từ 2/2004)

## CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về phát triển công nghệ thông tin trong hệ thống KBNN.
- Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc KBNN nghiên cứu, chuẩn hoá các quy trình nghiệp vụ trên cơ sở ứng dụng công nghệ tin học hiện đại.
- Xây dựng, phát triển, bảo trì, tổ chức triển khai các ứng dụng CNTT tiên tiến, thiết kế, xây dựng và quản trị hệ thống mạng và truyền thông hệ thống KBNN và hạ tầng truyền thông Ngành tài chính đặt tại KBNN cấp tỉnh.
- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ yêu cầu quản lý; quản trị trung tâm dữ liệu KBNN.
- Tổ chức quản lý, giám sát việc lắp đặt, bảo hành, bảo trì thiết bị tin học trong hệ thống KBNN.
- Tổ chức thu thập, lưu trữ, xử lý dữ liệu phục vụ báo cáo, thống kê KBNN.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 02 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ thi đua của Chính phủ
- 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 04 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 17 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 11 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 07 Huân chương Lao động hạng Ba
- 24 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 102 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 46 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 146 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Bùi Thế Phương  
Cục trưởng  
(Từ 9/2009)



Ông Nguyễn Tiến Dũng  
Phó Cục trưởng  
(Từ 8/1995)



Ông Trần Mạnh Tường  
Phó Cục trưởng  
(Từ 5/2007)



Ông Nguyễn Tuấn Anh  
Phó Cục trưởng  
(Từ 8/2010)



Ông Nguyễn Minh Hải  
Phó Cục trưởng  
(Từ 9/2011)



## TRƯỜNG NGHIỆP VỤ KHO BẠC

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tập huấn nghiệp vụ cho công chức, viên chức của hệ thống Kho bạc Nhà nước; quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của hệ thống Kho bạc Nhà nước và thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Xây dựng nội dung, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ; tổ chức biên soạn, giáo trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước.
- Tổ chức quản lý và thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng được duyệt.
- Xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, phục vụ hoạt động, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.
- Quản lý thư viện Kho bạc Nhà nước.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 09 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 03 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 13 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 27 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 34 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Lê Hùng Sơn  
Phó Giám đốc  
(Từ 4/2014)



Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2013)



Ông Hà Xuân Hoài  
Phó Giám đốc  
(Từ 10/2014)

## TẠP CHÍ QUẢN LÝ NGÂN QUỸ QUỐC GIA

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Tạp chí Quản lý Ngân quỹ Quốc gia là đơn vị sự nghiệp thuộc KBNN, có nhiệm vụ giúp Tổng giám đốc KBNN tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, trao đổi các vấn đề về chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân sách và kho bạc; thông tin, tuyên truyền về các hoạt động của hệ thống KBNN theo quy định của pháp luật.
- Biên tập, xuất bản Tạp chí đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích và các quy định tại Giấy phép hoạt động do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp, theo quy định của Luật Báo chí.
- Trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về các lĩnh vực quản lý nhà nước của KBNN.
- Thông tin, tuyên truyền phổ biến kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý của KBNN tới cơ quan, đơn vị và người dân trong xã hội
- Phát hiện và biểu dương những gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới trong việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý quỹ ngân sách nhà nước và các quỹ tài chính nhà nước trong thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức trong hệ thống KBNN; phê phán, đấu tranh đối với các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng sách nhiễu, phiền hà, tiêu cực trong thực thi pháp luật; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua của Chính phủ
- 03 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

- 02 Huân chương Lao động hạng Ba
- 04 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 12 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 10 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Bà Trần Kim Vân  
Tổng biên tập  
(Từ 9/2014)



Bà Trần Mai Lâm  
Phó Tổng biên tập  
(Từ 01/2007)



## VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước, có chức năng tham mưu, giúp Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước thực hiện nhiệm vụ hội nhập kinh tế quốc tế và hợp tác tài chính quốc tế trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Kho bạc Nhà nước; quản lý các chương trình, dự án có sự tài trợ của nước ngoài cho Kho bạc Nhà nước; tổ chức thực hiện công tác đối ngoại của Kho bạc Nhà nước.
- Trình Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định: Chương trình kế hoạch hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước; Dự thảo các văn bản hướng dẫn về công tác Hợp tác quốc tế của Kho bạc Nhà nước.
- Tổ chức thực hiện, quản lý và điều phối hoạt động hợp tác quốc tế của Kho bạc Nhà nước.
- Quản lý và điều phối hoạt động của các dự án, chương trình hợp tác quốc tế của Kho bạc Nhà nước gắn với cải cách, hiện đại hóa và thực hiện chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước.
- Tổ chức các hoạt động khảo sát, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, giảng dạy, học tập và thực tập nghiệp vụ ở nước ngoài, các hội thảo, hội nghị trong nước có sự tham gia của đối tác nước ngoài;
- Thực hiện công tác ngoại vụ của Kho bạc Nhà nước.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

- 04 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 01 Danh hiệu chiến sỹ thi đua Ngành tài chính
- 01 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Ông Phạm Ngọc Định  
Vụ trưởng  
(Từ 7/2011 đến 3/2015)



Ông Trần Quang Đầu  
Phó Vụ trưởng  
(Từ 8/2010)

## VĂN PHÒNG BAN TRIỂN KHAI TABMIS (từ 2006 - 2014)

### CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

- Xây dựng Quy chế làm việc nội bộ đồng thời phối hợp với Nhà cung cấp xây dựng quy chế và quy trình Dự án.
- Tham mưu và điều phối các hoạt động của Ban triển khai TABMIS đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của Dự án.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực để thực hiện nghĩa vụ đã nêu trong hợp đồng, đảm bảo triển khai đúng tiến độ theo kế hoạch Dự án.
- Phối hợp với Tư vấn giám sát độc lập, Ban Quản lý Dự án cải cách quản lý tài chính công và các đơn vị liên quan điều phối, giám sát và đôn đốc thực hiện các nghĩa vụ đảm bảo triển khai tiến độ Dự án.
- Thực hiện công tác trao đổi thông tin, tổng hợp các kết quả thực hiện theo tiến độ và bàn giao tài sản, sản phẩm và dịch vụ của Dự án.
- Đảm bảo về công tác hành chính, thư ký, biên dịch, tài liệu cho hoạt động của Dự án; phối hợp với Ban Quản lý Dự án cải cách quản lý tài chính công cho các hoạt động của Ban triển khai Dự án.

### KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 02 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 04 Danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc

#### CÁ NHÂN

- 01 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc
- 4 Huân chương Lao động hạng Ba
- 6 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 12 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính
- 28 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 25 Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN



Bà Đặng Thị Thuý  
Vụ trưởng -  
Quản trị Ban



Bà Vũ Thanh Huyền  
Vụ trưởng -  
Quản trị Ban



Ông Đoàn Thu Thuý  
Phó Vụ trưởng -  
Phó Quản trị Ban



Bà Nguyễn Thị Hồng Thuý  
Phó Vụ trưởng -  
Phó Quản trị Ban



Ông Hà Xuân Hoài  
Phó Vụ trưởng -  
Phó Quản trị Ban



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NỘI**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	100.404	160.295	174.353	195.652	176.306	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	86.865	125.253	148.957	155.408	149.998	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	1.076.893	1.188.844	2.054.252	1.994.892	1.978.725	
Số đơn vị giao dịch	6.489	6.938	7.267	7.523	7.877	
Số tài khoản giao dịch	12.087	12.968	13.422	14.139	15.607	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	29	29	29	29	30	30
Tổng số công chức, viên chức	1.018	1.024	1.024	1.008	990	958
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	17	27	31	66	94	102
- Đại học	751	757	767	765	730	702
- Cao đẳng	16	18	15	13	11	11
- Trung cấp	132	119	109	83	71	65

**» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 12 Huân chương Lao động hạng Ba  
 04 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 24 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 04 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 89 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 121 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 31 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 86 Danh hiệu Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính  
 249 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 1469 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông  
Đào Thái Phúc  
Giám đốc  
(Từ 10/2003)

Bà  
Đậu Thị Thùy Hương  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/2002)

Ông  
Phùng Anh Quang  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/2002)

Bà  
Lê Kim Thu  
Phó Giám đốc  
(Từ 5/2005)

Ông  
Nguyễn Tiến Đạt  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2008)

Ông  
Ngô Tuấn Phong  
Phó Giám đốc  
(Từ 9/2014)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC TP. HỒ CHÍ MINH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	188.160	234.378	259.478	275.236	296.256	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	69.749	74.965	90.938	91.264	101.996	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	1.341.200	1.475.320	1.622.852	1.776.481	2.023.452	
Số đơn vị giao dịch	7.454	7.846	8.259	8.983	9.679	
Số tài khoản giao dịch	22.986	21.837	20.480	23.073	23.199	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	24	24	24	24	24	24
Tổng số công chức, viên chức	842	812	831	838	814	804
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	11	14	14	20	23	25
- Đại học	468	446	491	544	541	533
- Cao đẳng	41	44	39	26	24	24
- Trung cấp	177	174	161	134	120	115

### ➤➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Anh hùng Lao động  
 01 Huân chương Độc lập hạng Ba  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 14 Huân chương Lao động hạng Ba  
 03 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 27 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 94 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 73 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

1 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 14 Huân chương Lao động hạng Ba  
 34 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 156 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 468 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 2177 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông  
 Vũ Hoài Nam  
 Giám đốc  
 (Từ 12/2006)



Ông  
 Nguyễn Đức Thanh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2003)



Ông  
 Nguyễn Hoàng Hải  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 8/2007)



Bà  
 Nguyễn Thị Hồng Lê  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2011)



Ông  
 Phạm Quang Hùng  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 3/2012)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC HẢI PHÒNG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	41.107	46.691	38.767	43.178	46.641	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	12.083	15.294	17.741	21.146	25.112	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	440.167	622.242	752.934	819.643	793.781	
Số đơn vị giao dịch	2.258	2.492	2.357	2.365	2.391	
Số tài khoản giao dịch	11.463	12.199	12.038	11.446	11.940	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	14	14	14	14	14	14
Tổng số công chức, viên chức	312	309	318	319	306	300
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	02	06	06	05	09	13
- Đại học	210	213	223	239	231	224
- Cao đẳng	12	11	09	06	04	03
- Trung cấp	63	58	54	42	35	34

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Danh hiệu Anh hùng Lao động
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 15 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 03 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 88 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 05 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 25 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 48 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính
- 175 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 297 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Lê Thanh Phương  
Giám đốc  
(Từ 09/2014)



Ông Hoàng Minh Đạo  
Phó Giám đốc  
(Từ 09/2005)



Ông Ngô Hải Trường  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2007)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐÀ NẴNG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	17.388	21.318	20.851	19.700	20.281	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	17.140	22.406	24.796	23.175	22.632	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	67.965	91.961	96.024	89.653	88.725	
Số đơn vị giao dịch	898	924	970	998	1.027	
Số tài khoản giao dịch	4.435	4.461	4.671	4.952	5.029	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	7	7	7	7	7	7
Tổng số công chức, viên chức	193	189	195	201	197	195
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	3	6	12	13	17	21
- Đại học	138	135	132	141	139	134
- Cao đẳng	1	1	2	2	2	2
- Trung cấp	24	24	26	23	20	19

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 02 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 53 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 17 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 03 Huân chương Lao động hạng Ba
- 12 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 46 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính
- 117 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính



Ông Vũ Mạnh Cường  
Giám đốc  
(Từ 7/2012)



Ông Đoàn Kim Khuyên  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2003)



Ông Phan Quảng Thống  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/2011)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC CẦN THƠ**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	10.944	12.661	13.568	15.302	16.855	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	12.578	14.052	15.178	16.838	18.433	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	105.272	115.980	133.167	141.803	152.268	
Số đơn vị giao dịch	1.180	1.190	1.227	1.327	1.281	
Số tài khoản giao dịch	3.966	4.168	4.298	4.489	4.527	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	172	167	180	177	173	171
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	0	1	1	1	2	4
- Đại học	116	120	134	135	135	131
- Cao đẳng	1	0	0	0	0	0
- Trung cấp	30	24	22	20	17	17

**» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 83 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 83 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

08 Huân chương Lao động hạng Ba  
 25 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 71 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 141 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 704 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Bùi Văn Khôn  
 Giám đốc  
 (Từ 10/2008)



Ông Huỳnh Chí Thành  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2006)



Ông Huỳnh Quang Tuấn  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 11/2008)



Bà Lâm Thị Cẩm Hạnh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 8/2013)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC AN GIANG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	3.867	4.374	5.137	5.580	5.484	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.934	8.906	11.095	13.054	13.302	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	66.553	77.255	150.080	168.671	165.284	
Số đơn vị giao dịch	1.683	2.014	2.226	3.718	2.735	
Số tài khoản giao dịch	5.547	5.664	14.925	15.977	7.974	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	10	10	10	10	10	10
Tổng số công chức, viên chức	212	208	213	221	218	214
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học						
- Đại học	101	108	123	137	140	137
- Cao đẳng	9	8	7	7	7	7
- Trung cấp	62	54	47	48	45	45

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 60 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 94 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 06 Huân chương Lao động hạng Ba
- 17 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 76 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 184 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 792 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Lâm Hồng Cường  
Giám đốc  
(Từ 7/2002)



Ông Phan Hữu Thiện  
Phó Giám đốc  
(Từ 4/2005)



Ông Nguyễn Duy Thức  
Phó Giám đốc  
(Từ 5/2008)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	81.369	117.428	103.573	122.341	109.962	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.974	9.493	11.779	12.902	17.379	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	458.558	371.726	428.631	194.736	317.733	
Số đơn vị giao dịch	1.236	1.255	1.376	1.307	1.282	
Số tài khoản giao dịch	5.929	5.331	4.904	5.599	5.651	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	7	7	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	172	167	177	189	187	186
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	1	0	0	3	4
- Đại học	103	109	131	141	140	139
- Cao đẳng	7	5	4	3	2	2
- Trung cấp	37	31	20	18	16	17

**» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 06 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ  
 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 63 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 50 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

**CÁ NHÂN**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 11 Huân chương Lao động hạng Ba  
 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Toàn quốc  
 64 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 117 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 226 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Ngọc Châu  
 Giám đốc  
 (Từ 4/2007)



Ông Trần Xuân Khánh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/1999)



Bà Ngô Thị Kim Tuyến  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2007)



Bà Lê Thị Thúy  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 8/2014)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẠC LIÊU

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	4.583	5.705	6.927	8.300	7.800	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.562	7.967	10.064	11.320	9.980	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	56.600	69.500	85.300	104.508	93.385	
Số đơn vị giao dịch	1.125	1.149	1.186	1.222	1.243	
Số tài khoản giao dịch	5.217	5.404	5.323	5.874	5.868	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	6	6	6	6	6	6
Tổng số công chức, viên chức	131	132	138	144	141	141
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học						
- Đại học	82	87	100	109	108	108
- Cao đẳng						
- Trung cấp	30	28	27	18	16	16

### ➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 12 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 61 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 12 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 65 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 136 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 621 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Đàm Hòa Khánh  
Giám đốc  
(Từ 8/1997)



Ông Trần Văn Còn  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/1997)



Ông Lục Bình Hưng  
Phó Giám đốc  
(Từ 7/2009)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẮC GIANG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	9.451	11.783	14.389	15.796	17.133	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	13.813	18.123	21.888	24.335	26.828	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	226.788	172.903	202.292	213.311	197.714	
Số đơn vị giao dịch	1.500	1.550	1.570	1.550	1.583	
Số tài khoản giao dịch	35.000	35.130	35.237	35.350	35.350	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	187	185	195	194	189	187
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	2	5	5	7	7
- Đại học	130	137	150	148	141	141
- Cao đẳng	7	7	5	9	9	9
- Trung cấp	36	36	25	21	22	22

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 01 Huân chương Lao động hạng Ba  
 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 03 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 48 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 53 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 17 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 55 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 147 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 734 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Ngọc Đại  
 Giám đốc  
 (Từ 9/2002)



Ông Nguyễn Văn Thiệu  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/1999)



Bà Phạm Thị Thuý Phương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2009)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẮC NINH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	9.441	10.932	13.772	16.146	18.712	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.333	10.080	11.901	14.539	19.554	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	101.561	109.781	134.840	170.125	174.454	
Số đơn vị giao dịch	1.188	1.242	1.261	1.315	1.345	
Số tài khoản giao dịch	6.257	6.579	6.869	7.201	7.606	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	177	179	182	180	179	178
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	3	3	6	15	16
- Đại học	130	134	145	145	144	143
- Cao đẳng	2	2	1	1	0	0
- Trung cấp	33	30	23	18	11	10

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 30 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 46 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 42 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 107 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 492 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Trần Đăng Thuận  
 Giám đốc  
 (Từ 2/2012)



Ông Nguyễn Đức Tuyên  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 6/2004)



Bà Nguyễn Thanh Giang  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2012)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẮC KẠN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	318	365	344	444	474	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	3.926	4.135	4.617	4.613	3.299	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	47.252	58.169	81.426	87.856	85.681	
Số đơn vị giao dịch	856	861	865	870	876	
Số tài khoản giao dịch	1.712	1.727	1.732	1.754	1.772	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	7	7	7	7	7	7
Tổng số công chức, viên chức	145	141	149	152	148	144
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học				1	1	1
- Đại học	48	44	65	86	99	97
- Cao đẳng	4	4	4	3	1	1
- Trung cấp	79	77	68	51	37	36

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Ba  
 04 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 35 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 91 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

03 Huân chương Lao động hạng Ba  
 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 06 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 95 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 436 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Tạ Quốc Bảo  
 Giám đốc  
 (Từ 4/2005)



Ông Nguyễn Quang Huy  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2008)



Bà La Thị Hương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2014 - 3/2015)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẾN TRE

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	1.945	2.332	2.623	2.973	2.805	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.213	10.322	13.266	14.064	13.194	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	186.110	203.252	227.594	255.290	265.638	
Số đơn vị giao dịch	1.446	1.551	1.560	1.517	1.505	
Số tài khoản giao dịch	5.250	5.500	6.004	6.347	6.468	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	162	163	168	169	160	158
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	2	3	3	3	3
- Đại học	102	110	120	126	122	123
- Cao đẳng	4	4	4	1	1	1
- Trung cấp	31	26	20	19	15	12

### ➤➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 02 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 14 Huân chương Lao động hạng Ba
- 03 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 07 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 49 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 84 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 02 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 05 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 26 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 75 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 358 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Võ Văn Phú  
Giám đốc  
(Từ 9/2014)



Bà Bùi Thị kim Liên  
Phó Giám đốc  
(Từ 9/2005)



Ông Nguyễn Hoài Minh  
Phó Giám đốc  
(Từ 4/2015)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BÌNH DƯƠNG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	26.905	31.314	33.364	37.867	42.455	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	10.758	12.979	14.925	16.369	29.100	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	135.082	216.9988	301.1866	341.653	383.769	
Số đơn vị giao dịch	1.094	1.074	1.078	1.194	1.234	
Số tài khoản giao dịch	12.309	12.925	13.107	12.948	12.421	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	6	6	6	6	8	8
Tổng số công chức, viên chức	154	151	159	161	154	158
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	1	2	2	2	2
- Đại học	99	102	110	119	121	122
- Cao đẳng	7	6	4	3	1	1
- Trung cấp	24	21	21	17	13	13

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Thủ tướng Chính phủ  
 10 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua của Bộ Tài chính  
 41 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 46 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 25 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 84 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 140 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 716 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Vũ Đức Long  
 Giám đốc  
 (Từ 2/2009)



Ông Trịnh Đình Gắng  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 3/2013)



Bà Lê Thi Quý  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 3/2013)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	3.941	4.055	5.015	5.154	5.539	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.467	7.736	9.807	10.579	12.601	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	94.680	95.550	105.100	121.450	127.500	
Số đơn vị giao dịch	1.281	1.286	1.292	1.295	1.305	
Số tài khoản giao dịch	4.782	4.815	4.833	4.842	4.856	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	11	11	11	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	218	216	215	222	214	210
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	1	1	1	4	11
- Đại học	144	145	146	160	150	141
- Cao đẳng	4	2	1	-	-	-
- Trung cấp	40	39	38	32	31	29

### ➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 73 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 87 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 89 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 142 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 552 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Vũ Cao Sơn  
Giám đốc  
(Từ 3/2014)



Ông Nguyễn Phúc Hùng  
Phó Giám đốc  
(Từ 7/2010)



Ông Trần Trọng Tiến  
Phó Giám đốc  
(Từ 10/2013)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC BÌNH PHƯỚC**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.561	7.214	8.883	8.644	11.138	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.574	8.690	10.545	11.412	15.417	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	46.815	54.219	63.978	74.495	98.195	
Số đơn vị giao dịch	1.370	1.398	1.465	1.339	1.023	
Số tài khoản giao dịch	5.235	5.287	5.675	4.794	5.997	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	166	170	176	178	174	176
Trình độ chuyên môn	137	142	151	150	150	151
- Sau đại học					1	1
- Đại học	89	101	119	130	134	135
- Cao đẳng	10	8	8	6	4	5
- Trung cấp	38	33	24	14	11	10

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 30 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 26 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

03 Huân chương Lao động hạng Ba  
 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 45 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 78 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 316 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Đỗ Đức Trường  
 Giám đốc  
 (Từ 3/2004)



Ông Đỗ Phước Hiệp  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2001)



Ông Nguyễn Văn Biểu  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 12/2002)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC BÌNH THUẬN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	11.154	12.299	12.405	14.007	13.849	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.136	10.705	12.182	14.359	15.596	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	87.924	98.832	136.487	216.266	146.607	
Số đơn vị giao dịch	1.347	1.378	1.384	1.390	1.390	
Số tài khoản giao dịch	4.051	4.120	4.400	4.490	4.490	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	09	09	09	09	09	09
Tổng số công chức, viên chức	189	186	189	193	184	181
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	09	10	10	10	11	11
- Đại học	116	116	121	125	123	122
- Cao đẳng	08	08	06	06	03	01
- Trung cấp	17	17	17	15	14	10

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 08 Huân chương Lao động hạng Ba
- 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 03 Cờ thi đua của Bộ Tài chính
- 61 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 04 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 07 Huân chương Lao động hạng Ba
- 27 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 111 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính
- 188 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 556 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Bà Nguyễn Thị Mộng Vân  
Giám đốc  
(Từ 5/2004)



Phạm Thị Nga  
Phó Giám đốc  
(Từ 6/2003)



Bà Võ Thị Xuân Phương  
Phó Giám đốc  
(Từ 3/2005)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC CAO BẰNG**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	6.114	8.038	11.405	11.677	11.417	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.272	11.740	17.358	15.623	15.598	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	136.651	173.837	274.058	259.717	244.700	
Số đơn vị giao dịch	1.360	1.362	1.570	1.364	1.380	
Số tài khoản giao dịch	14.120	13.866	14.800	6.125	6.154	
KBNN cấp huyện	12	12	12	12	12	12
Tổng số công chức, viên chức	207	210	215	221	217	215
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học						1
- Đại học	102	108	111	144	142	144
- Cao đẳng	9	8	8	7	7	7
- Trung cấp	69	66	63	40	39	34

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
37 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
34 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
35 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
135 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
320 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Nguyễn Thị Hương  
Giám đốc  
(Từ 11/2011)



Bà Triệu Thị Khuyên  
Phó Giám đốc  
(Từ 6/2008)



Ông Triệu Hồng Cừ  
Phó Giám đốc  
(Từ 10/2011)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC CÀ MAU

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	4.882	3.813	4.399	4.648	3.598	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	5.907	7.414	9.140	10.739	10.887	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	37.029	43.976	46.331	50.694	45.138	
Số đơn vị giao dịch	1.356	1.476	1.502	1.537	1.565	
Số tài khoản giao dịch	7.458	8.856	9.012	9.222	9.390	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	169	168	176	173	165	163
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học						
- Đại học	98	101	117	121	121	122
- Cao đẳng	4	4	4	4	3	3
- Trung cấp	41	38	33	30	21	21

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 02 Huân chương Lao động hạng Ba
- 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 91 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 85 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 03 Huân chương Lao động hạng Ba
- 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 38 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 123 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 550 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Minh Thắng  
Giám đốc  
(Từ 5/2009)



Ông Nguyễn Anh Trí  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/2000)



Ông Hồng Trung Kiên  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2010)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐẮK LẮK**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	3.215	3.810	4.227	4.411	3.412	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	11.800	12.005	12.923	13.638	13.490	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	180.700	185.900	189.655	210.849	220.976	
Số đơn vị giao dịch	3.009	3.115	3.200	3.250	3.350	
Số tài khoản giao dịch	12.036	12.460	12.800	13.005	13.400	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	15	15	15	15	15	15
Tổng số công chức, viên chức	262	266	266	265	256	258
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	01	01	01	03	04	04
- Đại học	151	171	172	192	194	194
- Cao đẳng	12	06	06	02	0	0
- Trung cấp	43	35	35	29	24	24

**» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

02 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 08 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ thi đua của Chính phủ  
 15 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 03 Cờ thi đua của Bộ Tài chính  
 82 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 192 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

**CÁ NHÂN**

09 Huân chương Lao động hạng Ba  
 19 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 03 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc  
 150 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 209 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 364 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Dương Trí  
Giám đốc  
(Từ 8/2007)



Ông Nguyễn Đăng Bấy  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2003)



Ông Nguyễn Thanh Sơn  
Phó Giám đốc  
(Từ 01/2004)



Ông Trà Minh Trọng  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2010)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐẮK NÔNG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	4.295	5.737	7.690	7.732	8.063	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.558	7.988	11.239	11.558	12.095	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	36.533	61.630	88.084	99.492	92.430	
Số đơn vị giao dịch	862	933	982	1.013	1.049	
Số tài khoản giao dịch	3.121	3.541	3.797	3.998	4.047	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	07	07	07	07	07	07
Tổng số công chức, viên chức	146	148	150	152	147	153
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học		0	01	01	02	02
- Đại học	64	77	85	99	115	121
- Cao đẳng	8	06	05	04	0	0
- Trung cấp	54	45	40	30	13	13

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Ba
- 04 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ Thi đua của Bộ Tài chính
- 22 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 46 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 22 Huân chương Lao động hạng Ba
- 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 35 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 60 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 133 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Trung Chính  
Giám đốc  
(Từ 11/2012)



Ông Nguyễn Công Điều  
Phó Giám đốc  
(Từ 4/2012)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐIỆN BIÊN**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.364	8.694	12.154	12.160	12.952	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.796	14.344	19.249	19.282	19.799	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	48.500	56.910	164.414	154.665	180.244	
Số đơn vị giao dịch	1.370	1.387	1.395	1.370	1.328	
Số tài khoản giao dịch	8.355	8.540	3.445	3.535	3.546	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	162	160	166	169	162	170
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	0	0	0	0	2	2
- Đại học	67	70	83	93	97	105
- Cao đẳng	8	8	8	7	7	7
- Trung cấp	53	51	43	35	24	24

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ Thi đua của Bộ Tài chính  
 30 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 49 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

**CÁ NHÂN**

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 10 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc  
 50 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính  
 102 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 476 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Ngọc Phong  
 Giám đốc  
 (Từ 6/2010)



Bà Phạm Thị Minh Huệ  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2011)



Ông Phạm Bá Quân  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2013)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐỒNG NAI

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	27.589	33.290	38.578	42.871	46.865	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	13.834	18.231	22.497	25.310	32.364	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	300.977	368.597	426.878	445.176	399.080	
Số đơn vị giao dịch	1.725	1.802	1.892	1.929	1.950	
Số tài khoản giao dịch	5.078	5.496	5.546	5.586	5.592	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	11	11	11	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	236	230	235	239	235	235
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	3	4	6	8	12	13
- Đại học	143	147	160	169	172	170
- Cao đẳng	15	13	9	8	6	6
- Trung cấp	46	41	36	30	23	24

### ➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Thủ tướng Chính phủ  
 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua của Bộ Tài chính  
 78 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 30 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 09 Huân chương Lao động hạng Ba  
 23 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 03 Chiến sỹ thi đua Toàn quốc  
 136 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 159 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 627 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Phan Đức Ánh  
 Giám đốc  
 (Từ 3/2014)



Ông Trương Phước Hương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2005)



Bà Võ Thị Phương Oanh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 6/2014)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC ĐỒNG THÁP

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	9.577	11.477	13.250	14.947	14.731	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	11.662	14.151	17.047	19.668	19.147	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	34.630	41.919	43.758	49.984	51.286	
Số đơn vị giao dịch	1.702	1.721	1.743	1.810	1.829	
Số tài khoản giao dịch	9.097	9.121	10.033	10.680	10.712	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	11	11	11	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	214	216	217	219	215	213
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học					3	3
- Đại học	112	122	139	153	154	155
- Cao đẳng	9	8	4	3	3	3
- Trung cấp	66	59	48	39	32	30

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 14 Huân chương Lao động hạng Ba  
 03 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 07 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 49 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 84 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

02 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 01 Huân chương Lao động hạng Ba  
 05 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 26 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 75 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 358 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Trần Công Minh  
 Giám đốc  
 (Từ 4/1998)



Ông Lê Văn Tự  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 4/1990)



Ông Lê Văn Bé Tư  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2008)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC GIA LAI

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	7057	6686	8181	7569	8614	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7099	8242	11016	10874	11254	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	40453	42664	53501	54757	59116	
Số đơn vị giao dịch	1783	1907	2002	2102	2314	
Số tài khoản giao dịch	8699	9308	9959	10656	8602	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	16	16	16	16	16	16
Tổng số công chức, viên chức	262	263	276	286	277	276
<b>Trình độ chuyên môn</b>						
- Sau đại học		1	1	4	5	5
- Đại học	139	141	179	187	193	193
- Cao đẳng	8	8	3	3	2	2
- Trung cấp	85	85	67	63	51	50

### ➤➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 03 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ thi đua của Chính phủ
- 17 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua của Bộ Tài chính

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 06 Huân chương Lao động hạng Ba
- 27 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 83 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính



Ông Trương Đăng Phước  
Giám đốc  
(Từ 10/1998)



Bà Trương Thị Phương  
Phó Giám đốc  
(Từ 11/1994)



Bà Lê Thị Hồng Vân  
Phó Giám đốc  
(Từ 11/2006)



Ông Nguyễn Thành Chung  
Phó Giám đốc  
(Từ 9/2014)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ GIANG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	8.796	11.612	15.511	15.278	15.590	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	14.046	18.269	23.903	23.461	24.658	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	100.749	145.855	164.017	185.140	184.233	
Số đơn vị giao dịch	1.405	1.466	1.510	1.586	1.651	
Số tài khoản giao dịch	9.054	9.346	9.636	10.033	10.463	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	10	10	10	10	10	10
Tổng số công chức, viên chức	200	197	210	204	199	208
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học		2	3	3	4	5
- Đại học	83	88	99	120	131	141
- Cao đẳng	18	13	17	10	12	12
- Trung cấp	75	69	67	48	32	30

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
05 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
30 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
105 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

07 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
131 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
635 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Hoàng Văn Hạ  
Giám đốc  
(Từ 4/2004)



Bà Nguyễn Thị Kim Lan  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2007)



Ông Hoàng Xuân Chự  
Phó Giám đốc  
(Từ 3/2008)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NAM

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	4.962	6.395	7.936	8.681	9.142	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	4.170	5.193	6.358	11.635	12.298	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	57.283	74.497	93.224	63.031	87.971	
Số đơn vị giao dịch	783	794	850	846	862	
Số tài khoản giao dịch	2.536	2.450	2.793	3.067	2.703	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	5	5	5	5	5	5
Tổng số công chức, viên chức	132	130	137	140	133	132
<b>Trình độ chuyên môn</b>						
- Sau đại học	1	1	3	7	8	8
- Đại học	73	82	94	98	98	97
- Cao đẳng	6	6	5	4	3	3
- Trung cấp	46	37	32	27	23	18

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 51 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 28 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 16 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 41 Chiến sỹ thi đua ngành Tài Chính
- 113 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 130 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Trần Quang Nguyên  
Giám đốc  
(Từ 10/2013)



Bà Đỗ Thị Kim Oanh  
Phó Giám đốc  
(Từ 3/2012)



Ông Bùi Đình Thiện  
Phó Giám đốc  
(Từ 5/2014)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ TĨNH**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	2.215	3.365	4.406	5.787	11.579	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	11.230	12.874	14.246	18.544	18.263	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	47.072	69.126	75.986	98.460	121.000	
Số đơn vị giao dịch	2779	2830	2841	2840	2850	
Số tài khoản giao dịch	14739	14760	14770	14779	14789	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	11	11	11	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	224	228	227	231	221	221
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	1	3	3	5	5
- Đại học	143	156	159	167	162	167
- Cao đẳng	11	9	9	10	9	6
- Trung cấp	44	37	31	27	21	19

**» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 64 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 59 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

12 Huân chương Lao động hạng Ba  
 23 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 42 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 112 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 516 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Phan Đình Tý  
 Giám đốc  
 (Từ 7/2009)



Ông Võ Văn Ty  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 12/2006)



Ông Nguyễn Tiến Dũng  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2010)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC HẢI DƯƠNG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.077	6.213	5.629	6.948	8.682	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.099	8.853	9.946	10.932	13.044	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	104.940	126.848	127.036	143.736	171.645	
Số đơn vị giao dịch	2.372	2.440	2.458	2.490	2.538	
Số tài khoản giao dịch	14.817	15.322	14.654	15.024	16.120	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	11	11	11	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	221	225	237	231	225	224
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	3	8	13	20	24	26
- Đại học	144	141	143	164	160	157
- Cao đẳng	9	11	11	12	11	9
- Trung cấp	39	45	43	20	15	17

### ➤➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 03 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 73 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 59 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 21 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 36 Chiến thi đua ngành Tài chính
- 155 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 579 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Nguyễn Thị Huệ  
Giám đốc  
(Từ 2/2004)



Ông Vũ Đức Trọng  
Phó Giám đốc  
(Từ 11/2001)



Ông Nguyễn Phúc Uyên  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2005)



Ông Nguyễn Huy Hoàng  
Phó Giám đốc  
(Từ 2/2013)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC HẬU GIANG**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.087	6.934	8.142	8.438	7.900	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.370	10.205	11.946	12.628	11.444	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	28.590	23.678	38.891	32.799	31.331	
Số đơn vị giao dịch	720	750	780	790	800	
Số tài khoản giao dịch	2.160	2.250	2.340	2.370	2.400	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	6	6	6	6	6	6
Tổng số công chức, viên chức	134	134	140	141	136	132
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	3	4	4	5	4	4
- Đại học	84	92	98	104	103	103
- Cao đẳng	4	3	3	2	2	2
- Trung cấp	23	18	17	15	14	13

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 07 Huân chương Lao động hạng Ba  
 02 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 12 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 23 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 14 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 21 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 84 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 70 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 220 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Lê Phước Thái  
 Giám đốc  
 (Từ 11/2014)



Ông Nguyễn Hữu Phúc  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 11/2009)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÒA BÌNH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	1.323	1.737	2.024	2.215	2.215	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	5.825	6.297	8.824	9.578	9.478	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	79.261	100.547	254.275	163.020	162.624	
Số đơn vị giao dịch	1.402	1.812	2.077	2.503	2.590	
Số tài khoản giao dịch	11.534	10.008	11.172	12.079	12.156	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	10	10	10	10	10	10
Tổng số công chức, viên chức	191	195	201	202	196	194
<b>Trình độ chuyên môn</b>						
- Sau đại học	0	0	0	3	3	4
- Đại học	125	128	140	144	145	144
- Cao đẳng	1	2	1	1	1	1
- Trung cấp	38	38	32	28	24	24

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 09 Huân chương Lao động hạng Ba
- 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua của Bộ Tài chính
- 31 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 62 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 08 Huân chương Lao động hạng Ba
- 20 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 63 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính
- 115 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 557 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Đinh Mạnh Tuấn  
Giám đốc  
(Từ 7/2014)



Ông Trần Mạnh Hùng  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/2000)



Bà Kiều Nguyệt  
Phó Giám đốc  
(Từ 1/2008)



Ông Lê Hoài Thanh  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2013)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC HƯNG YÊN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	3.585	4.550	4.949	6.455	7.691	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	4.526	5.648	7.272	8.708	10.162	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	63.338	86.198	96.046	121.330	138.969	
Số đơn vị giao dịch	705	721	750	785	829	
Số tài khoản giao dịch	2.682	2.789	2.896	3.258	4.145	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	179	180	185	188	183	
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	4	6	7	8	9	9
- Đại học	94	115	119	128	139	139
- Cao đẳng	8	8	10	7	8	8
- Trung cấp	63	45	39	34	17	17

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua Chính phủ  
 12 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 59 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 55 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 23 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 05 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính  
 166 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 705 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Nguyễn Thị Thanh Hương  
 Giám đốc  
 (Từ 8/2010)



Ông Nguyễn Minh Phương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/1997)



Ông Nguyễn Văn Nguyên  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2011)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHÁNH HÒA

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	13.932	13.372	15.612	18.500	15.587	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	2.159	2.293	2.404	14.712	11.495	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	103.252	132.084	169.143	229.176	234.704	
Số đơn vị giao dịch	1.499	1.785	1.785	1.790	1.637	
Số tài khoản giao dịch	6.710	7.188	7.665	8.346	8.373	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	204	200	203	207	195	190
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	1	1	4	3	7
- Đại học	142	139	149	154	151	142
- Cao đẳng	9	8	5	3	1	1
- Trung cấp	20	22	21	21	18	19

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Anh Hùng Lao động
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 03 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 55 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 49 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 10 Huân chương Lao động hạng Ba
- 23 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 06 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 108 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 167 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 570 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Ngọc Huân  
Giám đốc  
(Từ 4/2003)



Ông Vĩnh Sang  
Phó Giám đốc  
(Từ 4/1990)



Ông Nguyễn Quân Phương  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2002)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC KIÊN GIANG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	3.175	3.913	4.430	5.378	5.245	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	12.796	12.390	11.291	12.683	12.736	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	107.573	102.319	178.847	198.692	190.149	
Số đơn vị giao dịch	1.580	1.659	1.731	1.801	1.965	
Số tài khoản giao dịch	7.244	7.015	5.965	6.589	7.161	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	14	14	14	14	14	14
Tổng số công chức, viên chức	233	237	244	253	247	243
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học						
- Đại học	113	118	148	168	169	170
- Cao đẳng	7	7	5	5	3	2
- Trung cấp	71	69	55	42	37	35

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 03 Huân chương Lao động hạng Ba  
 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 05 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 41 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 96 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

02 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 09 Huân chương Lao động hạng Ba  
 25 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 99 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 107 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 572 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Trần Quang Vinh  
 Giám đốc  
 (Từ 1/2014)



Ông Dương Văn Đông  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2012)



Ông Vũ Huy Chiêu  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 10/2013)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC KON TUM

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	1.402	1.604	1.827	1.891	2.058	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	3.253	3.919	5.000	6.086	6.438	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	82.466	100.497	114.184	126.871	111.473	
Số đơn vị giao dịch	1.584	1.615	1.731	1.782	1.847	
Số tài khoản giao dịch	3.593	4.105	4.346	4.395	6.064	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	158	158	162	171	167	171
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học			1	3	3	3
- Đại học	106	106	119	137	136	141
- Cao đẳng	3	3	3	0	0	0
- Trung cấp	28	28	21	12	10	10

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ Thi đua của Bộ Tài chính  
 43 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 91 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 45 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính  
 138 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 659 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Văn Tới  
 Giám đốc  
 (Từ 1/2013)



Ông Hoàng Duy Sáu  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2007)



Ông Lê Văn Huê  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2012)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC LAI CHÂU**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	9.875	10.752	10.968	11.000	11.539	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.850	12.790	17.670	17.980	18.212	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	61.415	78.350	119.821	122.691	128.688	
Số đơn vị giao dịch	908	925	937	948	966	
Số tài khoản giao dịch	9.650	9.753	3.668	3.682	3.759	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	6	6	6	7	7	7
Tổng số công chức, viên chức	133	131	137	142	139	147
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học				3	4	4
- Đại học	39	45	55	64	64	69
- Cao đẳng	11	9	9	8	8	8
- Trung cấp	61	57	50	49	49	49

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ Thi đua của Bộ Tài chính  
 20 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 55 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

**CÁ NHÂN**

06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 46 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 196 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Quang Huy  
 Giám đốc  
 (Từ 1/2004)



Ông Hà Văn Trúc  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2004)



Ông Tạ Văn Đồi  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2011)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC LẠNG SƠN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	2.777	3.096	2.643	3.947	6.041	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	4.453	5.742	5.794	8.158	9.214	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	68.321	92.489	70.216	141.793	164.929	
Số đơn vị giao dịch	1.513	1.418	1.421	1.594	1.634	
Số tài khoản giao dịch	9.443	9.652	7.458	8.215	8.369	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	10	10	10	10	10	10
Tổng số công chức, viên chức	199	201	210	205	205	200
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	3	3	3	5	5	5
- Đại học	106	118	127	133	133	131
- Cao đẳng	11	34	14	9	11	11
- Trung cấp	48	31	31	26	24	22

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 38 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 52 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 17 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 38 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 113 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 538 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Triệu Thị Lan Phương  
Giám đốc  
(Từ 6/1998)



Ông Nguyễn Quốc Toàn  
Phó Giám đốc  
(Từ 5/2010)



Bà Hà Thu Hằng  
Phó Giám đốc  
(Từ 2/2013)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC LÀO CAI

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	7.265	9.707	13.773	15.816	16.738	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	5.684	6.772	9.746	11.398	14.076	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	85.818	126.384	159.774	179.734	187.606	
Số đơn vị giao dịch	1.095	1.031	1.120	1.179	1.187	
Số tài khoản giao dịch	731	4.919	6.607	8.004	8.116	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	184	179	187	187	182	187
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học		1	1	0	1	2
- Đại học	99	99	131	141	138	142
- Cao đẳng	5	4	5	4	3	3
- Trung cấp	65	60	34	27	25	25

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 02 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 14 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 15 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 40 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 67 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 115 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Danh Hà  
Giám đốc  
(Từ 8/2005)



Bà Phạm Thị Mến  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2005)



Ông Nguyễn Đức Tiến  
Phó Giám đốc  
(Từ 9/2011)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC LÂM ĐỒNG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	3.458	4.002	4.477	4.878	5.470	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	11.866	14.099	17.639	20.328	21.312	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	90.662	110.828	169.913	165.951	178.069	
Số đơn vị giao dịch	2.183	2.396	2.457	2.698	2.764	
Số tài khoản giao dịch	6.598	7.219	7.511	8.202	8.681	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	11	11	11	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	207	203	206	208	200	198
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	02	02	02	06	06	06
- Đại học	104	109	120	131	138	136
- Cao đẳng	06	06	05	05	05	05
- Trung cấp	57	50	42	30	18	18

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ Thi đua của Bộ Tài chính
- 53 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 44 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

- 05 Huân chương Lao động hạng Ba
- 16 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc
- 89 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính
- 138 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 669 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Bà Trần Thị Thanh Hương  
Giám đốc  
(Từ 4/2012)



Ông Nguyễn Quốc Chiến  
Phó Giám đốc  
(Từ 3/2012)



Ông Mai Giang Nam  
Phó Giám đốc  
(Từ 2/2015)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC LONG AN**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	9.598	12.231	13.916	15.736	16.824	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	11.365	13.868	15.788	19.075	20.114	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	29.595	38.244	51.286	53.975	50.327	
Số đơn vị giao dịch	1.497	1.520	1.541	1.637	1.641	
Số tài khoản giao dịch	5.358	5.499	5.549	5.894	6.074	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	13	13	13	14	14	14
Tổng số công chức, viên chức	226	224	242	249	245	246
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học		1	1	1	2	3
- Đại học	105	123	151	163	167	166
- Cao đẳng	8	7	6	6	4	3
- Trung cấp	47	34	27	24	22	23

**» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 02 Cờ Thi đua Chính phủ  
 15 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 58 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 109 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 15 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 84 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính  
 126 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 520 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Thoa Văn Vi  
 Giám đốc  
 (Từ 4/2013)



Ông Trần Thanh Mật  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2010)



Ông Cao Xuân Hùng  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 11/2013)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC NAM ĐỊNH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	1.742	2.319	2.536	2.829	2.752	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.490	9.728	12.038	13.386	13.992	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	93.810	153.964	188.694	218.937	213.519	
Số đơn vị giao dịch	1.687	1.881	1.989	2.052	2.118	
Số tài khoản giao dịch	6.922	7.099	7.117	7.968	8.686	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện						10
Tổng số công chức, viên chức	219	218	224	227	213	210
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	3	7	15	15	17	17
- Đại học	150	151	155	157	149	147
- Cao đẳng	8	8	9	9	8	8
- Trung cấp	39	34	25	23	17	15

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 10 Huân chương Lao động hạng Ba
- 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 78 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 44 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 09 Huân chương Lao động hạng Ba
- 32 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 126 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính
- 191 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 738 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Vũ Văn Yên  
Giám đốc  
(Từ 6/2013)



Ông Hoàng Huy Hùng  
Phó Giám đốc  
(Từ 10/2007)



Ông Nguyễn Đức Tuấn  
Phó Giám đốc  
(Từ 9/2012)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC NGHỆ AN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	21.979	29.347	33.361	33.531	35.681	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	33.625	44.287	47.414	49.070	54.595	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	362.060	394.929	467.135	498.822	507.945	
Số đơn vị giao dịch	5.156	5.177	5.509	7.545	7.636	
Số tài khoản giao dịch	30.650	30.107	30.704	30.997	31.114	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	20	20	20	21	21	21
Tổng số công chức, viên chức	359	344	350	366	351	348
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	5	6	7	8	9
- Đại học	221	223	245	259	254	253
- Cao đẳng	14	13	8	13	13	11
- Trung cấp	75	65	53	50	40	39

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 07 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 16 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 104 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 121 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

06 Huân chương Lao động hạng Ba  
 30 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 113 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 315 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 1260 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Hoàng Thị Xuân  
 Giám đốc  
 (Từ 7/2014)



Ông Nguyễn Ngọc Sinh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2001)



Ông Nguyễn Ngọc Huê  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2003)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC NINH BÌNH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	9.964	10.017	11.733	11.042	11.603	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	15.463	15.571	18.493	18.503	20.246	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	161.577	161.812	193.174	226.286	184.000	
Số đơn vị giao dịch	1.125	1.153	1.210	1.240	1.318	
Số tài khoản giao dịch	3.338	3.397	3.492	3.559	3.496	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	7	7	7	7	7	7
Tổng số công chức, viên chức	160	163	172	167	156	158
<b>Trình độ chuyên môn</b>						
- Sau đại học	1	2	2	5	8	9
- Đại học	86	100	111	113	118	119
- Cao đẳng	3	5	6	8	4	5
- Trung cấp	57	43	41	28	9	16

### ➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 40 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 62 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 28 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 115 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 347 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Đỗ Minh Liễu  
 Giám đốc  
 (Từ 4/1993)



Ông Đinh Văn Hợp  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 11/1997)



Ông Phạm Ngọc Hải  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 3/2009)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC NINH THUẬN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	864	1.150	1.311	1.493	1.838	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.156	7.700	4.522	5.274	5.281	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	18.686	22.571	15.555	26.271	24.772	
Số đơn vị giao dịch	725	736	803	823	819	
Số tài khoản giao dịch	3.428	3.651	6.128	6.857	6.365	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	6	6	6	6	6	6
Tổng số công chức, viên chức	127	134	144	147	145	144
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học				1	1	1
- Đại học	70	82	94	99	103	105
- Cao đẳng	11	11	10	7	5	5
- Trung cấp	26	23	23	23	19	16

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 07 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 45 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 62 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 36 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 90 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 389 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Đình Linh  
 Giám đốc  
 (Từ 4/2005)



Ông Dương Quang Quý  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/1992)



Bà Huỳnh Thị Hà  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 3/2012)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC PHÚ THỌ

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	2.397	2.668	3.043	3.208	3.331	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.178	11.218	13.661	15.208	16.055	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	200.101	204.394	229.240	248.613	256.211	
Số đơn vị giao dịch	1.985	2.070	2.185	2.320	2.435	
Số tài khoản giao dịch	7.960	8.051	8.260	8.420	8.577	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	12	12	12	12	12	12
Tổng số công chức, viên chức	224	228	237	235	227	225
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	5	5	8	9	12	12
- Đại học	143	159	171	169	163	163
- Cao đẳng	9	8	5	6	4	4
- Trung cấp	43	34	27	25	24	22

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

09 Huân chương Lao động hạng Ba  
 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 71 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 77 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 19 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 51 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 186 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 605 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Vương Thị Bầy  
 Giám đốc  
 (Từ 9/2014)



Ông Lê Đăng Dung  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2009)



Ông Trần Mạnh Hùng  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2015)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC PHÚ YÊN**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.632	6.949	8.499	9.411	8.923	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	7.914	9.749	12.715	14.541	13.635	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	64.262	86.788	106.491	116.704	117.282	
Số đơn vị giao dịch	1.020	1.042	111	1.149	1.170	
Số tài khoản giao dịch	3.070	3.361	3.691	3.862	3.962	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	168	168	175	174	170	169
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học			1	2	2	2
- Đại học	108	116	126	128	127	127
- Cao đẳng	4	3	2	4	4	4
- Trung cấp	23	18	18	12	11	11

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 19 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 47 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 96 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

08 Huân chương Lao động hạng Ba  
 19 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 70 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 176 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 617 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Việt Hà  
 Giám đốc  
 (Từ 7/2001)



Ông Vũ Đình Minh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/1994)



Ông Trần Minh Đạo  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2003)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG BÌNH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	7.018	9.579	12.196	12.491	13.130	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	10.622	8.239.799	8.982	9.554	10.728	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	23.305	38.518	51.079	49.975	51.259	
Số đơn vị giao dịch	1.298	1.421	1.533	1.547	1.658	
Số tài khoản giao dịch	5.873	6.232	6.319	6.368	6.858	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	06	06	06	06	07	07
Tổng số công chức, viên chức	154	150	153	155	152	153
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	02	02	03	04	06	07
- Đại học	86	92	99	108	106	108
- Cao đẳng	03	03	03	03	03	03
- Trung cấp	43	33	28	19	16	14

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 03 Huân chương Lao động hạng Ba
- 01 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 10 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 38 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 46 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 02 Huân chương Lao động hạng Ba
- 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 16 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 94 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 364 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Phạm Hồng Tam  
Giám đốc  
(Từ 10/2014)



Bà Võ Thị Thoại  
Phó Giám đốc  
(Từ 10/2005)



Ông Đào Hoàng Liên  
Phó Giám đốc  
(Từ 2/2015)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG NAM**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	13.824	19.906	22.236	22.259	25.183	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	15.294	21.318	26.659	27.039	29.532	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	144.749	160.000	202.611	237.136	260.462	
Số đơn vị giao dịch	2.300	2.320	2.420	2.425	2.590	
Số tài khoản giao dịch	11.371	12.840	10.018	9.195	10.497	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	18	18	18	18	18	18
Tổng số công chức, viên chức	295	290	308	303	396	301
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	1	1	1	2	2
- Đại học	169	164	190	200	205	215
- Cao đẳng	11	11	10	5	9	9
- Trung cấp	74	73	68	60	47	45

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 12 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 22 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 76 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 60 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

02 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 12 Huân chương Lao động hạng Ba  
 36 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 110 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 194 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 782 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Lê Xuân Khanh  
 Giám đốc  
 (Từ 8/1997)



Ông Hồ Văn Hiến  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/1997)



Ông Nguyễn Hữu Sơn  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 8/2013)



Ông Trần Phước Tào  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 8/2013)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG NGÃI

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	13.475	17.639	18.194	30.184	27.850	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.073	8.680	9.548	11.112	13.250	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	228.564	338.642	389.438	447.853	570.150	
Số đơn vị giao dịch	2.812	3.186	3.569	3.918	3.950	
Số tài khoản giao dịch	11.463	12.989	14.241	15.564	16.050	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	13	13	13	13	13	13
Tổng số công chức, viên chức	231	225	241	241	237	232
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	2	4	4	6	6
- Đại học	151	156	166	166	170	167
- Cao đẳng	10	9	11	13	5	5
- Trung cấp	36	30	30	29	27	26

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 16 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 82 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 116 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 21 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 71 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 155 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 615 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Lự  
 Giám đốc  
 (Từ 8/2005)



Ông Nguyễn Văn Cần  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 6/2004)



Ông Phan Thanh Hải  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2013)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG NINH**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	22.568	29.100	29.880	34.184	33.210	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.910	13.348	15.293	16.162	17.260	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	310.433	415.712	543.014	556.064	574.165	
Số đơn vị giao dịch	1.961	2.041	2.146	2.171	1.931	
Số tài khoản giao dịch	10.470	11.164	11.291	11.471	9.969	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	14	14	14	14	14	14
Tổng số công chức, viên chức	281	272	279	283	279	267
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	01	01	01	03	07	07
- Đại học	159	164	179	193	185	182
- Cao đẳng	08	06	08	11	11	11
- Trung cấp	61	57	55	39	34	34

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

02 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 02 Huân chương Lao động hạng Ba  
 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 03 Cờ thi đua của Bộ Tài chính  
 68 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 75 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

**CÁ NHÂN**

04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 19 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 52 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 164 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 715 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Trần Xuân Tuấn  
 Giám đốc  
 (Từ 4/2012)



Ông Nguyễn Văn Minh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2010)



Bà Nguyễn Thị Hữu  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2010)



Ông Nguyễn Thành Nam  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 8/2014)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẢNG TRỊ

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.963	6.050	5.150	5.882	9.222	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	5.005	6.097	5.690	7.087	7.825	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	10.968	12.148	10.841	12.970	17.048	
Số đơn vị giao dịch	1.697	1.741	1.732	1.734	1.625	
Số tài khoản giao dịch	180	165	128	200	290	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	175	172	177	177	174	172
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	0	0	3	3	5	11
- Đại học	113	121	130	130	131	124
- Cao đẳng	1	1	1	1	2	2
- Trung cấp	35	27	21	21	15	14

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 02 Huân chương Lao động hạng Ba
- 05 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 29 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 73 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 06 Huân chương Lao động hạng Ba
- 12 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 46 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 131 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 786 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Bà Lê Thị Hương  
Giám đốc  
(Từ 9/2011)



Bà Nguyễn Thị Dung  
Phó Giám đốc  
(Từ 9/2010)



Bà Trần Thị Thu Hiền  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2011)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC SÓC TRĂNG**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	6.961	8.652	10.448	12.382	13.488	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	10.417	12.424	15.008	17.746	18.414	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	84.231	109.397	116.166	130.836	136.578	
Số đơn vị giao dịch	1.280	1.409	1.473	1.504	1.658	
Số tài khoản giao dịch	3.697	4.357	4.843	5.255	6.021	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	10	10	10	10	10
Tổng số công chức, viên chức	162	163	181	196	187	182
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	0	1	1	1	3	3
- Đại học	73	89	108	131	134	132
- Cao đẳng	2	2	4	3	3	2
- Trung cấp	44	38	34	30	17	15

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 02 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 15 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 71 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 68 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 08 Huân chương Lao động hạng Ba  
 23 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 76 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 142 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 528 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Trần Đình Ân  
 Giám đốc  
 (Từ 2/2015)



Ông Lưu Ngọc  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 7/2000)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC SƠN LA

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	4.389	6.739	8.398	8.739	9.349	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.047	9.032	10.247	11.423	11.396	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	95.164	124.608	170.560	192.649	198.378	
Số đơn vị giao dịch	1.149	1.212	1.313	1.408	1.456	
Số tài khoản giao dịch	9.949	9.664	7.689	6.024	6.172	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	10	10	10	11	11	11
Tổng số công chức, viên chức	185	188	192	194	193	191
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học					01	01
- Đại học	102	112	112	131	129	128
- Cao đẳng	13	9	11	11	10	9
- Trung cấp	43	32	27	27	24	24

### »» KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 13 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ Thi đua của Bộ Tài chính  
 69 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 40 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 19 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 03 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc  
 31 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính  
 172 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 459 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Nguyễn Thế Chất  
 Giám đốc  
 (Từ 10/2009)



Ông Đỗ Quang Tuấn  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2007)



Bà Đinh Thị Hòa  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 4/2012)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC TÂY NINH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	6.273	4.047	4.774	5.519	5.621	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	6.673	5.675	9.008	7.520	6.329	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	110.608	255.876	360.960	188.694	196.686	
Số đơn vị giao dịch	768	792	870	916	981	
Số tài khoản giao dịch	648	786	804	998	1.076	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	180	168	170	175	171	170
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học				01	01	01
- Đại học	96	96	103	114	111	110
- Cao đẳng	07	06	06	04	04	04
- Trung cấp	28	26	21	19	23	23

### ➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 65 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 105 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 03 Huân chương Lao động hạng Ba  
 21 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 77 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 165 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 613 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Đức Hiền  
 Giám đốc  
 (Từ 9/2011)



Ông Nguyễn Nhật Tảo  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2009)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC THANH HÓA

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	22.604	29.209	38.007	38.214	42.569	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	33.755	43.083	55.805	57.787	61.783	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	786.042	644.732	894.736	1.099.654	1.041.014	
Số đơn vị giao dịch	6.246	4.112	6.252	6.103	6.103	
Số tài khoản giao dịch	59.274	51.502	60.255	57.320	58.203	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	27	27	27	27	27	27
Tổng số công chức, viên chức	470	465	468	474	465	464
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	4	4	5	5	22	28
- Đại học	275	276	320	325	309	301
- Cao đẳng	19	20	13	14	16	14
- Trung cấp	99	94	68	70	60	58

### ➤➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhất
- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 10 Huân chương Lao động hạng Ba
- 03 Cờ Thi đua của Chính phủ
- 25 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 154 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 165 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 03 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 16 Huân chương Lao động hạng Ba
- 45 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc
- 193 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 403 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 1146 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Tuấn Vinh  
Giám đốc  
(Từ 6/2010)



Bà Lò Thị Ái  
Phó Giám đốc  
(Từ 4/2004)



Ông Đỗ Quang Minh  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2010)



Ông Trương Quốc Khánh  
Phó Giám đốc  
(Từ 12/2010)



Ông Nguyễn Văn Tuấn  
Phó Giám đốc  
(Từ 6/2014)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC THÁI BÌNH

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	6.479	8.268	10.176	11.693	13.293	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.716	12.804	16.570	18.596	21.680	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	92.850	133.382	181.894	142.570	120.000	
Số đơn vị giao dịch	1.399	1.445	1.608	1.710	1.779	
Số tài khoản giao dịch	8.731	6.731	7.339	7.569	8.312	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	7	7	7	7	7	7
Tổng số công chức, viên chức	185	186	184	188	185	184
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	3	3	3	8	8
- Đại học	134	136	135	148	144	143
- Cao đẳng	6	7	6	6	4	4
- Trung cấp	31	29	28	18	17	17

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
08 Huân chương Lao động hạng Ba  
14 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
75 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
67 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
06 Huân chương Lao động hạng Ba  
19 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
74 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính  
176 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
638 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Trần Văn Viên  
Giám đốc  
(Từ 7/2012)



Ông Nguyễn Trung Kiên  
Phó Giám đốc  
(Từ 10/2004)



Bà Nguyễn Thị Hải  
Phó Giám đốc  
(Từ 3/2013)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC THÁI NGUYÊN

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	2.700	3.659	4.056	4.604	5.052	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.217	9.415	11.350	12.510	13.804	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	209.572	264.146	298.890	343.962	366.392	
Số đơn vị giao dịch	1.928	2.020	2.080	2.115	2.115	
Số tài khoản giao dịch	14.079	16.163	15.933	14.510	12.043	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	197	193	207	207	201	198
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	6	6	7	8	16
- Đại học	119	118	139	141	141	132
- Cao đẳng	5	5	5	4	3	2
- Trung cấp	49	42	36	33	27	26

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 08 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 56 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 131 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

07 Huân chương Lao động hạng Ba  
 17 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 02 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc  
 51 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 133 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 533 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Mạnh Tiến  
 Giám đốc  
 (Từ 7/2004)



Bà Lưu Thị Thu Hà  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2013)



Bà Nguyễn Thị Bảo Hương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 11/2013)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.559	6.150	9.846	9.624	13.439	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	11.461	12.312	16.951	17.466	18.563	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	48.950	51.526	75.187	69.341	67.415	
Số đơn vị giao dịch	1.562	1.586	1.623	1.703	1.765	
Số tài khoản giao dịch	12.794	13.238	13.906	16.510	14.556	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	9	9	9	9	9	9
Tổng số công chức, viên chức	195	196	203	207	205	204
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	4	7	7	12	13	14
- Đại học	140	140	147	149	149	148
- Cao đẳng	3	3	4	4	4	4
- Trung cấp	23	23	18	19	15	19

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 53 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 96 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

02 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 01 Huân chương Lao động hạng Ba  
 21 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 89 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 163 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 838 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Hoàng Đệ  
 Giám đốc  
 (Từ 11/2014)



Ông Lê Quốc Hùng  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2000)



Ông Huỳnh Văn Mạnh  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 10/2014)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC TIỀN GIANG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	6.082	6.766	7.637	8.357	9.368	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	10.675	10.641	13.209	15.701	17.760	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	9.718	8.567	12.563	14.109	15.083	
Số đơn vị giao dịch	792	1.011	1.183	1.223	1.320	
Số tài khoản giao dịch	2.289	2.784	3.256	3.420	3.878	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	10	10	10	10	11	11
Tổng số công chức, viên chức	196	199	199	201	190	190
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	1	1	1	1	2	2
- Đại học	98	107	111	113	116	114
- Cao đẳng	2	2	2	2	0	0
- Trung cấp	51	43	42	42	37	37

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

02 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 07 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 11 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 55 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 57 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 07 Huân chương Lao động hạng Ba  
 17 Bằng khen Thủ tướng Chính phủ  
 75 Chiến sĩ thi đua ngành Tài chính  
 126 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 601 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Văn Xuyên  
 Giám đốc  
 (Từ 8/2014)



Ông Nguyễn Thoại Tâm  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 4/1990)



Ông Dương Quang Nhã  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 11/2011)



**KHO BẠC NHÀ NƯỚC TRÀ VINH**

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.254	7.537	9.374	10.528	11.859	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.410	11.355	13.616	15.147	15.364	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	36.670	67.382	85.258	96.972	100.371	
Số đơn vị giao dịch	939	960	971	993	989	
Số tài khoản giao dịch	3.978	4.411	4.521	4.787	5.126	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	7	7	7	7	7	7
Tổng số công chức, viên chức	149	151	154	153	150	149
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học				3	4	4
- Đại học	87	91	105	115	116	116
- Cao đẳng	5	5	5	3	3	3
- Trung cấp	25	26	22	16	12	12

**»» KHEN THƯỞNG:****TẬP THỂ**

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 01 Huân chương Lao động hạng Ba  
 06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 50 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 87 Giấy khen của Tổng Giám đốc

**CÁ NHÂN**

05 Huân chương Lao động hạng Ba  
 15 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 46 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 112 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 402 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Nguyễn Văn Bon  
 Giám đốc  
 (Từ 5/2013)



Bà Nguyễn Thị Rí  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 9/2010)



Ông Nguyễn Hữu Thọ  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 5/2014)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC TUYÊN QUANG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.825	7.217	9.412	9.760	10.311	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.120	11.331	14.518	14.882	15.981	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	64.856	98.855	108.265	124.483	128.852	
Số đơn vị giao dịch	1.198	1.277	1.359	1.451	1.486	
Số tài khoản giao dịch	6.360	98.855	108.265	124.483	128.852	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	6	6	6	6	6	6
Tổng số công chức, viên chức	145	154	159	157	151	152
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học					2	7
- Đại học	98	109	115	113	117	113
- Cao đẳng	7	9	8	9	7	7
- Trung cấp	27	24	21	20	14	14

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 09 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 03 Cờ thi đua Bộ Tài chính
- 91 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 104 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

- 01 Huân chương Lao động hạng Nhì
- 04 Huân chương Lao động hạng Ba
- 08 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- 13 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính
- 281 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính
- 742 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Trương Trọng Dũng  
Giám đốc  
(Từ 11/2014)



Ông Nguyễn Thanh Nam  
Phó Giám đốc  
(Từ 8/2006)



Bà Trương Thị Sâm  
Phó Giám đốc  
(Từ 3/2015)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC VĨNH LONG

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	7.285	8.122	9.139	10.675	11.114	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.070	9.794	11.473	12.555	12.974	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	124.273	152.628	181.143	208.487	200.027	
Số đơn vị giao dịch	709	986	1.100	1.131	1.122	
Số tài khoản giao dịch	2.853	3.699	4.467	4.437	4.866	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	07	07	07	07	07	07
Tổng số công chức, viên chức	155	151	154	156	155	154
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học						01
- Đại học	101	100	112	116	116	119
- Cao đẳng	02	02	02	03	03	03
- Trung cấp	29	20	20	17	17	14

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhất  
 01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 06 Huân chương Lao động hạng Ba  
 01 Cờ Thi đua của Chính phủ  
 18 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 02 Cờ thi đua Bộ Tài chính  
 77 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 62 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

83 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
 105 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 461 Giấy khen của Tổng Giám đốc  
 04 Huân chương Lao động hạng Ba  
 22 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Chiến sĩ thi đua Toàn quốc



Ông Hồ Duy Linh  
 Giám đốc  
 (Từ 7/1998)



Ông Nguyễn Kim Lương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2000)



Bà Nguyễn Thị Hồng Mến  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 12/2009)

## KHO BẠC NHÀ NƯỚC VINH PHÚC

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	15.370	16.559	13.541	18.651	21.008	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	8.453	10.830	10.285	10.541	11.279	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	191.696	193.706	199.230	237.587	225.418	
Số đơn vị giao dịch	1.225	1.494	1.789	1.773	1.470	
Số tài khoản giao dịch	9.560	9.560	10.796	10.498	13.970	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	165	167	167	170	164	162
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học	2	3	5	7	13	14
- Đại học	117	123	127	127	126	125
- Cao đẳng	1	2	2	3	3	3
- Trung cấp	34	31	24	25	15	15

### ➤➤ KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Nhì  
 06 Huân chương Lao động hạng Ba  
 14 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 01 Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ  
 48 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 17 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN

#### CÁ NHÂN

07 Huân chương Lao động hạng Ba  
 24 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
 22 Danh hiệu Chiến sỹ thi đua Ngành Tài chính  
 127 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
 369 Giấy khen của Tổng giám đốc KBNN



Ông Phí Văn Tăng  
 Giám đốc  
 (Từ 7/2010)



Ông Nguyễn Quốc Huy  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 1/2010)



Ông Nguyễn Hồng Cương  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2011)



Bà Bùi Thị Hồng Phú  
 Phó Giám đốc  
 (Từ 2/2011)



## KHO BẠC NHÀ NƯỚC YÊN BÁI

Nội dung / Năm	2010	2011	2012	2013	2014	2015
<b>Hoạt động nghiệp vụ</b>						
Tổng thu NSNN (tỷ đồng)	5.862	7.057	9.743	10.460	12096	
Tổng chi NSNN (tỷ đồng)	9.459	10.805	13.899	14.787	17235	
Doanh số hoạt động (tỷ đồng)	6.7051	79.069	96.687	123.737	127.254	
Số đơn vị giao dịch	1.635	1.633	1.633	1.637	1.655	
Số tài khoản giao dịch	8.985	8.987	8.971	8.992	8.997	
<b>Tổ chức bộ máy và cán bộ</b>						
KBNN cấp huyện	8	8	8	8	8	8
Tổng số công chức, viên chức	164	158	170	172	168	170
Trình độ chuyên môn						
- Sau đại học					2	4
- Đại học	105	103	111	121	120	118
- Cao đẳng	6	7	9	7	6	6
- Trung cấp	29	26	24	18	15	15

### » KHEN THƯỞNG:

#### TẬP THỂ

01 Huân chương Lao động hạng Ba  
06 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
53 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
71 Giấy khen của Tổng Giám đốc

#### CÁ NHÂN

03 Huân chương Lao động hạng Ba  
16 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  
59 Chiến sĩ thi đua Ngành Tài chính  
107 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính  
402 Giấy khen của Tổng Giám đốc



Ông Bùi Văn Đình  
Giám đốc  
(Từ 6/2009)



Ông Cù Ngọc Thanh  
Phó Giám đốc  
(Từ 11/2008)



Bà Địch Thị Thuýết  
Phó Giám đốc  
(Từ 11/2008)



**25** năm

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**PHẦN THỨ BA**  
**THÀNH TÍCH VẼ VANG**





*Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Bình trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho hệ thống Kho bạc Nhà nước năm 1995*





*Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Công Tấn trao tặng Huân chương Độc lập hạng Ba cho hệ thống Kho bạc Nhà nước năm 2000*



*Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho hệ thống Kho bạc Nhà nước năm 2005*





*Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng trao tặng Huân chương Hồ Chí Minh cho hệ thống Kho bạc Nhà nước năm 2010*



*Lễ đón nhận Danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới của KBNN TP. Hồ Chí Minh năm 2000*





*Lễ đón nhận Danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới của KBNN Khánh Hoà năm 2000*



*Lễ đón nhận Danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới của KBNN Hải Phòng năm 2005*

## **Bảng tổng hợp hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua của hệ thống KBNN qua 25 năm** (tính đến 31/12/2014)

- Huân chương Hồ Chí Minh	01 tập thể
- Huân chương Độc lập hạng Nhất	01 tập thể
- Huân chương Độc lập hạng Nhì	01 tập thể
- Huân chương Độc lập hạng Ba	01 tập thể
- Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới	03 tập thể
- Huân chương Lao động hạng Nhất	21 tập thể, 01 cá nhân
- Huân chương Lao động hạng Nhì	63 tập thể, 43 cá nhân
- Huân chương Lao động hạng Ba	312 tập thể, 440 cá nhân
- Cờ thi đua của Chính phủ	54 tập thể
- Chiến sỹ thi đua Toàn quốc	52 cá nhân
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	842 tập thể, 1.427 cá nhân
- Cờ thi đua của Bộ trưởng Bộ Tài chính	105 tập thể
- Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính	4.603 cá nhân
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính	4.973 tập thể, 10.948 cá nhân
- Giấy khen của Tổng Giám đốc KBNN	4.836 tập thể, 44.296 cá nhân



*Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng ghi lưu niệm tại Phòng Truyền thống KBNN*



**HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH**

Tập thể cán bộ, công chức, viên chức hệ thống KBNN năm 2009

**HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP**

Hạng Nhất cho tập thể cán bộ, công chức, viên chức hệ thống KBNN năm 2003

Hạng Nhì cho tập thể cán bộ, công chức, viên chức hệ thống KBNN năm 2015

Hạng Ba cho tập thể cán bộ, công chức, viên chức hệ thống KBNN năm 1999

Hạng Ba cho tập thể cán bộ, công chức KBNN TP. Hồ Chí Minh năm 2010

Hạng Ba cho tập thể cán bộ, công chức KBNN Hải Dương năm 2013

**ANH HÙNG LAO ĐỘNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

Tập thể cán bộ, công chức KBNN Thành phố Hồ Chí Minh năm 1999

Tập thể cán bộ, công chức KBNN Khánh Hòa năm 1999

Tập thể cán bộ, công chức KBNN Thành phố Hải Phòng năm 2004

**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**

Tập thể cán bộ, công chức, viên chức hệ thống KBNN năm 1995

**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT**

Tập thể các đơn vị:

1	KBNN TP. Hồ Chí Minh	2004	11	KBNN Tiền Giang	2009
2	KBNN Krông Anna, Đắk Lắk	2005	12	KBNN Vĩnh Long	2009
3	KBNN Hương Thủy, Thừa Thiên Huế	2005	13	KBNN Bình Định	2009
4	KBNN Cai Lậy, Tiền Giang	2005	14	KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2010
5	KBNN Hải Dương	2008	15	KBNN Đà Nẵng	2010
6	KBNN Thanh Hoá	2008	16	KBNN Bình Dương	2011
7	KBNN An Giang	2008	17	KBNN Kiên Giang	2011
8	KBNN Đắk Lắk	2008	18	KBNN Lào Cai	2011
9	KBNN Nam Định	2009	19	KBNN Cần Thơ	2012
10	KBNN Hà Nội	2009	20	KBNN Khánh Hòa	2012
			21	KBNN Nghệ An	2012

**Cá nhân:**

1	Bà Nguyễn Thị Nhon, Tổng Giám đốc KBNN	2011
---	--	------



**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ**

Tập thể các đơn vị:

1	KBNN An Giang	2003	32	KBNN Hưng Yên	2009
2	KBNN Đắk Lắk	2003	33	KBNN Phú Yên	2009
3	KBNN Thanh Hoá	2003	34	KBNN Sóc Trăng	2009
4	KBNN Hải Dương	2003	35	KBNN Tuyên Quang	2009
5	KBNN Bình Định	2004	36	KBNN Lâm Đồng	2009
6	KBNN Bình Dương	2004	37	KBNN Bình Phước	2010
7	KBNN Cần Thơ	2004	38	KBNN Bình Thuận	2010
8	KBNN Hà Nội	2004	39	KBNN Gia Lai	2010
9	KBNN Kiên Giang	2004	40	KBNN Ninh Thuận	2010
10	KBNN Nam Định	2004	41	KBNN Quảng Ngãi	2010
11	KBNN Tây Ninh	2004	42	KBNN Quảng Trị	2010
12	KBNN Tiền Giang	2004	43	KBNN Sơn La	2010
13	KBNN Vĩnh Long	2004	44	KBNN Thừa Thiên Huế	2010
14	Ban Huy động vốn KBNN	2005	45	KBNN Thái Nguyên	2010
15	KBNN Bà Rịa – Vũng Tàu	2005	46	Vụ Tổ chức cán bộ KBNN	2010
16	KBNN Đà Nẵng	2005	47	Văn phòng KBNN	2010
17	KBNN Hà Tây	2005	48	KBNN Bắc Giang	2011
18	KBNN Ninh Bình	2005	49	KBNN Bạc Liêu	2011
19	KBNN Cẩm Phả, Quảng Ninh	2005	50	KBNN Bến Tre	2011
20	KBNN Lào Cai	2006	51	KBNN Vĩnh Phúc	2011
21	KBNN Quảng Nam	2006	52	Vụ Kế toán NN KBNN	2011
22	KBNN Hà Tĩnh	2007	53	KBNN Cà Mau	2012
23	KBNN Khánh Hoà	2007	54	KBNN Đồng Nai	2012
24	KBNN Lạng Sơn	2007	55	KBNN Quận 1 - TP Hồ Chí Minh	2012
25	KBNN Long An	2007	56	KBNN Trà Vinh	2012
26	KBNN Nghệ An	2007	57	Vụ Tổng hợp pháp chế KBNN	2012
27	KBNN Hà Nam	2008	58	KBNN Đồng Tháp	2013
28	KBNN Hải Phòng	2008	59	KBNN Hậu Giang	2013
29	KBNN Thái Bình	2008	60	KBNN Quảng Bình	2013
30	Ban Kho quỹ KBNN	2009	61	KBNN Quảng Ninh	2013
31	Trung tâm tin học & thống kê	2009	62	Vụ Thanh tra KBNN	2013



**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ****Cá nhân:**

1	Ông Nguyễn Trọng Thê, Giám đốc KBNN Tây Ninh	2004
2	Bà Nguyễn Thị Nhon, Giám đốc KBNN Thành phố Hồ Chí Minh	2004
3	Ông Nguyễn Đình Khôn, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2005
4	Ông Lê Đăng Khoa, Giám đốc KBNN Thanh Hoá	2008
5	Bà Trần Minh Hằng, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2009
6	Ông Lâm Hồng Cường, Giám đốc KBNN An Giang	2009
7	Ông Phạm Khắc Điền, Giám đốc KBNN Hưng Yên	2009
8	Ông Lương Ngọc Đa, Giám đốc KBNN Sóc Trăng	2009
9	Ông Hồ Duy Linh, Giám đốc KBNN Vĩnh Long	2009
10	Ông Nguyễn Thế Cao, Giám đốc KBNN Vĩnh Phúc	2009
11	Ông Nguyễn Ngọc Châu, Giám đốc KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2010
12	Ông Nguyễn Trung Kiên, Giám đốc KBNN Bình Định	2010
13	Ông Trương Đăng Phước, Giám đốc KBNN Gia Lai	2010
14	Ông Lê Xuân Khanh, Giám đốc KBNN Quảng Nam	2010
15	Ông Khiếu Phúc Quỳnh, Giám đốc KBNN Thái Bình	2010
16	Ông Lê Tấn Song, Giám đốc KBNN Long An	2011
17	Ông Lương Quang Tịnh, Phó Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2011
18	Bà Lương Thị Nhung, Giám đốc KBNN Đà Nẵng	2011
19	Bà Ôn Thị Minh Phượng, Giám đốc KBNN Đồng Nai	2012
20	Ông Trần Mạnh Dư, Giám đốc KBNN Hà Nam	2012
21	Bà Nguyễn Thị Minh Dao, Giám đốc KBNN Kiên Giang	2012

22	Bà Triệu Thị Lan Phương, Giám đốc KBNN Lạng Sơn	2012
23	Ông Hoàng Ngọc Thành, Phó Giám đốc KBNN Quảng Nam	2012
24	Bà Lê Thị Minh Tân, Phó Giám đốc KBNN Quảng Ngãi	2012
25	Bà Nguyễn Thị Phượng, Giám đốc KBNN Tiền Giang	2012
26	Ông Nguyễn Văn Toàn, Giám đốc Sở Giao dịch KBNN	2012
27	Ông Nguyễn Hồng Hà, Tổng Giám đốc KBNN	2013
28	Bà Nguyễn Ngọc Nga, Giám đốc KBNN Hậu Giang	2013
29	Ông Trần Quang Vinh, Phó Giám đốc KBNN Kiên Giang	2013
30	Ông Nguyễn Danh Hà, Giám đốc KBNN Lào Cai	2013
31	Ông Đỗ Minh Liễu, Giám đốc KBNN Ninh Bình	2013
32	Ông Nguyễn Tuấn Vinh, Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2013
33	Ông Khả Xuân Hoài, Giám đốc KBNN Hòa Bình	2013
34	Ông Trần Quang Đông, Giám đốc KBNN Tuyên Quang	2013
35	Ông Nguyễn Quốc Thượng, nguyên Giám đốc KBNN Phú Yên	
36	Ông Hà Đức Trụ, nguyên Phó Tổng Giám đốc KBNN	
37	Ông Nguyễn Đình Sơn, nguyên Phó Tổng Giám đốc KBNN	
38	Ông Trần Xuân Trí, nguyên Phó Tổng Giám đốc KBNN	
39	Ông Nguyễn Văn Trọng, cố Phó Tổng Giám đốc KBNN	
40	Ông Trần Huy Ngọc, nguyên Giám đốc KBNN TP. Hồ Chí Minh	
41	Ông Nguyễn Viết Cương, nguyên Phó Giám đốc KBNN TP. Hồ Chí Minh	
42	Bà Nguyễn Thị Kim Cúc, nguyên Giám đốc KBNN Bến Tre	
43	Ông Trương Thanh Phong, nguyên Giám đốc KBNN Trà Vinh	



## HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

### TẬP THỂ CÁC ĐƠN VỊ:

1	KBNN Diễn Châu - Nghệ An	1996	32	KBNN Phù Yên - Sơn La	1999
2	KBNN Thành phố Hồ Chí Minh	1997	33	KBNN Hà Nội	2000
3	KBNN Khánh Hoà	1998	34	Phòng Kế toán, KBNN TP Hồ Chí Minh	2000
4	KBNN Thanh Hoá	1998	35	KBNN Bình Phước	2000
5	KBNN Cần Thơ	1998	36	KBNN Krông Ana - Đắk Lắk	2000
6	KBNN Hải Dương	1998	37	KBNN Lạng Sơn	2000
7	KBNN Gia Lâm - Hà Nội	1998	38	KBNN Đống Đa - KBNN Hà Nội	2001
8	KBNN Quân 5 - TP HCM	1998	39	KBNN Hà Tây	2001
9	KBNN Quân 6 - TP HCM	1998	40	KBNN Ninh Hòa - Khánh Hoà	2001
10	KBNN Chi Lăng - Lạng Sơn	1998	41	KBNN Quảng Nam	2001
11	KBNN Long Khánh - Đồng Nai	1998	42	KBNN Cai Lậy - Tiền Giang	2001
12	KBNN Bình Định	1998	43	KBNN Đà Nẵng	2001
13	Vụ Huy động vốn KBNN TW	1999	44	KBNN Tuyên Quang	2001
14	KBNN Hải Phòng	1999	45	KBNN Phước Long - Bình Phước	2002
15	KBNN Tiền Giang	1999	46	KBNN Hai Bà Trưng - Hà Nội	2002
16	KBNN Vĩnh Long	1999	47	KBNN Hà Tĩnh	2002
17	KBNN An Giang	1999	48	KBNN Hưng Yên	2002
18	KBNN Kiên Giang	1999	49	KBNN Lạc Thủy - Hoà Bình	2002
19	KBNN Ninh Bình	1999	50	KBNN Long An	2002
20	KBNN Nghệ An	1999	51	KBNN Quảng Bình	2002
21	KBNN Tây Ninh	1999	52	KBNN Trà My - Quảng Nam	2002
22	KBNN Nam Định	1999	53	KBNN Quảng Ngãi	2002
23	KBNN Bình Dương	1999	54	KBNN Hương Thủy - Thừa Thiên Huế	2002
24	KBNN Rà Rịa - Vũng Tàu	1999	55	KBNN Quảng Ninh	2002
25	KBNN Yên Bái	1999	56	Vụ Kế toán KBNN TW	2003
26	KBNN Ba Đình - Hà Nội	1999	57	KBNN Phù Mỹ - Bình Định	2003
27	KBNN Quận 11 - TP HCM	1999	58	KBNN Cao Bằng	2003
28	KBNN Đắk Lắk	1999	59	KBNN Hoà Vang - Đà Nẵng	2003
29	KBNN Lào Cai	1999	60	KBNN Gia Lai	2003
30	KBNN Cẩm Phả - Quảng Ninh	1999	61	KBNN Hà Nam	2003
31	KBNN Hưng Hà - Thái Bình	1999			

62	KBNN Ứng Hoà - Hà Tây	2003	95	KBNN Thái Nguyên	2005
63	KBNN Hương Sơn - Hà Tĩnh	2003	96	KBNN Trà Vinh	2005
64	Phòng Kế toán KBNN Hải Phòng	2003	97	KBNN Vĩnh Phúc	2005
65	KBNN Diên Khánh - Khánh Hoà	2003	98	Phòng Kế toán KBNN Bà Rịa-Vũng Tàu	2005
66	KBNN Thị xã Hà Tiên - Kiên Giang	2003	99	Phòng Kế toán KBNN Cao Bằng	2005
67	KBNN Tam Điệp - Ninh Bình	2003	100	KBNN Hải Hậu - Nam Định	2005
68	KBNN Núi Thành - Quảng Nam	2003	101	KBNN Sông Cầu - Phú Yên	2005
69	KBNN Sóc Trăng	2003	102	Phòng Kế toán KBNN Sóc Trăng	2005
70	KBNN Thái Bình	2003	103	Phòng Kế toán KBNN Tây Ninh	2005
71	KBNN Quận 3, TP Hồ Chí Minh	2003	104	KBNN Nam Đông - Thừa Thiên Huế	2005
72	KBNN Lai Châu	2003	105	Phòng Kế toán KBNN Vĩnh Long	2005
73	Ban Kho quỹ KBNN	2004	106	Ban Kế hoạch tổng hợp KBNN	2006
74	Trung tâm Tin học & Thống kê KBNN	2004	107	KBNN Bạc Liêu	2006
75	KBNN Bắc Giang	2004	108	KBNN Bến Tre	2006
76	KBNN Lâm Đồng	2004	109	KBNN Đồng Nai	2006
77	KBNN Phú Yên	2004	110	KBNN Phú Quý - Bình Thuận	2006
78	Phòng Kế toán KBNN Bình Dương	2004	111	Phòng Kế hoạch TH KBNN Đà Nẵng	2006
79	Phòng Kế toán KBNN Hưng Yên	2004	112	Phòng Kế toán KBNN Đắk Lắk	2006
80	Phòng Kế toán KBNN Thanh Hóa	2004	113	Phòng Kế toán KBNN Đồng Tháp	2006
81	KBNN Vị Thủy - Hậu Giang	2004	114	KBNN Thanh Liêm - Hà Nam	2006
82	KBNN Châu Đốc - An Giang	2004	115	KBNN Thanh Trì - Hà Nội	2006
83	KBNN Hoà Thành - Tây Ninh	2004	116	Phòng Kho quỹ KBNN Hải Phòng	2006
84	Ban Kiểm tra - Kiểm soát KBNN	2005	117	KBNN Lạc Sơn - Hoà Bình	2006
85	Ban Tổ chức cán bộ KBNN	2005	118	KBNN Văn Lãng - Lạng Sơn	2006
86	Văn phòng KBNN	2005	119	Phòng Kế toán KBNN Long An	2006
87	KBNN Bắc Ninh	2005	120	KBNN Xuân Trường - Nam Định	2006
88	KBNN Bình Thuận	2005	121	Phòng Kế toán KBNN Nam Định	2006
89	KBNN Đồng Tháp	2005	122	Phòng Kế toán KBNN Phú Thọ	2006
90	KBNN Ninh Thuận	2005	123	KBNN Đông Hưng - Thái Bình	2006
91	KBNN Phú Thọ	2005	124	KBNN Quan Hoá - Thanh Hoá	2006
92	KBNN Quảng Trị	2005	125	Phòng Kho quỹ KBNN TP. Hồ Chí Minh	2006
93	KBNN Sơn La	2005	126	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Tuyên Quang	2006
94	KBNN Thừa Thiên Huế	2005	127	Phòng Kế hoạch TH KBNN Vĩnh Long	2006



128	Phòng Kho quỹ KBNN Vĩnh Phúc	2006
129	KBNN An Khê - Gia Lai	2006
130	Ban Thanh toán vốn đầu tư KBNN	2007
131	KBNN Hòa Bình - Bạc Liêu	2007
132	KBNN Bắc Bình - Bình Thuận	2007
133	KBNN Cà Mau	2007
134	KBNN Cái Răng - Cần Thơ	2007
135	KBNN Krông Pắc - Đắk Lắk	2007
136	KBNN Cao Lãnh - Đồng Tháp	2007
137	KBNN Châu Thành - Hậu Giang	2007
138	Phòng Kế toán KBNN Hà Nam	2007
139	KBNN Lý Nhân - Hà Nam	2007
140	Phòng Kế toán KBNN Hà Nội	2007
141	Phòng Tin học KBNN Hà Nội	2007
142	KBNN Hồng Lĩnh - Hà Tĩnh	2007
143	Phòng Kế toán KBNN Hải Dương	2007
144	KBNN Mai Châu - Hoà Bình	2007
145	KBNN Vĩnh Hưng - Long An	2007
146	Phòng Kho quỹ KBNN Nam Định	2007
147	Phòng Tin học KBNN Ninh Bình	2007
148	KBNN Phù Ninh - Phú Thọ	2007
149	Phòng Kế hoạch TH KBNN Quảng Nam	2007
150	KBNN Duy Xuyên - Quảng Nam	2007
151	Phòng Kế toán KBNN Quảng Ngãi.	2007
152	KBNN Mộc Châu - Sơn La	2007
153	KBNN Vĩnh Châu - Sóc Trăng	2007
154	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Thái Bình	2007
155	KBNN Quận 1 - TP Hồ Chí Minh	2007
156	KBNN Vũng Liêm - Vĩnh Long	2007
157	Phòng Kế hoạch TH KBNN Vĩnh Phúc	2007
158	Phòng Kế toán KBNN Đồng Nai	2007
159	KBNN Gia Bình - Bắc Ninh	2008
160	KBNN Giá Rai - Bạc Liêu	2008

161	KBNN Liên Chiêu - Đà Nẵng	2008
162	KBNN Thị xã AyunPa- Gia Lai	2008
163	KBNN Hậu Giang	2008
164	KBNN Hà Giang	2008
165	KBNN Hoàn Kiếm - Hà Nội	2008
166	KBNN Từ Liêm - Hà Nội	2008
167	KBNN Hoà Bình	2008
168	KBNN Châu Thành - Kiên Giang	2008
169	KBNN Đức Trọng - Lâm Đồng	2008
170	KBNN Thanh Ba - Phú Thọ	2008
171	KBNN Nam Giang - Quảng Nam	2008
172	KBNN Tư Nghĩa - Quảng Ngãi	2008
173	KBNN Gò Công Đông - Tiền Giang	2008
174	KBNN Trà Ôn - Vĩnh Long	2008
175	Ban Tài vụ - Quản trị KBNN	2008
176	Phòng KTKS KBNN An Giang	2008
177	Phòng Kế toán KBNN Bình Thuận	2008
178	Phòng Kho quỹ KBNN Đồng Tháp	2008
179	Phòng Kho quỹ KBNN Hà Nội	2008
180	Phòng Hành chính - Tài vụ - Quản trị KBNN Hà Nội	2008
181	Phòng Kho quỹ KBNN Lạng Sơn	2008
182	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Nam Định	2008
183	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Quảng Nam	2008
184	Phòng Kế toán KBNN Thái Bình	2008
185	Phòng Tin học KBNN Thanh Hoá	2008
186	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Thanh Hoá	2008
187	Phòng Kế toán KBNN Vĩnh Phúc	2008
188	KBNN Kon Tum	2008
189	Phòng Kế toán KBNN An Giang	2009
190	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2009

191	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Bình Thuận	2009	220	KBNN Ô Môn - Cần Thơ	2010
192	Phòng Kiểm tra kiểm soát KBNN Đắk Lắk	2009	221	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Đắk Lắk	2010
193	Phòng Kế toán KBNN Hậu Giang	2009	222	KBNN Đắk Nông	2010
194	Phòng Kế hoạch tổng hợp KBNN Lào Cai	2009	223	Phòng Tin học KBNN Hậu Giang	2010
195	Phòng Kho quỹ KBNN Long An	2009	224	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Lâm Đồng	2010
196	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Nghệ An	2009	225	KBNN Lai Châu	2010
197	Phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Quảng Nam	2009	226	KBNN thành phố Lào Cai, Lào Cai	2010
198	Phòng Kế toán KBNN Thái Nguyên	2009	227	KBNN Mỹ Lộc - Nam Định	2010
199	Sở Giao dịch KBNN	2009	228	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Nghệ An	2010
200	Trường Nghiệp vụ Kho bạc KBNN	2009	229	Phòng Kế toán KBNN Ninh Thuận	2010
201	Tạp chí Quản lý ngân quỹ Quốc gia KBNN	2009	230	KBNN Hạ Hòa - Phú Thọ	2010
202	KBNN Quảng Ninh - Quảng Bình	2009	231	Phòng Thanh tra KBNN Quảng Nam	2010
203	KBNN Vũ Thư - Thái Bình	2009	232	Phòng Kiểm soát chi KBNN Sóc Trăng	2010
204	KBNN Gò Công - Tiền Giang	2009	233	KBNN Dương Minh Châu - Tây Ninh	2010
205	KBNN Quận 5, TP Hồ Chí Minh	2009	234	KBNN Quận 6 - TP Hồ Chí Minh	2010
206	KBNN Bắc Kạn	2009	235	Phòng Kế toán KBNN Tuyên Quang	2010
207	KBNN Tân Uyên - Bình Dương	2009	236	KBNN Long Điền - Bà Rịa-Vũng Tàu	2011
208	Phòng Kế toán KBNN Cần Thơ	2009	237	KBNN Hồng Dân - Bạc Liêu	2011
209	Phòng Kho quỹ KBNN Điện Biên	2009	238	KBNN Thuận An - Bình Dương	2011
210	KBNN Hồng Bàng - Hải Phòng	2009	239	KBNN Tuy Phong - Bình Thuận	2011
211	KBNN Kỳ Sơn - Hòa Bình	2009	240	Phòng Tổng hợp KBNN Đắk Lắk	2011
212	KBNN Đơn Dương - Lâm Đồng	2009	241	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Hậu Giang	2011
213	KBNN Đồng Xuân - Phú Yên	2009	242	KBNN Kim Bảng - Hà Nam	2011
214	KBNN Lâm Thao - Phú Thọ	2009	243	Phòng Thanh tra KBNN Hà Tĩnh	2011
215	Phòng Tin học KBNN Quảng Ngãi	2009	244	KBNN Cẩm Giàng - Hải Dương	2011
216	Phòng Hành chính - Tài vụ - Quản trị KBNN Thừa Thiên Huế	2009	245	Phòng Kế toán NN KBNN Hòa Bình	2011
217	Phòng Kiểm tra, kiểm soát KBNN Thanh Hóa	2009	246	Phòng Kế toán NN KBNN Khánh Hòa	2011
218	KBNN Na Hang - Tuyên Quang	2009	247	Phòng Tin học KBNN Kon Tum	2011
219	Phòng Kho quỹ KBNN Bình Thuận	2010	248	KBNN Cao Lộc - Lạng Sơn	2011
			249	Phòng Tin học KBNN Nam Định	2011
			250	Phòng Tin học KBNN Nghệ An	2011
			251	Phòng Kế toán NN KBNN Ninh Bình	2011



252	Phòng Thanh tra KBNN Phú Thọ	2011	283	KBNN Đất Đỏ - Bà Rịa-Vũng Tàu	2013
253	KBNN Phú Hòa - Phú Yên	2011	284	Phòng Kế toán NN KBNN Bến Tre	2013
254	Phòng Tin học KBNN Quảng Nam	2011	285	KBNN Quy Nhơn - Bình Định	2013
255	KBNN Nam Trà My - Quảng Nam	2011	286	KBNN Thốt Nốt - Cần Thơ	2013
256	KBNN Sơn Hà - Quảng Ngãi	2011	287	Phòng Kiểm soát chi KBNN Đắk Lắk	2013
257	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Thái Bình	2011	288	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Điện Biên	2013
258	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Thái Nguyên	2011	289	Phòng Thanh tra KBNN Đồng Nai	2013
259	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Thanh Hóa	2011	290	KBNN Long Thành - Đồng Nai	2013
260	KBNN Mỹ Tho - Tiền Giang	2011	291	Phòng Tin học KBNN Hà Giang	2013
261	KBNN Quận 3 - TP Hồ Chí Minh	2011	292	Phòng Kiểm soát chi KBNN Hà Tĩnh	2013
262	KBNN Tân Bình - TP Hồ Chí Minh	2011	293	KBNN Gia Lộc - Hải Dương	2013
263	KBNN Gò Vấp - TP Hồ Chí Minh	2011	294	KBNN Lương Sơn - Hòa Bình	2013
264	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Vĩnh Phúc	2011	295	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Hòa Bình	2013
265	Phòng Quản trị hệ thống, Cục CNTT KBNN	2011	296	KBNN TP Nha Trang - Khánh Hòa	2013
266	KBNN Côn Đảo - Bà Rịa-Vũng Tàu	2012	297	Phòng Kế toán NN KBNN Lào Cai	2013
267	KBNN Phước Long - Bạc Liêu	2012	298	KBNN Vụ Bản - Nam Định	2013
268	KBNN Tuy Phước - Bình Định	2012	299	Phòng Kế toán NN KBNN Nghệ An	2013
269	KBNN Hàm Thuận Nam - Bình Thuận	2012	300	Phòng HC-QT KBNN Nghệ An	2013
270	Phòng Tin học KBNN Cà Mau	2012	301	KBNN Đông Hòa - Phú Yên	2013
271	Phòng Kho quỹ KBNN Hậu Giang	2012	302	Phòng Kiểm soát chi KBNN Phú Thọ	2013
272	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Hòa Bình	2012	303	Phòng Hành chính - Quản trị KBNN Quảng Nam	2013
273	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Lào Cai	2012	304	KBNN Mai Sơn, Sơn La	2013
274	KBNN TP Nam Định - Nam Định	2012	305	Phòng Tin học KBNN Sóc Trăng	2013
275	Phòng Tin học KBNN Phú Thọ	2012	306	Phòng HC-QT KBNN Thái Bình	2013
276	Phòng Tin học KBNN Quảng Bình	2012	307	KBNN Quảng Xương - Thanh Hóa	2013
277	Phòng Kế toán NN KBNN Quảng Trị	2012	308	KBNN Đông Sơn - Thanh Hóa	2013
278	KBNN Thuận Châu - Sơn La	2012	309	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Tiền Giang	2013
279	Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Thái Nguyên	2012	310	Phòng Hành chính - Quản trị KBNN TP. Hồ Chí Minh	2013
280	KBNN Đại Từ - Thái Nguyên	2012	311	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Vĩnh Long	2013
281	Phòng HC-QT KBNN Thanh Hóa	2012	312	Phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Vĩnh Phúc	2013
282	Phòng Kế toán NN KBNN Tiền Giang	2012			



**HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA****Cá nhân:**

1	Ông Trần Huy Ngọc, Giám đốc KBNN TP Hồ Chí Minh	1997
2	Bà Hồ Thị Hảo, Giám đốc KBNN Khánh Hòa	1998
3	Ông Nguyễn Kim Đồng, Giám đốc KBNN Thanh Hóa	1998
4	Ông Nguyễn Thế Lâm, Giám đốc KBNN Hải Dương	1998
5	Bà Nguyễn Thị Nhon, Giám đốc KBNN TP Hồ Chí Minh	1999
6	Ông Nguyễn Đình Khôn, Phó Tổng giám đốc KBNN	1999
7	Ông Đinh Văn Tiều, Giám đốc KBNN Yên Bái	1999
8	Bà Nguyễn Thị Kim Thư, Giám đốc KBNN An Giang	1999
9	Ông Đinh Văn Quý, Giám đốc KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	1999
10	Ông Nguyễn Trọng Thê, Giám đốc KBNN Tây Ninh	1999
11	Ông Hà Đức Trụ, Phó Tổng Giám đốc KBNN	1999
12	Ông Phạm Văn Túy, Giám đốc KBNN Lào Cai	1999
13	Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Giám đốc KBNN Bình Định	1999
14	Bà Hồ Thị Ngọc Dung, Giám đốc KBNN Hà Nội	2000
15	Bà Phạm Minh Ưông, Giám đốc KBNN Bình Dương	2000
16	Ông Đặng Văn Thanh, Tổng Giám đốc KBNN	2001
17	Bà Cao Thị Lâm, Phó Giám đốc KBNN Bình Định	2001
18	Ông Đỗ Mạnh Ân, Giám đốc KBNN Bắc Giang	2001
19	Ông Võ Dũng, Giám đốc KBNN Hải Phòng	2001
20	Ông Nguyễn Văn Điều, Giám đốc KBNN Tuyên Quang	2001
21	Ông Đỗ Minh Liễu, Giám đốc KBNN Ninh Bình	2002
22	Ông Trần Văn Mãng, KBNN Phú Lộc	2002
23	Ông Nguyễn Đình Sơn, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2002
24	Ông Nguyễn Văn Trọng, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2002
25	Ông Tiêu Văn Nông, Giám đốc KBNN Đắc Lắc	2002
26	Ông Phạm Khắc Điền, Giám đốc KBNN Hưng Yên	2002



27	Ông Nguyễn Văn Lung, Giám đốc KBNN Quảng Bình	2002
28	Ông Phạm Như Sô, Giám đốc KBNN Quảng Ngãi	2002
29	Ông Nguyễn Lê Lan, Giám đốc KBNN Thừa Thiên Huế	2002
30	Ông Lê Văn Hưng, Vụ trưởng Vụ Huy động vốn KBNN TW	2003
31	Ông Lâm Hồng Cường, Giám đốc KBNN An Giang	2003
32	Ông Phương Tiến Châu, Giám đốc KBNN Cao Bằng	2003
33	Ông Lê Tấn Song, Giám đốc KBNN Long An	2003
34	Ông Vũ Tuấn Phong, Giám đốc KBNN Nam Định	2003
35	Ông Lê Xuân Khanh, Giám đốc KBNN Quảng Nam	2003
36	Ông Lương Ngọc Đa, Giám đốc KBNN Sóc Trăng	2003
37	Ông Nguyễn Thế Cao, Giám đốc KBNN Vĩnh Phúc	2003
38	Ông Nguyễn Thượng Khang, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ KBNN TW	2003
39	Ông Phùng Thế Cập, Giám đốc KBNN Bắc Cạn	2003
40	Ông Hà Nhịn, Giám đốc KBNN Sơn La	2003
41	Bà Nguyễn Thị Thả, Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2003
42	Lê Đăng Khoa, Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2003
43	Bà Trần Minh Hằng, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2004
44	Ông Nguyễn Trung Kiên, Giám đốc KBNN Bình Định	2004
45	Bà Trần Thị Thu Hồng, Giám đốc KBNN Cần Thơ	2004
46	Bà Lương Thị Nhung, Giám đốc KBNN Đà Nẵng	2004
47	Ông Trương Đăng Phước, Giám đốc KBNN Gia Lai	2004
48	Bà Triệu Thị Lan Phương, Giám đốc KBNN Lạng Sơn	2004
49	Bà Huỳnh Tuyết Nga, Trưởng phòng Kế toán, KBNN Long An	2004
50	Ông Hoàng Ngọc Thành, Phó Giám đốc KBNN Quảng Nam	2004
51	Bà Nguyễn Thị Phượng, Giám đốc KBNN Tiền Giang	2004
52	Ông Hồ Duy Linh, Giám đốc KBNN Vĩnh Long	2004
53	Ông Trần Xuân Trí, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2004
54	Ông Vũ Văn Quyển, Trưởng Ban Kế hoạch Tổng hợp KBNN	2004

55	Ông Hoàng Xuân Tâm, Phó Giám đốc KBNN Đồng Nai	2004
56	Bà Trần Thị Thanh Hạnh, Giám đốc KBNN Hà Tĩnh	2004
57	Ông Lê Khắc Ghi, Giám đốc KBNN Kiên Giang	2004
58	Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Phó Giám đốc KBNN Phú Thọ	2004
59	Ông Lương Quang Tịnh, Phó Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2004
60	Ông Lê Loan, Giám đốc KBNN Điện Biên	2004
61	Ông Nguyễn Bá Thường, Giám đốc KBNN Hà Tây	2005
62	Ông Nguyễn Ngọc Châu, Phó Giám đốc KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2005
63	Bà Ngô Thị Kim Tuyền, Kế toán trưởng KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2005
64	Ông Vũ Đức Long, Phó Giám đốc KBNN Bình Dương	2005
65	Ông Mai Hữu Chinh, Giám đốc KBNN Cà Mau	2005
66	Bà Trương Thị Phương, Phó Giám đốc KBNN Gia Lai	2005
67	Ông Lâm Mạnh Đức, Giám đốc KBNN Hải Phòng	2005
68	Ông Khả Xuân Hoài, Giám đốc KBNN Hòa Bình	2005
69	Bà Dương Thị Thìn, Phó Giám đốc KBNN Hòa Bình	2005
70	Ông Trần Quang Vinh, Phó Giám đốc KBNN Kiên Giang	2005
71	Bà Hoàng Thị Sinh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, KBNN Kon Tum	2005
72	Ông Trần Thanh Mật, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, KBNN Long An	2005
73	Ông Nguyễn Ngọc Hường, Giám đốc KBNN Phú Thọ	2005
74	Ông Hồ Văn Hiền, Phó Giám đốc KBNN Quảng Nam	2005
75	Ông Trần Đình Ân, Phó Giám đốc KBNN Sóc Trăng	2005
76	Ông Khiếu Phúc Quỳnh, Giám đốc KBNN Thái Bình	2005
77	Ông Hoàng Xuân Tựu, Giám đốc KBNN Thừa Thiên Huế	2005
78	Ông Trần Quang Đông, Giám đốc KBNN Tuyên Quang	2005
79	Ông Bùi Văn Hoan, Giám đốc KBNN Bắc Ninh	2005
80	Bà Nguyễn Ngọc Nga, Giám đốc KBNN Hậu Giang	2005
81	Ông Phạm Gia Kinh, Phó Giám đốc KBNN Hà Tĩnh	2005
82	Ông Trần Đước, Giám đốc KBNN Hương Sơn, Hà Tĩnh	2005



83	Ông Trần Văn Trấn, Phó Giám đốc KBNN Nam Định	2005
84	Ông Nguyễn Văn Toàn, Giám đốc KBNN Yên Bái	2005
85	Ông Nguyễn Tuấn Vinh, Phó Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2005
86	Ông Vũ Hữu Nam, Trưởng ban Kế toán KBNN	2006
87	Bà Lê Thị Thanh Thủy, Phó Giám đốc Sở Giao dịch KBNN	2006
88	Ông Nguyễn Ngọc Đại, Giám đốc KBNN Bắc Giang	2006
89	Ông Đàm Hoà Khánh, Giám đốc KBNN Bạc Liêu	2006
90	Ông Phạm Văn Hào, Giám đốc KBNN Bình Dương	2006
91	Bà Trần Thị Xuân, Giám đốc KBNN Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	2006
92	Bà Ôn Thị Minh Phượng, Giám đốc KBNN Đồng Nai	2006
93	Ông Trần Mạnh Dư, Giám đốc KBNN Hà Nam	2006
94	Ông Thiệu Văn Chí, Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, KBNN Hà Tĩnh	2006
95	Ông Trần Mạnh Hùng, Phó Giám đốc KBNN Hòa Bình	2006
96	Bà Nguyễn Thị Minh Dao, Phó Giám đốc KBNN Kiên Giang	2006
97	Bà Nguyễn Thị Kim Ánh, Phó Giám đốc KBNN Lâm Đồng	2006
98	Ông Nguyễn Danh Hà, Giám đốc KBNN Lào Cai	2006
99	Bà Đào Kim Yến, Phó Giám đốc KBNN Lạng Sơn	2006
100	Ông Phan Bông, Giám đốc KBNN Sông Cầu, Phú Yên	2006
101	Ông Nguyễn Việt Hà, Giám đốc KBNN Phú Yên	2006
102	Bà Lê Thị Minh Tân, Phó Giám đốc KBNN Quảng Ngãi	2006
103	Ông Nguyễn Văn Đồng, Phó Giám đốc KBNN Vĩnh Phúc	2006
104	Bà Nguyễn Thị Tuyên Hoá, Phó Giám đốc KBNN Cần Thơ	2006
105	Ông Nguyễn Đức Tính, Phó Trưởng ban Thanh toán vốn đầu tư KBNN	2006
106	Bà Lê Thị Ngọc Loan, Phó Trưởng ban Huy động vốn KBNN	2006
107	Ông Nguyễn Thanh Nam, Giám đốc KBNN Đắk Lắk	2006
108	Ông Hoàng Văn Bằng, Phó Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2006
109	Bà Lò Thị Ái, Phó Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2006
110	Bà Nguyễn Thị Bé, Trưởng phòng Thanh toán vốn đầu tư, KBNN Đồng Nai	2006

111	Bà Trần Kim Vân, Trưởng ban Huy động vốn, KBNN	2007
112	Ông Trần Quốc Vinh, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2007
113	Ông Phạm Long Hy, Trưởng ban Thanh toán vốn đầu tư, KBNN	2007
114	Bà Nguyễn Minh Phương, Phó Trưởng ban Tài vụ - Quản trị, KBNN	2007
115	Ông Phạm Ngọc Định, Giám đốc Trung tâm bồi dưỡng nghiệp vụ, KBNN	2007
116	Bà Trần Thị Ngọc Thủy, Phó Giám đốc KBNN An Giang	2007
117	Ông Ngô Thành Đức, Giám đốc KBNN Côn Đảo, Bà Rịa - Vũng Tàu	2007
118	Ông Dương Đức Huy, Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, KBNN Bắc Giang	2007
119	Ông Phạm Quang Cang, Phó Giám đốc KBNN Bình Định	2007
120	Ông Hoàng Văn Hưng, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, KBNN Cao Bằng	2007
121	Ông Bùi Văn Khôn, Phó Giám đốc KBNN Cần Thơ	2007
122	Ông Lê Tuấn Tùng, Giám đốc KBNN Ô Môn, Cần Thơ	2007
123	Ông Lưu Quang Thuấn, Giám đốc KBNN Đắc Nông	2007
124	Bà Nguyễn Thị Hương, Giám đốc KBNN Điện Biên	2007
125	Bà Nguyễn Thị Kim Thoa, Phó Giám đốc KBNN Đồng Tháp	2007
126	Ông Vũ Công Sự, Phó Giám đốc KBNN Hà Nam	2007
127	Ông Nguyễn Đình Thám, Phó Giám đốc KBNN Hải Phòng	2007
128	Ông Trần Huy Liệu, Giám đốc KBNN Lạc Sơn, Hòa Bình	2007
129	Ông Nguyễn Ngọc Huân, Giám đốc KBNN Khánh Hòa	2007
130	Ông Lê Văn Lượm, Giám đốc KBNN Diên Khánh, Khánh Hòa	2007
131	Ông Phùng Lâm, Giám đốc KBNN Vạn Ninh, Khánh Hòa	2007
132	Bà Lê Thị Tuyết, Phó Giám đốc KBNN Kiên Giang	2007
133	Bà Trần Thị Thanh Hương, Phó Giám đốc KBNN Lâm Đồng	2007
134	Ông Thoa Văn Vi, Phó Giám đốc KBNN Long An	2007
135	Ông Vũ Văn Yên, Phó Giám đốc KBNN Nam Định	2007
136	Ông Lê Quang Minh, Phó Giám đốc KBNN Quảng Trị	2007
137	Ông Nguyễn Văn Cần, Phó Giám đốc KBNN Quảng Ngãi	2007
138	Bà Lò Thị Hoan, Phó Giám đốc KBNN Sơn La	2007



139	Ông Lưu Ngọc, Phó Giám đốc KBNN Sóc Trăng	2007
140	Bà Nguyễn Thị Hoà, Phó Giám đốc KBNN Thái Bình	2007
141	Ông Nguyễn Hữu Quang, Phó Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, KBNN Thừa Thiên Huế	2007
142	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình, Phó Giám đốc KBNN Thừa Thiên Huế	2007
143	Ông Hoàng Xuân Đính, Giám đốc KBNN Nam Đông, Thừa Thiên Huế	2007
144	Bà Nguyễn Thị Lèo, Giám đốc KBNN Cai Lậy, Tiền Giang	2007
145	Ông Trương Thanh Phong, Giám đốc KBNN Trà Vinh	2007
146	Ông Trương Trọng Dũng, Phó Giám đốc KBNN Tuyên Quang	2007
147	Ông Phí Văn Tăng, Phó Giám đốc KBNN Vĩnh Phúc	2007
148	Ông Nguyễn Xuân Miến, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, KBNN Vĩnh Phúc	2007
149	Bà Ngô Thị Nhuận, Giám đốc KBNN Tuy Phong, Bình Thuận	2007
150	Bà Dương Thị Bi, Giám đốc KBNN Long Khánh, Đồng Nai	2007
151	Nguyễn Mạnh Tiến, Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2007
152	Ông Trần Sỹ Thanh, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2008
153	Ông Nguyễn Đại Trí, Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê KBNN	2008
154	Ông Lâm Quang, Trưởng ban Tài vụ - Quản trị KBNN	2008
155	Bà Nguyễn Thị Duyên, Kế toán trưởng nghiệp vụ KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2008
156	Ông Trần Văn Tín, Kế toán viên KBNN Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu	2008
157	Ông Trần Văn Còn, Phó Giám đốc KBNN Bạc Liêu	2008
158	Bà Nguyễn Thị Mộng Vân, Giám đốc KBNN Bình Thuận	2008
159	Ông Nguyễn Đăng Bảy, Phó Giám đốc KBNN Đắc Lắc	2008
160	Ông Nguyễn Trung Chính, Phó Giám đốc KBNN Đắc Nông	2008
161	Bà Nguyễn Thị Thanh Tư, Phó Giám đốc KBNN Đắc Nông	2008
162	Bà Nguyễn Thị Huệ, Giám đốc KBNN Hải Dương	2008
163	Ông Lê Phước Thái, Phó Giám đốc KBNN Hậu Giang	2008
164	Bà Nguyễn Minh Phương, Phó Giám đốc KBNN Hưng Yên	2008
165	Ông Nguyễn Quân Phương, Phó Giám đốc KBNN Khánh Hòa	2008

166	Ông Vĩnh Sang, Phó Giám đốc KBNN Khánh Hòa	2008
167	Ông Võ Văn Hoài, Giám đốc KBNN Lâm Đồng	2008
168	Ông Đinh Mạnh Tiến, Phó Giám đốc KBNN Lạng Sơn	2008
169	Ông Nguyễn Văn Tuyển, Phó Giám đốc KBNN Nam Định	2008
170	Ông Nguyễn Đình Phương, Giám đốc KBNN Nghệ An	2008
171	Ông Nguyễn Văn Minh, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, KBNN Quảng Nam	2008
172	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, Giám đốc KBNN Phù Yên, Sơn La	2008
173	Bà Bùi Thị Mỹ Nhung, Kế toán trưởng nghiệp vụ KBNN Sóc Trăng	2008
174	Ông Lê Quốc Hùng, Phó Giám đốc KBNN Thừa Thiên - Huế	2008
175	Ông Vũ Hoài Nam, Giám đốc KBNN TP Hồ Chí Minh	2008
176	Ông Nguyễn Kim Lương, Phó Giám đốc KBNN Vĩnh Long	2008
177	Ông Lê Văn Cúc, Giám đốc KBNN Tam Dương, Vĩnh Phúc	2008
178	Ông Nguyễn Công Tôn, Giám đốc KBNN Yên Bái	2008
179	Ông Vũ Văn Đạt, Phó Trưởng ban Kho quỹ KBNN	2008
180	Ông Đinh Xuân Thắng, Phó Giám đốc KBNN Bắc Giang	2008
181	Bà Ngô Thị Nguyệt, Trưởng Phòng Kho quỹ KBNN Kiên Giang	2008
182	Bà Nguyễn Thị Hải Ninh, Trưởng phòng Kế hoạch - Tổng hợp, KBNN Lâm Đồng	2008
183	Bà Hà Thị Ninh, Phó Giám đốc KBNN Ninh Bình	2008
184	Ông Đỗ Giang Nam, Giám đốc KBNN Mường Lát, Thanh Hóa	2008
185	Bà Phạm Thị Hiền, Phó Giám đốc KBNN Bình Dương	2009
186	Bà Võ Thị Xuân Phương, Phó Giám đốc KBNN Bình Thuận	2009
187	Bà Đặng Thị Liễu, Phó Giám đốc KBNN Điện Biên	2009
188	Ông Trương Phước Hương, Phó Giám đốc KBNN Đồng Nai	2009
189	Bà Nguyễn Thị Hương, Phó Giám đốc KBNN Hà Nam	2009
190	Ông Lê Văn Cừ, Trưởng phòng Kiểm tra kiểm soát KBNN Hà Tĩnh	2009
191	Bà Trần Thị Bình, Trưởng quỹ KBNN Giao Thủy - Nam Định	2009
192	Bà Bùi Thị Loan, Phó Giám đốc KBNN Hải Hậu - Nam Định	2009
193	Bà Hoàng Thị Xuân, Phó Giám đốc KBNN Nghệ An	2009



194	Ông Đinh Văn Hợp, Phó Giám đốc KBNN Ninh Bình	2009
195	Ông Vũ Đình Minh, Phó Giám đốc KBNN Phú Yên	2009
196	Ông Đoàn Ngọc Tài, Trưởng phòng Thanh toán vốn đầu tư KBNN Quảng Nam	2009
197	Bà Lê Thị Hòa, Phó Giám đốc KBNN Quảng Ninh	2009
198	Ông Trần Văn Viễn, Phó Giám đốc KBNN Thái Bình	2009
199	Bà Dương Thị Bích Hợp, Phó Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2009
200	Bà Phan Thị Kim Châu, Phó Giám đốc KBNN TP Hồ Chí Minh	2009
201	Bà Lương Thị Hồng, Trưởng phòng Giao dịch KBNN Vĩnh Phúc	2009
202	Ông Trịnh Duy Sỹ, Trưởng phòng TCCB KBNN Thanh Hóa	2009
203	Bà Nguyễn Thị Điền, Kế toán trưởng nghiệp vụ KBNN Quảng Ninh	2009
204	Ông Trần Văn Thái, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - Pháp chế KBNN	2009
205	Ông Nguyễn Huy Vị, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ KBNN	2009
206	Bà Đỗ Thị Hằng, Kế toán trưởng Sở Giao dịch KBNN	2009
207	Ông Lê Hùng Sơn, Phó Giám đốc Sở Giao dịch KBNN	2009
208	Ông Nguyễn Tiến Dũng, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin KBNN	2009
209	Ông Nguyễn Hữu Thân, Giám đốc Trường Nghiệp vụ KBNN	2009
210	Ông Lữ Quốc Tiến, Giám đốc KBNN Hòa Bình - Bạc Liêu	2009
211	Ông Dương Trí, Giám đốc KBNN Đắk Lắk	2009
212	Ông Trần Công Minh, Giám đốc KBNN Đồng Tháp	2009
213	Ông Lê Trần Sùng, Giám đốc KBNN Kinh Môn - Hải Dương	2009
214	Bà Lê Thị Hoa, Giám đốc KBNN Đức Trọng - Lâm Đồng	2009
215	Ông Nguyễn Đình Linh, Giám đốc KBNN Ninh Thuận	2009
216	Bà Trần Thị Hạnh, Giám đốc KBNN Tây Ninh	2009
217	Bà Lê Thị Thu Phương, Giám đốc KBNN Quận 5 - TP Hồ Chí Minh	2009
218	Bà Lê Thị Thuý, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2010
219	Ông Nguyễn Văn Thiệu, Phó Giám đốc KBNN Bắc Giang	2010
220	Ông Nguyễn Văn Hòa, Giám đốc KBNN Bắc Ninh	2010
221	Ông Đỗ Phước Hiệp, Phó Giám đốc KBNN Bình Phước	2010



222	Ông Nguyễn Mậu Hậu, Giám đốc KBNN Bắc Bình - Bình Thuận	2010
223	Ông Nguyễn Văn Sua, Giám đốc KBNN Thốt Nốt - Cần Thơ	2010
224	Ông Nguyễn Thanh Sơn, Phó Giám đốc KBNN Đắk Lắk	2010
225	Ông Trần Văn Tâm, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Đắk Lắk	2010
226	Ông Nguyễn Hữu Phúc, Phó Giám đốc KBNN Hậu Giang	2010
227	Ông Phan Đình Tý, Giám đốc KBNN Hà Tĩnh	2010
228	Ông Nguyễn Đăng Thành, Giám đốc KBNN Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh	2010
229	Ông Phạm Hồng Khang, Trưởng phòng Thanh tra KBNN Hải Dương	2010
230	Bà Nguyễn Thị Danh, Giám đốc KBNN Lương Sơn, Hoà Bình	2010
231	Ông Phan Mẹo, Giám đốc KBNN Khánh Vĩnh - Khánh Hòa.	2010
232	Ông Nguyễn Văn Tới, Phó Giám đốc KBNN Kon Tum	2010
233	Bà Nguyễn Thị Huân, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Lào Cai	2010
234	Ông Nguyễn Ngọc Huệ, Phó Giám đốc KBNN Nghệ An	2010
235	Ông Phạm Ngọc Hải, Phó Giám đốc KBNN Ninh Bình	2010
236	Ông Dương Quang Quý, Phó Giám đốc KBNN Ninh Thuận	2010
237	Ông Trần Minh Đạo, Phó Giám đốc KBNN Phú Yên	2010
238	Ông Mai Văn Ánh, Giám đốc KBNN Phú Ninh - Quảng Nam	2010
239	Ông Trần Hữu Biên, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị KBNN Quảng Nam	2010
240	Bà Trần Thị Hoa, Giám đốc KBNN Quảng Trị	2010
241	Đỗ Quang Tuấn, Phó Giám đốc KBNN Sơn La	2010
242	Ông Nguyễn Văn Thiết, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Sóc Trăng	2010
243	Ông Hà Đăng Thành, Phó Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2010
244	Bà Nguyễn Thị Rí, Phó Giám đốc KBNN Trà Vinh	2010
245	Ông Đoàn Công Khanh, Giám đốc KBNN Vũng Liêm - Vĩnh Long	2010
246	Bà Trần Thị Trung Đặc, Chuyên viên Phòng Kế toán nhà nước KBNN Vĩnh Phúc	2010
247	Ông Tạ Anh Tuấn, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2010
248	Ông Vũ Đức Chính, Vụ trưởng Vụ Kế toán Nhà nước KBNN	2010
249	Ông Vũ Đức Hiệp, Chánh Thanh tra KBNN	2010



250	Bà Mai Thị Hồng Vân, Trưởng phòng Hành chính tổng hợp, Cục CNTT KBNN	2010
251	Bà Vũ Tố Nga, chuyên viên chính Phòng Kế toán thuộc Sở Giao dịch KBNN	2010
252	Ông Tôn Thất Cường, Trưởng phòng Tin học KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2011
253	Ông Nguyễn Văn Tiến, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Bình Dương	2011
254	Bà Phạm Thị Nga, Phó Giám đốc KBNN Bình Thuận	2011
255	Ông Hồng Trung Kiên, Phó Giám đốc KBNN Cà Mau	2011
256	Ông Huỳnh Chí Thành, Phó Giám đốc KBNN Cần Thơ	2011
257	Ông Hồ Văn Tám, Kế toán trưởng nghiệp vụ KBNN Đắk Lắk	2011
258	Bà Huỳnh Thị Kim Hoa, Tổ trưởng Kho quỹ KBNN Biên Hòa - Đồng Nai	2011
259	Bà Đặng Thị Ngọc Mười, Phòng Kho quỹ KBNN Đồng Tháp	2011
260	Bà Đặng Thị Đào, Phó Giám đốc KBNN An Khê - Gia Lai	2011
261	Ông Trương Văn Út, Giám đốc KBNN Châu Thành - Hậu Giang	2011
262	Ông Dương Văn Thịnh, Giám đốc KBNN Kim Bảng - Hà Nam	2011
263	Bà Phạm Thị Tích, Trưởng phòng HC-QT KBNN Hà Tĩnh	2011
264	Bà Nguyễn Thị Nhung, Phó Trưởng phòng Thanh tra KBNN Hà Tĩnh	2011
265	Ông Phạm Văn Cường, Giám đốc KBNN Cẩm Giàng - Hải Dương	2011
266	Ông Nguyễn Như Nhân, Trưởng phòng KSC NSNN KBNN Hải Dương	2011
267	Bà Nguyễn Thị Bích Vân, Giám đốc KBNN Hải Phòng	2011
268	Bà Lê Thị Thúy Nga, Trưởng phòng KTNN KBNN Hòa Bình	2011
269	Ông Lê Văn Thư, Giám đốc KBNN Ninh Hòa - Khánh Hòa	2011
270	Bà Nguyễn Diệu Thúy, Trưởng phòng Thanh tra KBNN Khánh Hòa	2011
271	Ông Vũ Huy Chiều, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Kiên Giang	2011
272	Ông Trần Mộc Lợi, Trưởng phòng Tin học KBNN Kiên Giang	2011
273	Ông Dương Hải Đường, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Lạng Sơn	2011
274	Ông Lê Ngọc Thành, Trưởng phòng KSC NSNN KBNN Nam Định	2011
275	Ông Nguyễn Thanh Cao, Giám đốc KBNN Trực Ninh - Nam Định	2011
276	Ông Nguyễn Ngọc Sinh, Phó Giám đốc KBNN Nghệ An	2011
277	Ông Lâm Trọng Hưng, Trưởng phòng Tài vụ KBNN Ninh Thuận	2011

278	Ông Lê Văn Trường, Giám đốc KBNN Phú Hòa - Phú Yên	2011
279	Ông Phạm Phùng, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Quảng Nam	2011
280	Ông Nguyễn Công Đức, Giám đốc KBNN Duy Xuyên - Quảng Nam	2011
281	Ông Nguyễn Lự, Giám đốc KBNN Quảng Ngãi	2011
282	Bà Nguyễn Thị Dung, Phó Giám đốc KBNN Quảng Trị	2011
283	Ông Đặng Xuân Tiến, Phó Giám đốc KBNN Sơn La	2011
284	Ông Nguyễn Thanh Sử, Giám đốc KBNN Thanh Trị - Sóc Trăng	2011
285	Ông Nguyễn Đức Hiền, Giám đốc KBNN Tây Ninh	2011
286	Ông Nguyễn Hoàng Đệ, Phó Giám đốc KBNN Thừa Thiên - Huế	2011
287	Bà Hà Thị Minh Lý, Giám đốc KBNN Phong Điền, Thừa Thiên - Huế	2011
288	Ông Hà Năng Tắc, Giám đốc KBNN Thái Thụy - Thái Bình	2011
289	Bà Chu Thị Vân Tường, Trưởng phòng Kho quỹ KBNN Thái Nguyên	2011
290	Ông Lê Đình Nguyên, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Thanh Hóa	2011
291	Ông Trương Quốc Khánh, Phó Giám đốc KBNN Thanh Hóa	2011
292	Ông Nguyễn Thoại Tâm, Phó Giám đốc KBNN Tiền Giang	2011
293	Ông Phạm Quang Hùng, Giám đốc KBNN Nhà Bè - TP Hồ Chí Minh	2011
294	Ông Nguyễn Văn Bon, Phó Giám đốc KBNN Trà Vinh	2011
295	Ông Nguyễn Thái Hà, Phó Vụ trưởng Vụ KSC NSNN KBNN	2011
296	Ông Trần Tiến Biểu, Phó Trưởng phòng, Vụ Tổ chức cán bộ KBNN	2011
297	Ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin KBNN	2011
298	Ông Nguyễn Minh Hải, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin KBNN	2011
299	Ông Phan Hữu Thiện, Phó Giám đốc KBNN An Giang	2012
300	Bà Liêu Minh Châu, Giám đốc KBNN Tri Tôn - An Giang	2012
301	Ông Trần Xuân Khánh, Phó Giám đốc KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2012
302	Ông Lê Vy Thuần, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2012
303	Ông Nguyễn Đức Tuyên, Phó Giám đốc KBNN Bắc Ninh	2012
304	Bà Hứa Thị Lan, Phụ trách Kế toán nội bộ KBNN Bạc Liêu	2012
305	Ông Trần Văn Bé Chính, Trưởng phòng Tin học KBNN Bến Tre	2012



306	Bà Hồ Thị Hương, Trưởng phòng Kiểm soát chi KBNN Bình Định	2012
307	Ông Nguyễn Văn Biều, Phó Giám đốc KBNN Bình Phước	2012
308	Ông Nguyễn Văn Tự, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Bình Thuận	2012
309	Ông Huỳnh Quang Tuấn, Phó Giám đốc KBNN Cần Thơ	2012
310	Bà Tống Thanh Xuân, Giám đốc KBNN Vĩnh Thanh - Cần Thơ	2012
311	Ông Trà Minh Trọng, Phó Giám đốc KBNN Đắk Lắk	2012
312	Ông Mai Xuân Đùng, Trưởng phòng Thanh tra KBNN Đắk Lắk	2012
313	Bà Đặng Thị Miên, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Đắk Nông	2012
314	Ông Nguyễn Ngọc Lâm, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Đồng Nai	2012
315	Ông Lê Văn Bé Tư, Phó Giám đốc KBNN Đồng Tháp	2012
316	Ông Chu Đình Ưu, Trưởng phòng Thanh tra KBNN Gia Lai	2012
317	Bà Nguyễn Thị Kim, Trưởng phòng Kho quỹ KBNN Hà Tĩnh	2012
318	Bà Thái Thị Vân, Trưởng phòng Giao định KBNN Hà Tĩnh	2012
319	Ông Vương Khả Ninh, Giám đốc KBNN Thạch Hà - Hà Tĩnh	2012
320	Ông Vũ Đức Trọng, Phó Giám đốc KBNN Hải Dương	2012
321	Bà Phạm Thị Khuyên, Giám đốc KBNN Mai Châu - Hoà Bình	2012
322	Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Khánh Hòa	2012
323	Ông Huỳnh Văn Toàn, Giám đốc KBNN Hà Tiên - Kiên Giang	2012
324	Ông Hoàng Duy Sáu, Phó Giám đốc KBNN Kon Tum	2012
325	Ông Nguyễn Văn Hợp, Trưởng phòng Kiểm soát chi KBNN Lào Cai	2012
326	Ông Phạm Anh Tuấn, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Nghệ An	2012
327	Bà Hồ Thị Lý, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Ninh Bình	2012
328	Ông Đào Xuân Trường, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị KBNN Phú Thọ	2012
329	Ông Hà Văn Ba, Giám đốc KBNN Phù Ninh - Phú Thọ	2012
330	Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ KBNN Phú Yên	2012
331	Ông Võ Đức Khả, Phó Giám đốc KBNN Quảng Bình	2012
332	Ông Nguyễn Quang Hoàn, Giám đốc KBNN Tây Giang - Quảng Nam	2012
333	Ông Trần Xuân Tuấn, Giám đốc KBNN Quảng Ninh	2012

334	Bà Trần Thị Thu Hiền, Phó Giám đốc KBNN Quảng Trị	2012
335	Bà Phạm Thị Thủy, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Sóc Trăng	2012
336	Bà Hoàng Thị Tuyết, Giám đốc KBNN Thừa Thiên Huế	2012
337	Ông Trần Văn Cháp, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Thanh Hóa	2012
338	Ông Dương Khắc Phúc, Trưởng phòng Thanh tra KBNN Thanh Hóa	2012
339	Ông Dương Tiến Hải, Kế toán trưởng nghiệp vụ KBNN Thanh Hóa	2012
340	Ông Lưu Đình Dũng, Giám đốc KBNN Hoàng Hóa - Thanh Hóa	2012
341	Bà Giả Việt Tha, Giám đốc KBNN Gò Công Đông - Tiền Giang	2012
342	Bà Trần Thị Thu Hà, Giám đốc KBNN Tân Phú - TP Hồ Chí Minh	2012
343	Bà Đỗ Bảo Châu, Giám đốc KBNN Phú Nhuận - TP Hồ Chí Minh	2012
344	Bà Trần Thị Nhân, Giám đốc KBNN Tân Bình - TP Hồ Chí Minh	2012
345	Ông Thái Anh Tuấn, Phó Trưởng phòng KTNN KBNN Trà Vinh	2012
346	Ông Nguyễn Thanh Nam, Phó Giám đốc KBNN Tuyên Quang	2012
347	Bà Nguyễn Thị Hồng Mên, Phó Giám đốc KBNN Vĩnh Long	2012
348	Ông Phùng Văn Thôn, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Vĩnh Long	2012
349	Ông Nguyễn Quang Vinh, Phó Tổng Giám đốc KBNN	2012
350	Bà Nguyễn Thị Nga, Chuyên viên chính Vụ Kế toán nhà nước KBNN	2012
351	Bà Nguyễn Thị Hoài, Phó Vụ trưởng Vụ Kế toán nhà nước KBNN	2012
352	Ông Đinh Mạnh Tuấn, Vụ trưởng Vụ Kho quỹ KBNN	2012
353	Bà Trần Thị Hồng Thủy, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ KBNN	2012
354	Ông Bùi Mạnh Quân, Phó Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị KBNN	2012
355	Ông Viên Văn Dũng, Chánh Văn phòng KBNN	2012
356	Ông Bùi Thế Phương, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin KBNN	2012
357	Ông Đỗ Quang Huy, Trưởng phòng Phát triển ứng dụng, Cục CNTT KBNN	2012
358	Bà Bùi Thị Dung, Trưởng phòng Biên tập, Tạp chí Quản lý Ngân quỹ Quốc gia KBNN	2012
359	Bà Vũ Thanh Huyền, Vụ trưởng - Quản trị Ban, Văn phòng Ban triển khai TABMIS KBNN	2012
360	Bà Nguyễn Thị Tích, Chuyên viên chính Vụ Kiểm soát chi NSNN KBNN	2012
361	Bà Trần Thị Huệ, Vụ trưởng Vụ Huy động vốn KBNN	2012



362	Bà Nguyễn Thị Mai Dung, Phó Vụ trưởng Thanh tra KBNN	2012
363	Bà Bùi Thị Nguyệt, Chuyên viên chính Phòng Kiểm soát chi thuộc Sở Giao dịch KBNN	2012
364	Bà Nguyễn Thị Bích Hoàn, Chuyên viên, Văn phòng Ban triển khai TABMIS KBNN	2012
365	Ông Nguyễn Duy Thức, Phó Giám đốc KBNN An Giang	2013
366	Ông Nguyễn Văn Thiét, Giám đốc KBNN Xuyên Mộc - Bà Rịa - Vũng Tàu	2013
367	Ông Tạ Quốc Bảo, Giám đốc KBNN Bắc Kạn	2013
368	Ông Trần Đăng Thuần, Giám đốc KBNN Bắc Ninh	2013
369	Ông Lê Nho Đệ, Giám đốc KBNN Yên Phong - Bắc Ninh	2013
370	Bà Đoàn Kim Thuyền, Kế toán trưởng nghiệp vụ Phòng KTNN, KBNN Bạc Liêu	2013
371	Ông Huỳnh Văn Chính, Trưởng phòng Thanh tra, KBNN Bình Dương	2013
372	Bà Đặng Kim Dung, Giám đốc KBNN Lộc Ninh - Bình Phước	2013
373	Bà Nguyễn Thị Đoàn Thủy, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Đắk Lắk	2013
374	Bà Đào Thị Thảo, Giám đốc KBNN Krông Ana - Đắk Lắk	2013
375	Ông Phan Đức Ánh, Phó Giám đốc phụ trách KBNN Đồng Nai	2013
376	Ông Lê Văn Tự, Phó Giám đốc KBNN Đồng Tháp	2013
377	Ông Nguyễn Hữu Tiến, Giám đốc KBNN An Khê - Gia Lai	2013
378	Bà Lê Thị Hồng Vân, Phó Giám đốc KBNN Gia Lai	2013
379	Ông Phan Quý Trình, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Hà Tĩnh	2013
380	Ông Nguyễn Kim Trâm, Giám đốc KBNN Hương Khê - Hà Tĩnh	2013
381	Ông Nguyễn Phúc Uyên, Phó Giám đốc KBNN Hải Dương	2013
382	Ông Nguyễn Thế Dũng, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN, KBNN Hoà Bình	2013
383	Bà Ngô Thị Kim Lan, Phó Trưởng phòng Kế toán nhà nước KBNN Khánh Hoà	2013
384	Ông Hoàng Xuân Khánh, Giám đốc KBNN Hòn Đất - Kiên Giang	2013
385	Bà Nguyễn Thị Hiên, Phó Trưởng phòng Kế toán nhà nước KBNN Kon Tum	2013
386	Bà Phạm Thị Mến, Phó Giám đốc KBNN Lào Cai	2013
387	Ông Thái Giáp Công, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Nghệ An	2013
388	Bà Hoàng Thị Mai Hương, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Ninh Thuận	2013

389	Bà Nguyễn Thị Thủy, Trưởng phòng KTNN KBNN Phú Yên	2013
390	Ông Phan Gia Xít, Giám đốc KBNN Tuy An - Phú Yên	2013
391	Ông Đào Hữu Khuyến, Giám đốc KBNN Quảng Bình	2013
392	Ông Trần Phước Tào, Phó Giám đốc KBNN Quảng Nam	2013
393	Ông Nguyễn Hữu Sơn, Phó Giám đốc KBNN Quảng Nam	2013
394	Ông Nguyễn Văn Nam, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Quảng Ngãi	2013
395	Ông Lê Văn Thắng, Giám đốc KBNN Cẩm Phả - Quảng Ninh	2013
396	Bà Trần Thị Loan, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Quảng Trị	2013
397	Ông Tiêu Quang Chánh, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Sóc Trăng	2013
398	Ông Phan Anh Tuấn, Trưởng phòng KTNN KBNN Thừa Thiên - Huế	2013
399	Bà Tô Thị Nụ, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Thái Bình	2013
400	Bà Vũ Thị Kim Dung, Trưởng phòng Giao dịch KBNN Thái Bình	2013
401	Bà Lưu Thị Thu Hà, Phó Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2013
402	Ông Lê Bá Tuyên, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN Thanh Hóa	2013
403	Bà Vũ Thị Vân, Kế toán trưởng nội bộ KBNN Thanh Hóa	2013
404	Bà Trịnh Thị Hà, Giám đốc KBNN Đông Sơn - Thanh Hóa	2013
405	Bà Nguyễn Thị Thanh, Giám đốc KBNN Sầm Sơn - Thanh Hóa	2013
406	Ông Nguyễn Văn Bá, Kế toán trưởng Nghiệp vụ KBNN Tiền Giang	2013
407	Ông Phan Thanh Diệp, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Tiền Giang	2013
408	Ông Dương Quan Nhã, Phó Giám đốc KBNN Tiền Giang	2013
409	Bà Nguyễn Thị Hồng Lê, Phó Giám đốc KBNN TP Hồ Chí Minh	2013
410	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trâm, Trưởng phòng Hành chính - Quản trị KBNN TP Hồ Chí Minh	2013
411	Ông Phan Đăng Tiếp, Giám đốc KBNN Bình Thạnh - TP Hồ Chí Minh	2013
412	Ông Nguyễn Phú Hùng, Trưởng phòng Kiểm soát chi NSNN KBNN TP Hồ Chí Minh	2013
413	Ông Phạm Đắc Khánh, Trưởng phòng Thanh tra KBNN Trà Vinh	2013
414	Ông Nguyễn Văn Chức, Trưởng phòng Giao dịch KBNN Vĩnh Long	2013



415	Ông Nguyễn Xuân Tuyên, Trưởng phòng Kho quỹ KBNN Vĩnh Phúc	2013
416	Bà Nguyễn Thị Tuyên, Trưởng phòng Giao dịch KBNN Yên Bái	2013
417	Ông Trần Mạnh Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Kiểm soát chi NSNN KBNN	2013
418	Ông Lê Khánh Toàn, Phó Vụ trưởng Vụ Kho quỹ KBNN	2013
419	Ông Trương Phác Quân, Vụ trưởng Vụ Thanh tra KBNN	2013
420	Ông Nguyễn Hải Đường, Phó Vụ trưởng Thanh tra KBNN	2013
421	Ông Vũ Hải Sơn, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ KBNN	2013
422	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ KBNN	2013
423	Ông Phan Quốc Khánh, Phó Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị KBNN	2013
424	Bà Trần Thị Mai Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị KBNN	2013
425	Ông Đỗ Bảo Ngọc, Trưởng phòng Thư ký - Tổng hợp, Văn phòng KBNN	2013
426	Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn, Chuyên viên chính Phòng Kiểm soát chi, Sở Giao dịch KBNN	2013
427	Ông Nguyễn Chiến Thắng, Trưởng phòng Quản lý an ninh thông tin, Cục CNTT KBNN	2013
428	Bà Ngô Thị Hồng, Trưởng phòng Tổng hợp Hành chính, Trường Nghiệp vụ KBNN	2013
429	Bà Đỗ Tuyết Mai, Trưởng khoa Đào tạo nghiệp vụ, Trường Nghiệp vụ KBNN	2013
430	Bà Nguyễn Thu Hương, Phó Trưởng phòng Biên tập, Tạp chí Quản lý Ngân quỹ Quốc gia, KBNN	2013
431	Ông Hà Xuân Hoài, Phó Vụ trưởng - Phó quản trị Ban, VPB triển khai TABMIS KBNN	2013
432	Bà Trần Thị Lợi, Phó Giám đốc KBNN Bắc Kạn	2013
433	Ông Phạm Thanh Tình, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Nam Định	2013
434	Ông Trương Đình Cẩm, Giám đốc KBNN Quận 2 - TP Hồ Chí Minh	2013
435	Bà Hà Thị Liễu, Giám đốc KBNN Quận 6 - TP Hồ Chí Minh.	2013
436	Ông Lê Văn Giang, Trưởng phòng Tổng hợp KBNN Đà Nẵng	2013
437	Ông Nguyễn Hữu Bồng, nguyên Giám đốc KBNN Phú Thọ	
438	Ông Nguyễn Thanh Cẩn, nguyên Giám đốc KBNN Ninh Thuận	
439	Ông Nguyễn Thanh Chúc, nguyên Giám đốc KBNN Quảng Trị	
440	Ông Vũ Đình Phố, nguyên Giám đốc KBNN Thái Bình	



**CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ****TẬP THỂ CÁC ĐƠN VỊ:**

1	KBNN, Bộ Tài chính	1998	28	KBNN Hà Nội	2008
2	KBNN Hà Nội	1999	29	KBNN Thanh Hoá	2008
3	KBNN Thanh Hoá	2000	30	KBNN Gia Lai	2008
4	KBNN Cần Thơ	2000	31	KBNN An Giang	2008
5	KBNN Quảng Bình	2001	32	Ban Kho quỹ KBNN	2008
6	KBNN TP Hồ Chí Minh	2001	33	KBNN Đồng Nai	2008
7	KBNN Hải Phòng	2002	34	KBNN Đà Nẵng	2009
8	KBNN Tiền Giang	2002	35	KBNN Hà Nam	2009
9	KBNN, Bộ Tài chính	2003	36	KBNN Khánh Hòa	2009
10	KBNN Hà Nội	2003	37	KBNN Lào Cai	2009
11	KBNN TP Hồ Chí Minh	2003	38	KBNN Long An	2009
12	KBNN Đà Nẵng	2004	39	Văn phòng KBNN	2009
13	KBNN Sóc Trăng	2004	40	Vụ Kế toán Nhà nước KBNN	2010
14	KBNN Đồng Tháp	2004	41	KBNN Bà Rịa - Vũng Tàu	2010
15	KBNN Hà Tĩnh	2004	42	KBNN Hưng Yên	2011
16	KBNN Lào Cai	2005	43	KBNN Khánh Hòa	2011
17	KBNN Long An	2005	44	KBNN Vĩnh Long	2011
18	KBNN Nghệ An	2005	45	KBNN Thái Nguyên	2012
19	KBNN Quảng Nam	2005	46	KBNN Hậu Giang	2012
20	KBNN Lạng Sơn	2006	47	Vụ Thanh tra KBNN	2012
21	KBNN Thanh Hoá	2006	48	Kho bạc Nhà nước	2013
22	KBNN Khánh Hoà	2006	49	KBNN Đắk Lắk	2013
23	KBNN TP Hồ Chí Minh	2006	50	KBNN Hà Nội	2013
24	KBNN Hải Dương	2007	51	KBNN Sóc Trăng	2013
25	KBNN Hậu Giang	2007	52	KBNN Thừa Thiên - Huế	2013
26	KBNN Bình Dương	2007	53	Cục CNTT KBNN	2013
27	KBNN Bình Định	2007	54	Vụ Huy động vốn KBNN	2013



**CHIẾN SỸ THI ĐUA TOÀN QUỐC**

1	Ông Nguyễn Đình Sơn, Phó Tổng Giám đốc KBNN	1999
2	Bà Hồ Thị Hảo, Giám đốc KBNN Khánh Hoà	1999
3	Bà Nguyễn Thị Nhon, Giám đốc KBNN TPHCM	1999
4	Bà Nguyễn Thị Cường, Chuyên viên KBNN Thái Nguyên	1999
5	Ông Phạm Văn Tuý, Giám đốc KBNN Lào Cai	1999
6	Ông Nguyễn Văn Lung, Giám đốc KBNN Quảng Bình	1999
7	Bà Trần Thu Hồng, Giám đốc KBNN Cần Thơ	1999
8	Ông Phạm Văn Hảo, Giám đốc KBNN Bình Phước	1999
9	Ông Phương Tiến Châu, Giám đốc KBNN Cao Bằng	2004
10	Ông Lê Tân Song, Giám đốc KBNN Long An	2004
11	Ông Nguyễn Ngọc Hường, Giám đốc KBNN Phú Thọ	2004
12	Ông Lương Ngọc Đa, Giám đốc KBNN Sóc Trăng	2004
13	Ông Nguyễn Văn Nông, Phó Giám đốc KBNN Tây Ninh	2004
14	Ông Nguyễn Thế Cao, Giám đốc KBNN Vĩnh Phúc	2004
15	Bà Nguyễn Minh Phương, Phó Trưởng ban Tài vụ Quản trị KBNN	2004
16	Ông Phạm Long Hy, Trưởng Ban Thanh toán vốn đầu tư KBNN	2004
17	Bà Dương Thị Bi, Giám đốc KBNN Long Khánh - Đồng Nai	2004
18	Bà Trần Thị Ý, Phó Giám đốc KBNN Hải Phòng	2004
19	Ông Phùng Lâm, Giám đốc KBNN Vạn Ninh - Khánh Hoà	2004
20	Ông Lê Văn Lượm, Giám đốc KBNN Diên Khánh - Khánh Hoà	2004
21	Ông Nguyễn Đức Khánh, Giám đốc KBNN Hạ Hoà - Phú Thọ	2004
22	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, Giám đốc KBNN Phù Yên - Sơn La	2004
23	Ông Trần Đình Ân, Phó Giám đốc KBNN Sóc Trăng	2004
24	Ông Lâm Hồng Cường, Giám đốc KBNN An Giang	2005
25	Ông Mã Thành Đại, Giám đốc KBNN Châu Đốc - An Giang	2005

26	Ông Nguyễn Thanh Nam, Giám đốc KBNN Đắk Lắk	2005
27	Bà Trần Thị Xuân, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ KBNN Đắk Lắk	2005
28	Bà Nguyễn Thị Hương, Giám đốc KBNN Điện Biên	2005
29	Bà Ôn Thị Minh Phượng, Giám đốc KBNN Đồng Nai	2005
30	Ông Nguyễn Ngọc Huân, Giám đốc KBNN Khánh Hoà	2005
31	Ông Vũ Tuấn Phong, Giám đốc KBNN Nam Định	2005
32	Ông Nguyễn Việt Hà, Giám đốc KBNN Phú Yên	2005
33	Bà Lò Thị Hoan, Phó Giám đốc KBNN Sơn La	2005
34	Ông Đỗ Quang Tuấn, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp KBNN Sơn La	2005
35	Bà Lê Thị Phụng, Trưởng phòng Kho quỹ KBNN Tây Ninh	2005
36	Ông Lê Đăng Khoa, Giám đốc KBNN Thanh Hoá.	2005
37	Ông Nguyễn Đăng Bấy, Phó Giám đốc KBNN Đắk Lắk	2006
38	Ông Nguyễn Quân Phương, Phó Giám đốc KBNN Khánh Hoà	2006
39	Ông Nguyễn Đình Phượng, Giám đốc KBNN Nghệ An	2006
40	Ông Hồ Duy Linh, Giám đốc KBNN Vĩnh Long	2006
41	Bà Trần Thị Minh Thuận, Trưởng phòng TCCB KBNN Khánh Hoà	2008
42	Bà Nguyễn Thị Minh Dao, Giám đốc KBNN Kiên Giang	2008
43	Bà Lê Thị Hoa, Giám đốc KBNN Đức Trọng - Lâm Đồng	2008
44	Ông Nguyễn Ngọc Sinh, Phó Giám đốc KBNN Nghệ An	2008
45	Ông Vũ Đình Minh, Phó Giám đốc KBNN Phú Yên	2008
46	Bà Nguyễn Thị Dung, Trưởng phòng Kế toán KBNN Quảng Trị	2008
47	Ông Nguyễn Hoàng Hải, Phó Giám đốc KBNN TP Hồ Chí Minh	2008
48	Ông Nguyễn Mạnh Tiến, Giám đốc KBNN Thái Nguyên	2009
49	Ông Vũ Công Thành, Giám đốc KBNN Long Thành - Đồng Nai	2009
50	Bà Đặng Thị Thủy, Trưởng Ban quản trị VP BTK dự án TABMIS	2009
51	Bà Nguyễn Ngọc Nga, Giám đốc KBNN Hậu Giang	2011
52	Bà Nguyễn Thị Huệ, Giám đốc KBNN Hải Dương	2012



## BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TẶNG THƯỞNG CHO CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN QUA CÁC NĂM

Năm 1992	02 cá nhân	
Năm 1993	01 tập thể	
Năm 1996	03 cá nhân	
Năm 1997	12 tập thể, 09 cá nhân	
Năm 1998	23 tập thể, 19 cá nhân	
Năm 1999	60 tập thể, 51 cá nhân	
Năm 2000	11 tập thể, 17 cá nhân	
Năm 2001	19 tập thể, 29 cá nhân	
Năm 2002	37 tập thể, 41 cá nhân	
Năm 2003	36 tập thể, 52 cá nhân	
Năm 2004	53 tập thể, 63 cá nhân	
Năm 2005	55 tập thể, 74 cá nhân	
Năm 2006	56 tập thể, 75 cá nhân	
Năm 2007	59 tập thể, 127 cá nhân	
Năm 2008	66 tập thể, 107 cá nhân	
Năm 2009	72 tập thể, 138 cá nhân	
Năm 2010	69 tập thể, 136 cá nhân	
Năm 2011	68 tập thể, 105 cá nhân	
Năm 2012	73 tập thể, 180 cá nhân	
Năm 2013	72 tập thể, 199 cá nhân	

**KHO BẠC NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**  
**NHỮNG DẤU ẤN TRÊN CHẶNG ĐƯỜNG ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN**

---

***Chịu trách nhiệm xuất bản:***  
**Giám đốc - Tổng biên tập**  
Phan Ngọc Chính

***Chịu trách nhiệm nội dung:***  
Kho bạc Nhà nước Việt Nam

***Biên tập:***  
TS. Nguyễn Hồng Hà, Th.S. Trần Kim Vân, Th.S. Phạm Thu Phong,  
TS. Trần Quốc Vinh, Th.S. Nguyễn Quang Vinh, Th.S. Nguyễn Việt Hồng,  
Th.S. Đặng Thị Thủy, CN. Nguyễn Hữu Thân, Th.S. Lưu Hoàng,  
TS. Vũ Đức Chính, TS. Nguyễn Văn Quang, Th.S. Nguyễn Thị Ngọc Anh,  
Th.S. Nguyễn Thị Hồng Thủy, CN. Trần Thị Thanh Mai, CN. Nghiêm Ngọc Tú...

***Thiết kế mỹ thuật:***  
Hò Xuân Trường

***Biên tập kỹ thuật:***  
Kho bạc Nhà nước Việt Nam  
Tạp chí Tài chính

***Sửa bản in:***  
Kho bạc Nhà nước Việt Nam  
Tạp chí Tài chính

***Đôi tác liên kết:***  
Tạp chí Tài chính

---

In 1.700 cuốn, khổ 20,5 x 29cm tại Công ty cổ phần in Tây Hồ,  
102 Phố Huế, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Số xác nhận ĐKXB: 1075-2015/CXBIPH/4-71/TC.  
Số QĐXB: 93/QĐ-NXBTC ngày 7 tháng 5 năm 2015  
Mã ISBN: 978-604-79-1178-3 In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2015  
Sách không bán